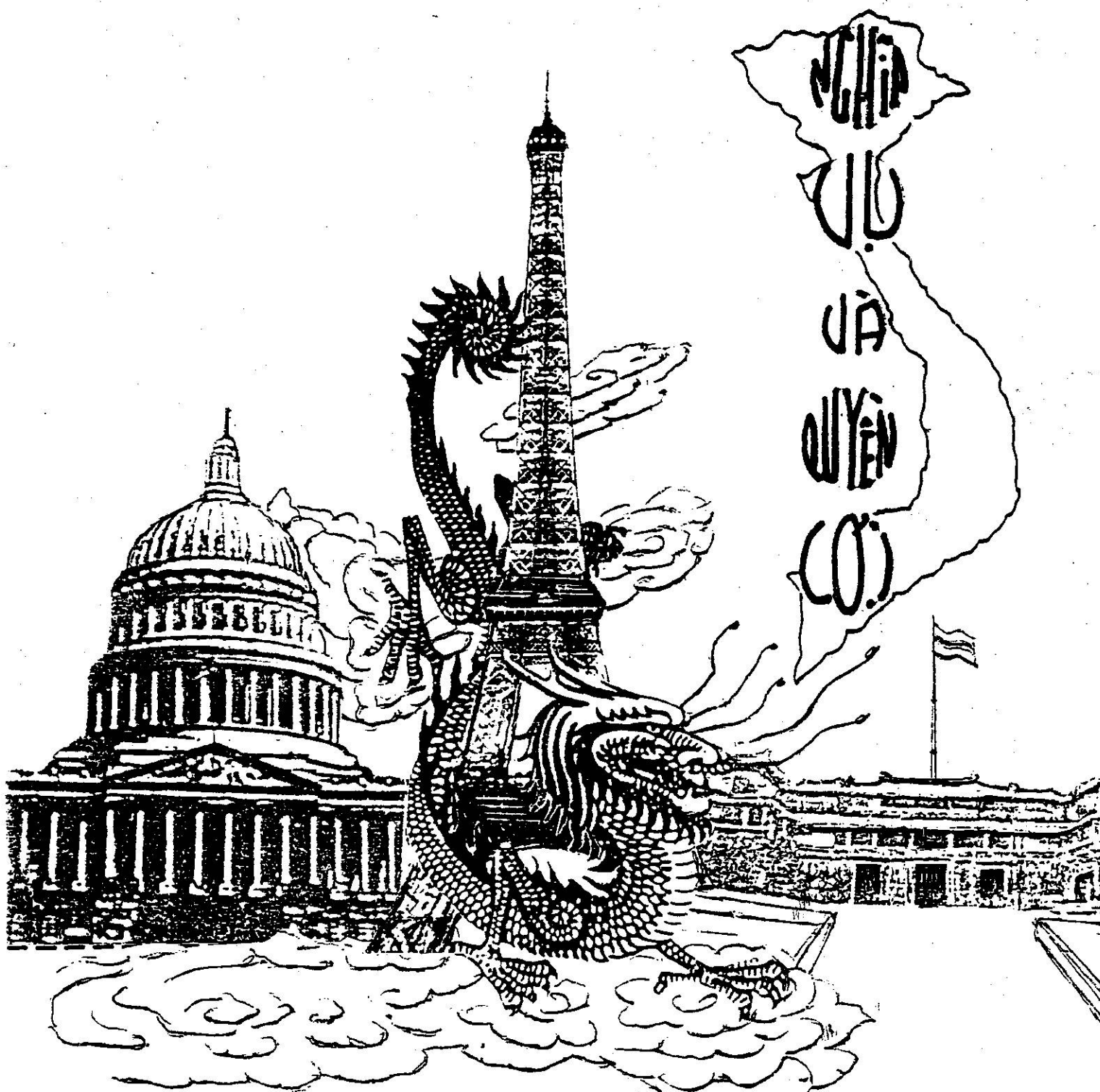


Lá Chui

SỐ 43
08 1988

Ái-Huĩ Công-Chánh



Ý Nghĩa Hình Bĩa

Con Rồng cháu Tiên ở chung quanh lâu đài Capitol và chân tháp EIFFEL đương sát cánh nhau, chung lưng đấu cật phụ trách lá thư Ái Hữu Công Chánh.

Con Rồng Mầu-Thin bắt đầu thôi dền giải đất quê-hương lương gió NGHĨA-VỤ và QUYỀN-LỢI.

ÁI HỮU CÔNG CHÁNH

Ban Cố Vấn

AH Hoàng đình Cang
Nguyễn mạnh Hoàn
Tạ Huyền
Vũ bá Đỉnh
Nguyễn lương Ngôn

Tiền trợ giúp gửi về AH Tạ Huyền, 1310, Chewpon AV, Milpitas .
USA. CA 95035

Ban Phụ Trách

AH Khúc Đản
Trương Như Bích
Ngô Năm
Lê Văn Lâm
Phan Văn Lâm
Phạm Ngọc Xuyên

Tin tức, bài vở gửi về AH Khúc Đản, 63, Rue Jeanne d'Arc 75013 Paris
Tiền của AH ở Pháp ủng hộ LT gửi về AH Trương Như Bích, 8, Chemin
des Bouteraines, 94350 Villiers/Marne. France.

Tiền của AH ở các nơi khác ủng hộ LT Gởi về AH Ngô Năm, 14012, Broo-
mall Lane, Silver Spring, MD 20906. USA.

Địa chỉ và thay đổi địa chỉ gửi về AH Ngô Năm.

Đại Diện Các Vùng

Louisiana	AH Phan đình Tăng	: Hoa-thịnh-Đôn	AH Ngô Năm
Nam Cali	Lê khắc Thí	: Texas	Đoàn kỳ Tường
Washington	Hà quốc Bảo	: Oregon	Nguyễn v. Đồng
New York	Trương minh Viên	: Massachusetts	Nguyễn h. Tuấn
Florida	Lê thanh Tông	: Indiana	Nguyễn khoa Long
Oklahoma	Ngô anh Tế	: Colorado	Nguyễn tâm Trí
	Nguyễn dh. Viên		Mai văn Ký
Missouri	Nguyễn th. Thiệt	: S. Carolina	Hồ đắc Cáo
Canada	Phạm hữu Vĩnh	: Pháp	Khúc Đản
	Đào trọng Cương		Phan văn Lâm
	Huỳnh minh Mẫn	: Úc-đại-Lợi	Lê cảnh Túc
	Trần hớn Minh		Trần văn Anh
	Huỳnh tân Tâm	: Norway	Nguyễn hương Hữu
			Lê văn Ký

Ban Biên Tập

Toàn thể Ái Hữu Công Chánh

Lá Thư Ban Thư Grách

Sau hơn mười năm đại đa số AH đã an cư lạc nghiệp. Anh em ở rải rác trên năm châu đã biết rõ nhau : ai ở đâu, ai sinh sống ra sao. Các đại diện vùng không còn gì phải nhắc lại trên LTAH nữa. Thỉnh thoảng chỉ còn vài tin hiều hỷ với vài tin vật vờ một AH đã đổi nghề hay đã cô học hỏi giắt được văn bằng cao hơn trước. Các hồi ký những câu chuyện vui buồn ở dưới mái trường cũ hay những công việc nặng nhẹ trong đồng nghiệp cũng đã cạn.

Về đầu năm còn được những tin vui hợp mặt mừng xuân, đến ngày hè có một vài nơi nói đến đi picnic hay đi hà về lại có hợp mặt lần thứ hai trong năm : " xuân thu nhị kỳ ". Những ngày mừng rỡ đó mệnh danh là hoạt động AH. Còn những hoạt động công việc về khoa học, kỹ thuật thì không có. Công việc tương trợ đã vãn, còn lác đác một vài AH chậm chạp, mới ra khỏi được Việt Nam, cần chút ít trợ giúp và các AH còn kẹt ở V.N. đã quen nếp sông thuyền thôn không nghĩ tới trợ giúp.

AH Lê Ngọc Diệp từ năm 1984 đã viết bài " Đã đến lúc cải tiến LTAHCC " vì "...tin tức bài vở đang đi đến chỗ cạn, nhàm chán" (xin xem trang 5 LT số 30). BPT pháp chưa dám đề nghị cải tiến, thì năm con Rồng 88 trên thế giới có nhiều biến chuyển ảnh hưởng đến Việt Nam, các AH đã chuyển tư tưởng viết nhiều đến thời thế: như bệnh **mất gốc**, phải nghĩ **đến tương lai Việt Nam**.

Mục đích của các AH sáng lập LT đã đi đến kết quả mong muốn rồi, trên LT đương khó khăn không còn gì để nói. Không những thế, thế hệ hiện tại đã đến lúc " tre già " mệt mỏi rồi ; AH Lê-khắc-Thí được vai chỉ huy thế AH miền Nam Cali để ^{xnghi} nên tiếp nối LT cho trường tồn bằng cách dẫn cho thế hệ con cháu gần gũi lại với nhau để duy trì LT. AH Thí có hoài bão là công cuộc này được năm châu hưởng ứng.

Xét cho kỹ thì việc này rất khó thành tựu vì thế hệ thứ hai rất **phức tạp** : chúng không ở cùng một mái trường ra, không cùng một nghề, người thì học y-tê, người thì canh-nông.... làm sao thành được đồng môn **thừa kế** sao được LTAH hiện nay. Do đó phải tìm cho trẻ một **mục đích cao cả** hấp dẫn, cho họ qui tụ lại ngồi với nhau theo đuổi một chí hướng. Tuổi trẻ khác hẳn tuổi về già chúng ta đã mang hận phải bỏ quê hương, lại mệt mỏi phải lập cuộc đời mới, cần phải có cuộc vui nhộn để **giải sầu**, để **an ủi**. Tuổi trẻ có những thiên tính thích **vinh quang** muốn tiên, không sợ ta nên làm nghĩa vụ AH, dắt dẩy con em AH, những mầm non đó có một **triển vọng cao xa** thì trẻ mới hăng say sát cánh mà tiên bước. Đã có khá đông ái nữ và con trai AH giắt được những văn bằng cao cấp các sứ tân tiên; nhưng đời lại có một số trẻ bị cạm bẫy đời xa hoa sứ văn minh đã trở thành mất gốc, như một vài AH phơi bày trên LT 42 và LT 43.

Nếu chúng ta qui tụ được một số trẻ noi theo công việc của ông cha, ta còn phải thêm nghĩa vụ thứ hai nữa là mang những liệu thuốc hữu hiệu chữa bệnh mất gốc cho một vài trẻ hư hỏng trở lại hợp cùng bọn trẻ trên. Một AH đã gửi về BPT một bài về hiều thảo, thật đúng lúc. BPT sẽ mở trong LT số 44 mục "LUẬN LÝ", mong

các bạn có lòng thương giống nòi, viết lên những lời giáo huấn, các gia đình kiên nhẫn giảng dạy con cháu khổ quan.

Con Rổng Mậu Thín đã thực sự đã thổi một luồng gió thúc đẩy hai phe lớn đối nghịch, đồng tình thảo luận đi tới hòa bình thế giới và cho cộng đồng AH chúng ta một hơi thở cùng nhau theo **nghĩa vụ thông thường** hướng về quê hương. Nên BPT nhận được bài " Tầm mức quan trọng của đại gia đình AHCC..." của nhóm thanh niên KCH ở Úc. Tác giả đặt nhiều câu hỏi chúng ta là con dân một nước đương hữu sử, phải nghĩ tới non sông đang điều tàn (xin xem LT số 42.) Đến LT số 43 này thì bài " Sau 13 năm " tác giả phụ họa thêm : mong LT là nơi qui tụ **mọi ý kiến, mọi tư tưởng** chính đáng về tương lai đất nước .

BPT đặt tôn chỉ từ khi nhận phụ trách LT ^{theo} ý tưởng của đại đa số AH. Trong hai tam cá nguyệt này, đa số đã hướng về bốn phận trong gia đình, trong AH và trong quốc gia, nên BPT lấy đề tài: **Nghĩa vụ và Quyền Lợi** .

Tín ngưỡng mong có điều hay đến với năm con Rổng thì nay có thể nói điều đó gần là sự thực . Nếu cả kiều bào hải ngoại, trong đó có cộng đồng AHCC, cùng vì **nghĩa vụ** với tổ quốc mà nắm lấy thời cơ thuận tiện lúc này; mọi người tùy khả năng phục vụ đất nước thì ngay quang phục non sông sẽ tới và ngày trở về quê hương sẽ không xa ; đó là **quyền lợi** hiển nhiên .

LT số 43 đợi xuất 3 tháng các tin tức các vùng về mới đủ kín được 4 trang; nhưng đã có vài cây bút xét về thời cuộc thế giới đương biến đổi có ảnh hưởng đến V.N. cho nên bài có thừa. Theo tài chánh yêu trợ LT, BPT " liệu cơm gắp mắm ", nên ấn định cho hai LT số 43 và 44 mỗi số tối đa 60 trang. Mục "góp ý" bỏ đi vì có góp ý mà không ai hưởng ứng ; thay vào đó mục "Luận Lý" cho thế hệ thứ hai đọc .

LT với 60 trang ra 4 số một năm đúng kỳ hạn thì các AH mới mong đợi LT và không nhãng quên .

Thay mặt BPT

KHÚC ĐẢN

HỒN SÔNG NÚI

.....
Hồn gọi về bấy con trời đất
Sau những ngày đất lở trời nghiêng
Đề' rồi rên ý chí, mai lười gương thiêng
Cờ ngày mai quật khởi,
Khôi phục lại ngôi nhà hương hỏa
Đã truyền nhau từ Quốc tổ HÙNG VƯƠNG
Ngày mai trang sử lật sang
Việt Nam hai chữ vinh quang chói nhòa.

HOÀNG DỤC



LĂNG HÙNG VƯƠNG

Tin Tức AH

AH Bui Đức Hợp (New Orléans) - AH Hợp viết cho biết các AH định cư ở New Orléans : " Các anh bên này gọi New Orléans là Tổng Cuộc Kiều Lộ di cư vì có các anh: Phan Đình Tăng, Tổng cuộc trưởng; Nguyễn văn Bảnh, Trưởng khu; Lê thanh Trang, trưởng phân khu; Bui văn Căn, như rửa; Huỳnh văn Ảnh, cũng vậy; sau cùng là tiểu đệ, giám đốc nha kế hoạch. Ngoài ra thêm anh Bửu, nha hàng không dân sự; anh Quý, giám đốc nha Địa dư; anh Phong, công binh.

Tất cả đều làm cho nhà nước (Hoa cờ). Đùng là toàn cục vạn thọ như một AH đã phát biểu. Anh em gặp nhau hàng ngày, chạy lăng nhăng từ phòng nọ sang phòng kia, như hồi còn ở Tổng Cuộc vậy.

Ngọc Lan (N O) là thành phố du lịch nổi tiếng, nhiều khách lắm, Tụi này mong anh và quý quyền đến tề xá, tuy thanh bạch nhưng đậm tình AH; anh ngắm cảnh sông nước như Hậu Giang.

Xin nói thêm: anh Bảnh đúng tên là Bảnh, có nhân viên ở dưới quyền toàn Mỹ trắng, mỹ đen (không có Mỹ vàng).

BPT : AH Hợp đã cho các AH bằng phương biết đời sống các anh em định cư ở New Orleans, thật là đúng với ước vọng của các AH sáng lập ra LT, Chỉ chú trọng đến tin tức thôi.

AH Bui Hữu Tuấn (USA) - AH Tuấn vừa rời qua Washington có nói: LT AHCC không phổ biến ra ngoài nhưng nhiều người đã nghe thấy nó, một số không nhỏ đã đọc nó.... đã cho là hay. Nếu LT tiếp tục được mười mười năm nữa thì hiện hữu của nó cũng dành được chỗ đứng trong lịch sử.

BPT : Vẫn biết là không phổ biến ra ngoài, nhưng khi đã in thành lên LT gửi đi 400 AH khắp 5 châu thì tài nào giữ được người ngoại cuộc đọc nó. Nhận xét chung thì từ xưa đến nay những người ngoại cuộc đã được đọc nó đều khen ngợi. Xin dài giọng một chút nhắc lại 2 lời còn nóng sốt khi 2 người được đọc LT 4I : "qua những bài vở và công phu cầu tạo, chính nội san này (LT) đã có một nội dung bảo tồn văn hóa rõ rệt, phong tục tập quán được đề cao. Một khía cạnh đáng khen là nội san không có một ban biên tập mà biên tập viên lại nhiều hơn các nội san khác. Đó thực là công trình đóng góp nhiệt thành của mọi người." Lời thứ hai: " Những áng văn có tính cách hoài hương đã làm cho người đọc thấy như được sống lại đời xưa xưa. Thành thật hoan nghênh tài soạn thảo và sáng tác hình thức của lá thư AHCC." Vậy sao lại có AH lại sợ người ngoại cuộc đọc LT. Tại sao?... hay là có ý đồ kị các anh em đã có công viết LT. AH Tuấn còn mong có chỗ đứng trong lịch sử để mọi người biết.

AH Dương Thanh Dân (Anjou) - Năm nay tôi bận quá vì chuyển sang làm việc lao động lại còn mệt nữa, nhưng tôi sẽ viết một bài về thời cuộc năm con Rồng sẽ có nhiều chuyện lạ lắm mà rất huyền bí.

BPT : Được tin AH làm việc mệt nhọc và bận còn cố viết cho LT một bài về thời cuộc thế giới trong năm Rồng, BPT rất mừng và xin cảm ơn trước. Thời cuộc thế giới biến đổi mạnh có thể có ảnh hưởng tới Việt Nam nhiều. Từ đầu năm giới cầm quyền ở VN đã phải thay đổi chính sách nhiều lần, là kiều bào ở hải ngoại không thể thờ ơ đứng trước những biến chuyển đó.

AH Phan văn Ba (Austin) - Tôi vẫn thường theo dõi tin tức các anh ở Paris và Pháp trong LT, rất hoan nghênh các anh lo giùm LT năm nay. Tôi đã 73 tuổi rồi vẫn phải đi làm dùng sức lao động, 5,50 us một giờ và ba xã trên 60 tuổi cũng phải đi làm mới đủ sống, làm việc ở ngoài thời tiết thay đổi vật vả lắm. Tôi vừa lĩnh tiền "hưu trí" vừa đi làm chờ bà xã đủ điều kiện lãnh tiền hưu là nghỉ.

Ước mong một ngày nào đó đến Paris một lần nữa để thăm anh (chúng đó anh trên 90 tuổi rồi !)

BPT : Anh chị đã nhiều tuổi rồi mà còn chịu khó làm việc để có tiền đi du lịch, rất là đáng khen. Tôi mong lúc đó còn khỏe để đón tiếp anh chị ở Paris.

AH Hồ Đắc Cáo(Columbia) - Trong một thư AH Cáo có nói :có những bài về đề tài như kháng chiến có lẽ hệ trọng hơn những bài vu vơ khác sao lại gác lại.

BPT - : Chúng tôi nhận được bài về Kháng chiến do BPT Canada chuyển về Pháp, không những chậm không kịp cho số Tết mà lại có mấy chữ ghi của BPT Canada nói là bài này đăng lên LT sợ cá AH không đồng ý. Chính BPT có 5 người không muốn đăng lên LT vì có tính cách chính trị. Nhưng BPT có viết thư bàn với tác giả đề' nói khéo một cách khác, có thể' tránh mọi sự bất ưng của các AH. Các AH sáng lập ra LT chỉ có mục đích thăm hỏi tin tức thôi. Đền nay LT đã đáp ứng lòng mong muốn của anh em là thông tin cho nhau sinh hoạt cùng đời sốngcòn văn hóa, kỹ thuật, chính trị thì đã có nhiều báo chí, tạp san....các AH muốn tìm hiểu thì không thiếu gì.

BPT nhận thấy thời cuộc thế giới đang thay đổi và có ảnh hưởng dần dần đến V.N. Có lẽ đến BPT nhiệm kỳ 1989 nói lên đề tài này thì sẽ đúng lúc không ai chống đối. BPT rất cảm phục anh đã nung nấu ở trong lòng; theo anh thì chỉ có lòng thương nước phải trao rồi chuyên nghề kỹ thuật của mình để' giúp nước khi thời cơ đến chưa đủ, phải bắt tay vào kháng chiến; anh còn có lòng thương giống nòi nên đã phơi bày bệnh tật gốc một số trẻ thơ. Đó là những điều hay, năm con Rồng đã mang lại cho một số AH trong khi đề tài của LT 4I hãy còn đương lên khuôn trong nhà in. Vậy xin anh đừng nóng lòng, anh ráng chờ đợi ít lâu. sang năm 1989 chưa là chậm..

AH Trần Đăng Khoa(Melbourne)- về chuyện phụ trách LT, tôi đã liên lạc ngay với một số bạn bè ở đây như anh Thiện, Thịnh, Anh....anh em rất hoan nghênh ý kiến anh đưa ra, muốn cho lá thư được đi chu du thêm một châu nữa. Nếu làm được chuyện này LTAH ắt thể' hiện được một sắc thái độc đáo, đó là tinh thần đoàn kết của gia đình CC. Tuy nhiên ở Melbourne anh em CC so với Sydney về số lượng cũng như khả năng làm báo đều không bằng được. Vì vậy tôi đề nghị để' nhờ anh Lê-cảnh-Túc và các bạn ở Sydney đứng ra đảm trách.

LT 4I vui rồi do anh phụ trách rất đặc sắc, có được khá nhiều tin tức, có nhiều bài viết hay. Tuy nay đã ngoài 80 mà hoạt động không thua gì thanh niên.

BPT : Tiếc rằng các AH ở Melbourne không thuyết thặng với các AH ở Sydney. Ở đây anh Túc đã tuyên bố không đủ khả năng phụ trách LTAH. Phụ trách LT có gì là khó đâu, chắc các AH chỉ sợ làm không được vừa lòng các anh em rồi có tiếng chỉ tiếng bác. Mới được tin AH Nguyễn Tân Thọ nhận phụ trách LT năm tới.

AH Lê Văn Ký(Son Norway) - Hàng ngày tôi vẫn đi làm công cho một hãng sản xuất chế phẩm nhựa và các cháu vẫn đi học. O. anh đã biết gia đình tôi đang gặp nhiều khó khăn, nên việc đóng góp bài vở chưa làm được. Đọc LT 4I thấy thật xúc tích, nhiều công phu siu tâm, nhiều kinh nghiệm. Rất mong được đón các số tiếp. Các cháu thì rất nhớ và mến B. chị.

BPT : Tôi vẫn biết cảnh anh "gà sông nuôi con"; nếu có thì giờ thì hãy góp bài vở cho LT. Mong anh can đảm mà làm tròn nghĩa vụ gia đình đã.

AH Tạ Huyền(Milpitas) - Trong một thư cho BPT AH Huyền theo nghĩa vụ bằng hữu đã giải thích : LT chúng ta không làm chính trị hiểu theo nghĩa chính trị phe đảng (Quốc Dân Đảng, Liên Minh Dân chủ,), còn chúng ta là một văn đề chánh trị, điều này không ai chối cãi. AHCC hiện diện ở hải ngoại là một cộng đồng tự nạn chính trị (tinh thần và pháp lý). Chúng ta không công nhận chánh quyền cộng sản hiện nay trên đất nước chúng ta. Do đó có những việc nên làm và những việc không nên làm.

BPT : AH Huyền đã giải thích rõ câu "không làm chính trị" BPT nhắc lên đây để' những ai ngộ nhận nhầm câu này nên xét lại. Nhắm đến nỗi nghe thấy

nói đến lòng thương nước cũng cho là làm chánh trị rồi lánh xa, rồi nước Việt Nam để cho ai thương tới. Xin kể: mới đây một nhân vật ngoại quốc O. Paul Vankerhoven nghĩ tới dân V.N. mất quyền tự do, đã lập năm ngoai một Comité international pour un Việt Nam libre (Ủy ban quốc tế yểm trợ Việt Nam tự do). O. là Nguyên Dân biểu Hội nghị Âu châu (Ancien Député au Parlement européen). O. đã tổ chức nhiều cuộc nói chuyện để phổ biến công việc của ông. Đã có tới gần một trăm nhân vật danh tiếng thế giới làm danh dự hội viên, toàn là dân biểu, bộ trưởng, giáo sư....

AH Lê Sáu (Toronto) - Chúng tôi và gia đình mới định cư ở Toronto vào tháng II/87. Trần trọng xin phép BPT LT cho chúng tôi gửi chúc mừng và thăm hỏi gia đình AH trên 5 châu. Trước khi rời VN tôi có đi phúng thấy Nguyễn Văn Đức đã tạ thế thọ 81 tuổi, không ngờ thấy Đức đã có huy chương kháng chiến đệ nhất hạng.

Cầu mong LTAHCC được trường tồn mãi mãi.

BPT - : AH mới sang định cư mà đã nghĩ đến LT để thăm hỏi các AH đã đi trước và cho biết vài tin tức về các AH ở VN. AH mong LT trường tồn thì BPT ước mong AH để tâm phục vụ LT mọi mặt để LT còn mãi với AH.

AH Trần Sĩ Huân.. (El Cerrito) - Nhìn hình bìa LT 42 đặc cảm phục công phu và tài nghệ của AH.... Đặc biệt là các lão AH đã hăng hái vun sỏi LT, như AH Hồ Đắc Cáo vẽ tranh giúp vốn cho LT. Bài trình bày của AH (BPT) rất rõ ràng, Nhân dịp này tôi xin có ý kiến là bài "nhận định về quốc ca" của tôi đã mất thời gian tính. Xin AH đừng đăng tải.

BPT : Hình bìa LT 42 có sửa thêm đôi chút, AH Huân là người thứ nhất đã cảm phục công phu một sinh viên về già, trường CC. Đầu tiên là AH Hồ Đắc Cáo kiến trúc sư, 80 tuổi còn học mỹ thuật, nhận LT 41 đã nói ngay: hình bìa đại ca vẽ đẹp và có ý nghĩa lắm không ngờ đại ca nghệ sỹ quá sá, tiểu đệ xin phục sát đất. BPT nhận định là bài của AH nói trên, vậy cứ đăng lên LT để nói lên cảm nghĩ của AHCC khi có việc của đất nước xảy ra. Đó là một tiếng chuông đánh thức, ai cũng nên để tâm đến mọi việc của đất nước.

AH Phạm Hữu Vĩnh.. (Quebec)- Anh chị Vĩnh du lịch tại Pháp, đã dành cho các AH ở Paris một ngày (10-01-88) thủ tiếp anh chị ở nhà hàng Vila-ge des Jades. Hiện diện có Anh chị Vĩnh, AC Phan Anh, AC. Hứa, AC. Cao Tân Tài, Anh Bích, Đán, Lâm, Thạch, Xuyên và Tường. Anh em xa cách nhau hơn 10 năm, trò chuyện rất đậm thâm. Anh Vĩnh còn dành cho anh Đán một ngày tại nhà anh Đán để nhấn nhá về công việc phụ trách LT. Anh Vĩnh là AH vừa mới đi trước, có biết bao nhiêu kinh nghiệm truyền lại anh Đán. **BPT** : BPT và các AH ở Paris rất vui về có dịp đón tiếp một AH vừa mới phụ trách LT song, kể cho nghe những mẩu chuyện vui vui...

AH Nguyễn Ngọc Lâm (Canada)- AH Nguyễn Ngọc Lâm rời VN, định cư ở vào dân Pháp, đòi hưu bổng của Pháp rồi mới đi Canada ở, nên có cảm tình với Kinh đô Ánh sáng (Paris); năm nào cũng qua Paris 2 tháng. Năm nay AH Đán lại được tiếp AH Lâm một ngày cùng với AH Cao Tân Tài, Phan Văn Lâm, Lê Văn Lâm, cơm rượu say sưa, chuyện trò lăn la mới hay là AH Lâm cùng đồng hương với AH Đán.

BPT : Hai AH cùng đồng nghiệp, cùng một Bộ đến nay gặp nhau vì tinh thần AHCC, nhận ra mới biết là đồng hương.

AH Huỳnh Thanh Quân (Australia) Đầu tháng 5/88 AH Huỳnh Thanh Quân cùng chị Quân đi du lịch châu Âu, qua Pháp ít lâu ở Paris được vài ngày thăm chớp nhóang anh Xuyên, hai hôm sau đến anh Đán, anh Đán mời ăn bún chả để ngồi được lâu, nhấn anh Quân về Úc tập hợp Các AH ở Úc cổ thuyết phục các anh em nên mời LT chu du qua Úc một năm, cho LT được thực sự là quốc tế. Anh chị Quân tiếp tục hành trình đi xuống miền Nam thăm bạn cô tri anh Trần Cao Sơn ở Grenoble. Ngày 29-5-88 AH Sơn đã tổ chức một cuộc họp mặt gồm 4 gia đình, AH Huỳnh Thanh Quân, Hà Minh Lý (Lyon), Phạm Duy Hứa (Lyon), Trần Cao Sơn (Grenoble). Sau bữa tiệc thịnh soạn do anh

cô tri anh Trần Cao Sơn ở Grenoble. Ngày 29-5-88 anh Sơn đã tổ chức một cuộc họp mặt gồm 4 gia đình, AH Huỳnh Thanh Quân (Úc), Hà Minh Lý (Lyon), Phạm Duy Hứa (Lyon), Trần Cao Sơn (Grenoble). Bữa tiệc thịnh soạn gia đình anh Sơn khoản đãi, đã kết thúc bằng một cuộc viếng thăm thành phố Grenoble, Genève và Marseille.

BPT: Chắc anh chị Quân về đến Úc hồi tưởng lại những ngày qua Pháp thầy tình AH ở đâu cũng mặt thiết; dù chưa quen thuộc, chỉ cần thầy là AHCC thì thân mật ngay. BPT mong rằng theo lời yêu cầu của anh Đản, anh Quân sẽ thuyết phục được các AH ở Úc, bớt chút thì giờ làm nghĩa vụ bằng hữu, phụ trách LT một nhiệm kỳ. Nếu các AH ở Úc chưa sẵn sàng soạn LT từ số 45 (số Tết) thì BPT ở Pháp cô làm số Tết song rồi chuyển sang Úc từ số 46.



Tin AH do AH Sứ cho :

ANH → Hứa
CHI → Quân Sơn Lý

AH PHAN NGỌC CỎ - AH Cỏ được hãng BECHTEL cử đi công tác dài hạn ở Saudi Arabia với tư cách Chuyên Viên Phi Trưởng cho công tác xây cất tân phi trường quốc tế King Fahd ở bờ biển phía đông Saudi Arabia. Điểm đáng lưu ý là AH Cỏ được cử vào nhiệm vụ này trong lúc Bechtel phải hồi hướng hàng trăm nhân viên quốc tịch Mỹ theo lệnh của Chính phủ Saudi Arabia để tiết giảm kinh phí. Điều này nói lên khả năng kỹ thuật của AH Cỏ và sự tín nhiệm của Bechtel đối với AH Cỏ. AH Cỏ làm cho hãng Bechtel từ năm 1975 và tham dự vào việc lập đồ án của nhiều dự án phi trường quan trọng của Bechtel. Trước 1975, AH Cỏ là Chánh Sự Vụ Sở Tân Công Tác Nha Căn Cứ Hàng Không. AH Cỏ tốt nghiệp kỹ sư công chánh khóa 1955.

AH NGUYỄN SĨ TUẤT - AH Tuất trúng cử kỹ thi tuyển Principal Engineer của Metropolitan District Commission (MDC) ở Boston, Massachusetts, và được cử vào chức vụ Chỉ Huy Phân Bộ Dams and Heavy Construction của cơ quan này. MDC là một cơ quan tự trị của tiểu bang Massachusetts phụ trách các tiện ích chung cho thành phố Boston và các thành phố lân cận như đường sá, công viên, trữ thủy, cấp thủy, thoát thủy ... Trước khi qua làm với MDC, AH Tuất là một Associate Engineer của Tổng Nha Công Chánh Tiểu Bang Massachusetts. Trước 1975, AH Tuất là Phụ tá Tổng Giám Đốc Công Ty Xây Cất Việt Nam (VECCO). AH Tuất tốt nghiệp kỹ sư công chánh khóa 1955.

AH Tuất có một cháu gái tốt nghiệp trung học lúc mới 15 tuổi và nhận vào trường Đại Học MIT lúc mới 16 tuổi cách đây hai năm. Thành tích này đã được Ông Thị Trưởng Boston tuyên dương trong một buổi lễ đặc biệt của thành phố.

AH NGUYỄN TRANH ĐIỆP - AH Điệp đã thi đỗ bằng Tiến Sĩ Kinh Tế của trường Đại Học Nữu Ước. Trước đó mấy năm, AH Điệp đỗ bằng MBA của trường Đại Học Columbia. Điều đặc biệt là AH Điệp đỗ các bằng này trong lúc vẫn đi làm cho công ty Pan Am ở Nữu Ước và giữ một chức vụ rất bận rộn trong công ty này. Trước 1975, AH Điệp là Giám Đốc Khai Thác của Công Ty Hàng Không Việt Nam và giáo sư Trung Tâm Kỹ Thuật Phú Thọ. AH Điệp tốt nghiệp kỹ sư hàng không (Sup Aero) Paris.

AH NGUYỄN XUÂN ĐỨC - AH Đức vừa từ Pháp qua nhận nhiệm vụ mới trong Chương Trình Phát Triển của Liên Hiệp Quốc ở Nữu Ước. Trước khi nhận nhiệm vụ này, AH Đức là chuyên viên của Chương Trình ở Quốc Gia Cameroun, Phi Châu, trong mấy năm. Trước 1975, AH Đức là Tổng Giám Đốc Kiến Thiết, Phụ Tá Tổng Trưởng và Tổng Trưởng Công Chánh Giao Thông. AH Đức tốt nghiệp kỹ sư Kiềm Lộ Paris.

Thủ Tỉm Hiếu LTAHCC

B.T.P

Tôi đã được đọc nhiều "lá thư ái hữu Công-Chánh". Đọc rất kỹ, có khi đọc đi đọc lại một "lá thư ái hữu Công-Chánh" nhiều lần. Đọc xong cắt căn thân bên cạnh những tài liệu kỹ thuật mà tôi gọi là "gối đầu năm". Thỉnh thoảng lại lấy ra đọc nữa. Đọc hoài vẫn thấy thích. Tôi quý "lá thư ái hữu Công-Chánh" như thế đó. Nhưng mãi cho đến nay tôi cũng chưa tìm hiểu sâu về "lá thư ái hữu Công-Chánh". Khi "lá thư ái hữu Công-Chánh" được chuyển về Âu châu, ái hữu KHUC DAN, trong một thư gửi cho tôi, có đề nghị viết bài và góp ý "để cho LT tiến một bước về hình thức cũng như tinh thần". AH, KHUC DAN cũng có góp ý cho tôi là nên viết một bài về thành phố Stuttgart, nơi mà AH, đã có lần viếng thăm, vào năm 1964 và cho là rất đẹp. Để cho bài viết phù hợp với tôn chỉ và chủ trương của tạp thể AHCC, việc tìm hiểu "lá thư ái hữu Công-Chánh" không thể sót được.

"Lá thư ái hữu Công-Chánh" có phải là một lá thư? Là thư gì? Thư gia đình, thư tình, tâm thư, thư hành chánh, thư chánh trị hay tới hậu thư? Chắc quý AH, đồng ý với tôi hoàn toàn là "lá thư ái hữu Công-Chánh" không nằm trong quy tắc thông thường của một lá thư. Nó phong phú hơn nhiều. Nó bao gồm đầy đủ những tiết mục (Bình luận, tin tức, truyền, thi thơ, nữ công gia chánh, tướng trở v.v.) như một tập san, một đặc san, một tờ báo, một cơ quan ngôn luận vậy. Nó cũng có lập trường chánh trị (không chấp nhận chế độ công sản) tuy không tuyên xưng. Phải chăng "lá thư ái hữu Công-Chánh" chỉ là một tên gọi mà người khởi xướng đã đặt cho nó? Hay là lúc đầu người chủ trương muốn giới hạn nó trong phạm vi quy tắc của một lá thư? Sự thật thì với thời gian "lá thư ái hữu Công-Chánh" đã phát triển nhiều từ hình thức đến nội dung.

"Lá thư ái hữu Công-Chánh" không phải là một tập san, đặc san, một tờ báo hay một cơ quan ngôn luận. Như đã trình bày trên, xét về mặt nội dung và hình thức thì "lá thư ái hữu Công-Chánh" không khác gì một tập san, đặc san, một tờ báo hay một cơ quan ngôn luận cả. Tuy nhiên về mặt tổ chức thì hoàn toàn không thuộc về một nguyên tắc, một thể thức nào. "Lá thư ái hữu Công-Chánh" không có chủ nhiệm, không có chủ bút, không có ban biên tập cố bản và cũng không có trụ sở nhất định. Chỉ có ban Phụ trách gồm một nhóm AH, có thiên chức ở một nơi nào đó đứng ra đảm trách một thời gian "không lường". Bài vở do các AH, ở khắp nơi trên thế giới viết với đề tài, nội dung, thể văn tùy thích, không bắt buộc phải theo một quy cách nào cả. Quý đề án hành "lá thư ái hữu Công-Chánh" do các AH, khắp năm châu đóng góp. "Lá thư ái hữu Công-Chánh" được gửi tặng đến tất cả các AH. Công-Chánh mà ban Phụ trách biết địa chỉ.

Không phải là lá thư, không phải là tập san, đặc san, cũng không phải là một tờ báo hay cơ quan ngôn luận, phải chăng nó là "thời thân của cái diễn đàn AH, của sinh viên và sinh viên Công-Chánh"? Hội trước ở Việt Nam cái "diễn đàn AH, của sinh viên và sinh viên Công-Chánh" cũng lưu động. Có khi nó được thiết lập ở trước chợ An Đông nơi trụ sở Hội của sinh viên và kỹ thuật gia, Có lúc thì tại sân quần vợt Sở thú cu Gia Định, ở Tổng cuộc Kiêu lộ, ở Bộ Công-Chánh, ở Vung Tàu v.v. Ban Phụ trách diễn đàn thì cũng thay đổi do các AH, có thiên chức đứng ra đảm nhiệm. Diễn đàn hay thỉnh gia cũng vẫn là AH, Công-Chánh. Các đề tài được trình bày tại "diễn đàn" cũng không gò bó vào một quy định nào, nhưng rất phong phú, hấp dẫn và đa diện.

(Xem tiếp trang 45)

Rồ Tô Hùng Vương

- Trước năm 1975 ,ở V.N. ngày mùng 10 tháng 3 Âm-lịch là ngày Quốc-lễ Rồ Tô HÙNG-VƯƠNG , tại các tỉnh đều tổ chức lễ theo tục cổ truyền , Vua Hùng-Vương , khởi thủy lập nước V.N. lúc đó tên là nước VĂN-LANG.

- Lễ chính tổ chức ở phủ Lâm-Thao tỉnh PHÚ-THO (Bắc-Phần) tại đền thờ ở núi Nghĩa-Linh về phía Tây-Bắc Hanoi chừng 100cs. Đền Hạ ở chân núi , đi lên Đền-Thượng phải trèo 300 bậc thang xây gạch . Trên cao nữa là Lăng Đức Hùng Vương .

- Người các nơi đi trảy hội đền Hùng để dự lễ rất đông đảo , như đi trảy hội Chùa Hương A.H.Kh.Đan đã đi dự lễ rồ Tô hai lần vào thời kỳ 1930-1937. Chung quanh đền có các trò chơi dân tộc như đánh cờ bỏi , leo giầy , đánh đu , đánh vật suốt ngày .

- Năm nay tại Pháp , Kiêu Báo ta đã tổ chức Rồ Tô HÙNG-VƯƠNG ngày 16-4-88 tại Hội Trường A.S.I.E.M. số 6 Rue Albert de Lapparent Paris 7e , từ 11 giờ đến 20 giờ . Ban thờ tổ ở giữa hội-trường, trên cao là Bải-Vi , rồi dâng trước trên hương - án có đỉnh hương khói nghi ngút ; tàn, lọng ...cờ vàng ba sọc đỏ bay la liệt .

- Trong Hội-Trường bày các sách báo tài liệu về nếp sinh hoạt của Việt-Kiêu ở Hải-Ngoại , trên tường thi tranh ảnh triển-lam .

- 12 giờ 30 thì hành lễ thei nghi thức cổ-truyền . Ban - Quan Viên tề đều mặc lễ phục , khăn đóng , áo thụng gấm màu lam rất trang nghiêm , kính cẩn .

- 14 giờ Hương Lộc-Tổ , thượng thức các món ăn quê-hương .

- 16 giờ đến 20 giờ văn nghệ do các Hội Đoàn Nghề Sĩ đảm-trách.

- Ngày Rồ-Tô HÙNG-VƯƠNG đã nhắc nhở cho chúng ta nhớ lại Lịch Sử Đất Nước ; dân-tộc chúng ta đã có nhiều thời kỳ gian nan và khổ sở bị ngoại bang xâm lấn , nhưng thời nào cũng có Anh Hùng xuất thân hy sinh cứu quốc dành lại độc Lập .

- Bây giờ đây Một-Triệu Đồng Bào đã bỏ nước ra đi tìm tự-do : Trước thời cơ thuận lợi , đối phương đã dưng lâm vào cơn Đường-Kiệt-Que đủ mọi mặt

- Ta nghĩ gì ??...

CA DAO

Nhớ ngày mùng mười
tháng ba,
Trở lên hội HÙNG
Trở ra hội THẦY

ƯỚNG NƯỚC NHỚ NGUỒN



Đền Hùng Vương

Y Kiến một A.H. về Việc NÊN GIỮ HAY BỎ BÀI QUỐC CA VIỆT NAM CỘNG HÒA

Trong thời gian gần đây, tôi có đọc mấy bài báo của các ông Bùi Duy Tâm, Phạm Văn Liễu, Nguyễn Chánh Thi, Phan Quang Đán, đăng trong báo Tia Sáng số 23 và 24 ở Houston hô hào bãi bỏ quốc ca VNCH và bản tuyên cáo của Liên Hội Cựu Chiến Sĩ do Ô. Đỗ Kiến Nhiều đăng trong nhật báo Việt Nam ngày 27-2-88 ở San José bày tỏ quan điểm không chấp nhận và chống lại mọi ý đồ thay đổi quốc ca VNCH trong hoàn cảnh hiện tại.

Với tư cách cá nhân, tôi cũng xin phát biểu ý kiến là nên giữ lại bài quốc ca VNCH vì các lý do sau đây :

1 - Về mặt tình cảm, từ 1945 đến nay, mỗi lần tôi hát hay nghe hát bài "Tiếng gọi Thanh Niên", tôi không bao giờ nghĩ đến tên Lưu Hữu Phước hay bất cứ ai mà chỉ liên tưởng đến hồn thiêng sông núi, đến những chiến sĩ, liệt sĩ vì quốc vong thân, lòng những rộn rã, mắt lệ lưng trông.

2 - Về phương diện chính trị, xin mọi người hãy tự hỏi tại sao Lưu Hữu Phước (đăng sau là Việt cộng giết đây) lại đặt vấn đề quốc ca của chúng ta làm gì ? Phải chăng là vì bài đó mỗi khi hát lên đã khởi động lòng yêu nước của chúng ta, nêu cao tinh thần chống cộng, chống độc tài trong tâm khảm chúng ta, nên Việt cộng đã tìm cách đẹp bỏ hình ảnh, ấn tượng đó đi. Nếu chúng ta bỏ bài quốc ca đó tức là chúng ta đã rơi vào ý đồ sâu độc của Việt cộng.

3 - Về phương diện pháp lý, số người lưu vong đại diện cho ai, lấy tư cách gì để thay đổi bài quốc ca. Chúng ta còn chán gì việc phải làm, để chuẩn bị cho việc quang phục đất nước, hầu trở về sống với đồng bào dưới một chính thể mới. Sau khi ấy, chúng ta có chọn lựa một bài quốc ca khác phù hợp với tinh thần mới, hoàn cảnh mới, cũng chưa muộn.

Do đó, ngay từ bây giờ, những người có thiện chí và trách nhiệm hãy khuyến khích các nhạc sĩ quốc gia hãy cố gắng soạn thảo các bài hát có tinh thần dân tộc hầu sau này khi trở về lại đất nước có thể đem ra trưng cầu dân ý làm bài quốc ca chính thức.

Nói rộng ra, không những trong phạm vi quốc ca mà còn cả trong các phạm vi khác như chính trị, kinh tế, giáo dục, v.v..., nếu những người học rộng tài cao còn có lòng với đất nước, và nếu không trực tiếp về giải phóng quốc gia được thì hãy dừng thời giờ hiện tại để cùng nhau nghiên cứu những chính sách, chương trình, dự án, v.v..., hầu sau này khi có dịp trở về phục vụ đất nước thì đã có sẵn để đem ra thảo luận và thi hành. Kinh nghiệm lịch sử đã cho thấy vì thiếu chuẩn bị cho nên sau Cách mạng 1-11-1963 miền Nam Việt Nam đã lúng túng trong đường lối cai trị, hoặc ngay cả Việt cộng sau khi cưỡng chiếm Miền Nam năm 1975 cũng đã thất bại về phương diện kinh tế, giáo dục, v.v...

Tóm lại, mỗi nhóm trong chúng ta ở ngoại quốc, nếu không làm được gì khác, thì hợp với nhau và dân thân giúp nước bằng cách tự hỏi sau này khi quang phục tổ quốc, nước Việt Nam ta sẽ theo thể chế nào ? Áp dụng nền kinh tế gì, thi hành một chương trình giáo dục ra sao, v.v... cho thích hợp với hoàn cảnh mới của đất nước, rồi dự thảo các chính sách, dự án để cập ở trên, thay vì bỏ thời giờ nói chuyện đầu đầu hoặc chỉ trích người này kẻ khác mà quên cả nỗi hân vọng quốc.

Trong một cuộc tham luận suốt ngày thứ bảy 16-1-88 tại San Jose về đề tài "Làm sao duy trì tinh thần Việt Nam trong đời sống ở Hoa Kỳ" do trưởng De Anza tổ chức với sự tham dự của 15 giáo sư đại học, tri thức Việt Nam và một số đồng sinh viên, quan khách, có người đã hỏi trưởng nhạc sĩ Phạm Duy về việc lấy bài "Việt Nam, Việt Nam" làm bài quốc ca thí Ô. Phạm Duy đã cải chính rằng

ông không có ý định đó. Một người khác hỏi tại sao ? Thì ông Phạm Duy trả lời ngay "Không thích", bàn tay ông nắm chặt để xuống bàn một cách cương quyết. Tôi chứng kiến tận mắt cảnh ấy và đài truyền hình Tự Do ở San Jose cũng thu hình chiếu lại sau đó.

Tôi xin phép ghi lại đủ kiện trên để lưu ý những ai muốn xử dụng bài "Việt Nam, Việt Nam" làm quốc ca, tránh cho ông Phạm Duy khỏi đội cái mũ cạnh tranh với Lưu Hữu Phước như một vài dư luận đồn đãi.

TRẦN SĨ HUÂN

Không Quên Được Cái Cũ

Đức Không Tử ra chơi ngoài đồng, thấy một người đàn bà đứng khóc nỉ non ở chỗ bỏ đầm. Đức Không Tử lấy làm lạ, bảo học trò hỏi vì cớ gì mà khóc.

Người đàn bà nói : "Độ trước tôi cắt cỏ thi, tôi đánh mất cái trâm bằng cỏ thi, cho nên tôi khóc".

Đức Không Tử hỏi : "Đi cắt cỏ thi, mà mất cái trâm bằng cỏ thi thì việc gì mà phải khóc ?"

Người đàn bà nói : "Không phải vì tôi đánh mất cái trâm cỏ thi mà tôi khóc; tôi sợ dĩ khóc là tôi thương tiếc một vật cũ dùng đã lâu, mà ngày nay không sao thấy được nữa".

Trích KHÔNG TỬ TẬP NGŨ

Lời bàn - Cái gì đã là của mình, mình có bụng yêu thương mà lỡ khi mất, thì về sau dù có được cái giống như thế, hay hơn thế, mình cũng không thể sao yêu cho bằng được. Chỉ vì thấy cái mới mà hồi nhớ đến cái cũ, sinh ra trạnh lòng, nên câu ta thán, có khi ngậm ngùi thương khóc nỉ non. Tại sao vậy ?

Tại, đối với mình, cái của mất không chỉ có cái giá trị của nó mà thôi, lại hình như còn có một phần tâm hồn mình hay tâm hồn người để lại cho mình ngụ ở trong nữa.

Ôi, con cáo chết ba năm biết quay đầu về núi, con người ta dù lông bông xiêu bạt đến thế nào, còn có chút tâm tình cũng không sao quên được gốc tích xứ sở mình !

Vĩ hoàn cảnh đất nước, vĩ không chịu nổi chế độ độc tài áp bức, bóc lột, kỳ thị, hận thù, phi dân tộc, vi phạm nhân quyền, không tôn trọng tài sản sanh mạng của nhân dân, mà chúng ta phải tha hương cầu thực. Đến xứ người, mặc dù chúng ta ăn học biết giỏi tiếng của người, nhập tịch người, có khi bắt chước theo phong tục tập quán của người, nhưng nguồn gốc chúng ta vẫn là Việt Nam. Tổ tiên ta là người VN, con Lạc cháu Hồng, con Rồng cháu Tiên. Đất nước ta là nước Việt Nam. Mặc dù chúng ta có được tự do, có mức sống đầy đủ tiện nghi, nhà cao cửa rộng, nhưng trong tâm hồn ta vẫn có một nỗi buồn man mác khi chúng ta tưởng nhớ đến quê hương xứ sở ta, nhớ đến đồng bào ruột thịt ta hiện nay.

Nỗi buồn của chúng ta cũng giống như cái buồn của người đàn bà cắt cỏ thi nọ vậy.

Ước mơ của chúng ta là ngày nào đó chúng ta sẽ trở lại quê hương đất nước ta, đóng góp xây dựng lại một nước Việt Nam thật sự độc lập, tiến bộ văn minh như xứ người, nhân dân ta có được thật sự tự do, có no, có ấm.

Người dân Đông Tháp
kể theo CỔ HỌC TINH HOA

TIN VIỆT NAM

Nạn Đói Trầm Trọng

Từ đầu năm đến nay miền Bắc V.N. đang bị nạn đói kém, vụ lúa mùa năm ngoái bị hạn hán không đủ cho 40 triệu dân. Số thực phẩm thiếu hụt tới hơn 1 triệu tấn so với những năm trước. Đến 7 triệu người thiếu ăn. Vụ lúa tháng 5 đầu năm nay lại bị chậm, nhưng cũng thiếu tới 100 ngàn tấn. Trên đường phố Hanoi hàng trăm người đi hành khất.

Gạo ở miền Nam không mang ra Bắc kịp vì không đủ phương tiện để chuyên chở hữu hiệu. Chính quyền đã phải kêu gọi quốc tế trợ giúp. Đã thế lại bị Ông Hoàng Sihanouk gửi thư ngày 17-05-88 cho các nước bạn yêu cầu đừng viện trợ Hanoi cho đến khi quân đội V.N. chiếm đóng, rút khỏi nước ông.

Lạm Phát Tiền Tê

Trong lúc này nền kinh tế V.N. sụt xuống đến tận vực thẳm. Nước V.N. được xếp vào cuối hàng các nước nghèo nhất Thế giới. Miền Nam có ruộng đất phì nhiêu nhưng dân không chịu sản xuất; có lẽ vì không thích hợp với chính sách hợp tác xã mà chống đối bằng cách ngồi thụ động (résistance passive). Chính quyền chỉ còn có cách lạm phát tiền tệ đồng tiền mất giá đến mức khủng khiếp :

Đầu năm	1988 :	1 franc pháp được	130đ VN
Từ ngày 26-02-1988 :	1 franc pháp được	156đ VN	
Từ - 06-04-1988 :	1 franc - -	210đ VN	
Từ - 02-05-1988 :	1 franc - -	270đ VN	
Từ - 01-06-1988 :	1 franc - -	320đ VN	
Từ - 27-06-1988 :	1 franc - -	380đ VN	

Đồng giấy bạc lưu hành thường xuyên trong các cửa hàng và ngoài chợ bây giờ là giấy 1000đ, 2000đ và 5000đ.

Thay Đổi Mới

Các báo hàng ngày trong nước hình như được lệnh ra mục Diễn-Đàn NÓI THẬT và NÓI THẬT để nói lên các tội tệ của cán bộ, các lầm lỗi của chính sách địa phương và cả trung ương nữa, cùng tình hình tệ nạn Xã hội ngày nay. Một báo đã nói rằng: Ông Tổng bí thư Đảng đã phải nói lên " Tôi xin nói thực, bây giờ có những chiến sĩ cầm súng trước kia là anh hùng nhưng sau này hư hỏng vì kinh tế. Phải làm sao đây mạnh nền kinh tế, ai này có công việc làm chính đáng. Có những việc làm không chính đáng như chạy đi buôn, thậm chí buôn lậu, không chỉ ngoài xã hội mà ngay trong Đảng, trong bộ máy nhà nước, một số người ăn cắp của công. ... Đây là một vấn đề rất lớn, vì muốn đẩy mạnh nền kinh tế mà còn có những phần tử đó thì không thể thay đổi được tư duy, thay đổi được phong cách, thay đổi được cơ chế làm ăn hạch toán một cách hiệu quả ".

Hội Nghị Bàn Tròn

CÁC NHÀ BÁO CHÂU Á, THÁI BÌNH DƯƠNG

Tại T.P. Hồ Chí Minh từ ngày 19 đến 21-1-88.

Có gần 60 nhà báo của hơn 20 nước đến dự, vài nhà báo Mỹ, Liên Xô, Nhật cũng tới dự. Việt Nam thì có 6 nhà báo tại Hội nghị. Sau đây chỉ tóm tắt vài câu trả lời của Tổng bí thư Đảng Nguyễn Văn Linh cho vài nhà báo :

- Chúng tôi sẽ lần lượt có nhiều thay đổi chẳng những trong chính phủ mà ngay trong Đảng cũng có thay đổi.

- Sau Đại hội VI chúng tôi đã thay đổi một số người : một số phó thủ tướng, bộ trưởng có quan điểm lạc hậu đã làm hại cho nền kinh tế đất nước. Sắp tới đây những người nào không thay đổi, cho cách làm ăn mới,

mà gây trở ngại cũng sẽ bị thay thế hết. Nhưng chúng tôi cũng kiên trì mong những người đó sớm tỉnh ngộ thay đổi đừng làm hại cho đất nước nữa.

- Chúng tôi không thể thay đổi từ tình hình xấu sang tình hình tốt trong một năm được, vì xã hội chúng tôi hiện nay như người ốm quá nặng, không thể có vị thuốc thần nào uống vào là đứng dậy đi được. Chúng tôi dự tính 3 năm nữa, tới 1990 tình hình sẽ ổn định, để từ đó tiến tới.

- Ông Linh trả lời báo Washington Post : Mặc dầu năm nay tôi đã trên 70 tuổi, sống không còn bao lâu nữa, nhưng tôi mong những thế hệ trên toàn thế giới không còn phải chịu đựng cái cảnh chết hụt như tôi nữa, không còn khổ sở vì chiến tranh nữa. Phải nói tôi chỉ sống cùng với gia đình bốn năm năm dù đã lập gia đình từ 40 năm nay. Khi vợ con tôi ở Bắc thì tôi ở Nam. Bây giờ thì tôi ra Hanoi, gia đình tôi lại sống trong Nam. Chẳng qua là vì nghèo thôi.

HỘI THẢO ỦY BAN QUỐC TẾ YẾM TRỢ VIỆT NAM TỰ DO

Ngày 12-06-1988 Ủy Ban Quốc Tế yểm trợ Việt Nam tự do (Comité international pour un Viet Nam libre) đã tổ chức một hội thảo từ 10 giờ tới 17 giờ tại Paris ở nhà hàng Đại Đông á qui tụ hơn 300 người dự.

Nói sơ qua về Ủy ban này : là một Ủy ban do ông Paul Vankerhoven khởi sướng từ năm 1987 để kêu gọi các nhà trí thức thế giới tụtoden định rằng :

- Tương lai do chính con người tạo dựng,

- Không chế độ độc tài nào, dẫu là chế độ độc tài do chủ nghĩa Mác Xít, có thể duy trì mãi mãi trong định luật biến chứng lịch sử, để mà họ lại lên tiếng đòi tự do cho các con người bị độc tài kềm kẹp.

Cho nước Việt nam được tự do, ông cho là tùy thuộc ở hưởng ứng của chính cộng đồng V.N. trên toàn thế giới.

Lần đầu tiên ông lên tiếng ở nước Pháp là ngày 07-06-1987 trước "Congrès de l'Alliance pour la Démocratie au Viet Nam".

Ngày 12-06-88 hội thảo tại Paris dành cho một thành viên của Ủy ban này là G.S. Stephen B. Young thuộc gia đình thế lực có ảnh hưởng đến hoạch định chính sách Hoa Kỳ. Ông là :

Nguyên phó khoa trưởng luật khoa đại học Havard,

Nguyên khoa trưởng luật khoa đại học Minnesota,

đã hơn 10 năm hòa mình vào nếp sống V.N., thâm nhuần triết lý Á Đông. Ông đã nói bằng ngôn ngữ V.N. rành mạch về triển vọng giải phóng đất nước V.N. Theo biến chuyển quốc tế ta có thời cơ, có thuận lợi thắng được cộng sản. Thời cơ của cộng sản đã lên đến cực điểm năm 1975, và cũng từ đó xuống dần để đi đến tiêu diệt. Giờ đây thời cơ đã đi đến với chúng ta và chúng ta phải nắm lấy nó.

AH K.Đản đi dự hội thảo có mang về bản thuyết trình của G.S. Sổ trang LT có hạn định không thể đăng toàn bản này được, AH nào muốn đọc xin cho biết, BPT sẽ gửi đến AH một bản.

(1) Ủy ban này đã qui tụ ngay được hơn 100 thành viên toàn là nhip sĩ bộ trưởng, trí thức, chủ tịch các hiệp hội năm châu, trong đó có 24 nhân vật V.N. : O. Nguyễn Ngọc Huệ, Nguyễn Tôn Hoàn, Nguyễn Văn Canh, Thích Giác Đức, Trần Văn AN, Trần Văn ĐỒ, Trần Văn Lan

Thành THĂNG LONG

và Vịnh HẠ LONG

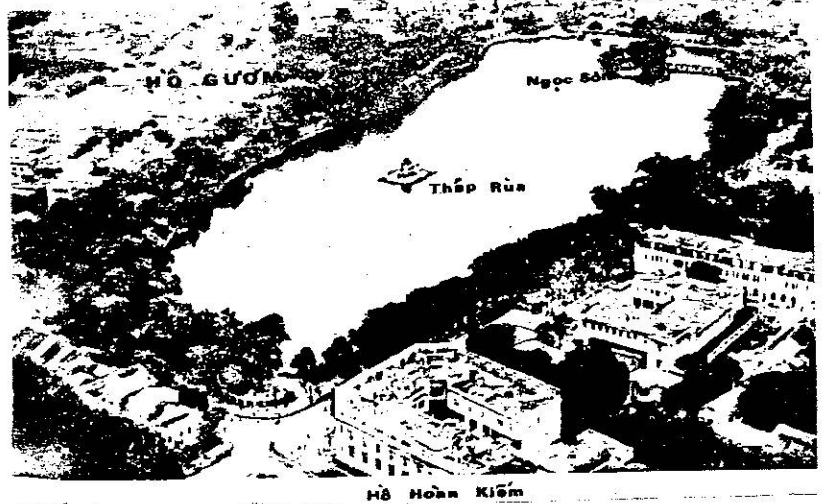
Người Việt từ ngàn xưa cho con Rồng là một vật linh thiêng nên đã tôn quý con vật này. Trên khắp đất nước đi đến đâu cũng nhìn thấy hình Rồng đắp nổi, quét vôi đủ màu....trên những nơi cao quý như nóc đình, nóc đền, nóc miếu.... hình Rồng chạm trổ sơn son thếp vàng trên những nơi tôn nghiêm như bàn thờ tự, cửa thư... nhất là ở cửa đền Huế, có bộ rồng, ngai rồng, thuyền rồng.... chỉ nhà vua mới được ngự giá.

Chữ Long đã dùng từ đời Lạc Long Quân lấy Âu Cơ, lập họ HỒNG Bàng, lập nước Văn Lang. Người Việt là con Rồng cháu Tiên. Tín ngưỡng con Rồng chỉ có ở Trung Hoa trong thời đại nhà Chu, thế kỷ thứ X trước Công nguyên.

Trung tâm
Thành phố

Đền thế kỷ XI lãnh thơ Văn-Lang có hai nơi quý địa được mang tên con Rồng :

- Một nơi là Rồng bay lên mây, mang tên THÀNH-THĂNG-LONG, là Hà Nội bây giờ, một di tích lịch sử;
- Một nơi là Rồng lặn xuống bể, mang tên VỊNH-HẠ-LONG, là một vịnh trong bể Nam-Hải, một nơi thắng cảnh.



Thành THĂNG LONG

Lý-Công-Uân người tỉnh Bắc-Ninh, làm quan triều nhà Lê có đức hạnh được tôn làm vua, nối ngôi nhà tiên Lê, lúc đó các triều vua đóng đô ở



Tháp Rùa

Hoa-lư. Đức vua thấy nơi đây chật hẹp, đi đến La-thành cạnh sông Hồng, Ngai thấy một con Rồng tự nhiên bay lên mây. Ngai cho là điềm hay, nơi đây là quý địa sẽ trở nên thịnh vượng. Ngai bèn ra lệnh thiên đô đến đây, xây thành lũy. Năm 1010 đặt tên là THÀNH-THĂNG-LONG, tên nước là Đại-Cồ-Việt và tên hiệu là Lý-Thái-Tổ. Thành chạy dài theo hữu ngạn sông Hồng. Thăng cảnh thiên nhiên có Hồ-Tây và Hồ-Hoàn-Kiểm.

Ba công trình kiến trúc xây cất trong thời đại nhà Lý còn di tích để lại đến bây giờ là :

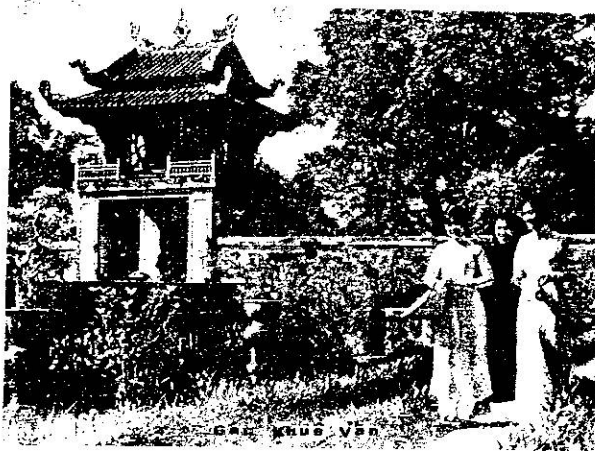
- VĂN-MIẾU hay QUỐC-TỬ-GIÁM, nơi thờ đức Khổng-Tử và còn là nơi đào tạo nhân tài;
- CHÙA-MỘT-CỘT, như một bông hoa sen, mọc giữa giếng, thờ Phật Quan-Âm, đã ủng hộ nhà Lý an dân.
- ĐỀN-TRẦN-VŨ, thờ đức Trần-Vũ coi giữ thành chống giặc từ phương Bắc đến. Tượng bằng đồng đen cao hơn 4,00m và nặng hơn 4 tấn.



Di tích lịch sử có tiếng nhất là Văn Miếu, một khu đất ở gần giữa thành, hình chữ nhật, dài khoảng 400m, rộng khoảng 100m, có tường xây bao chung quanh. Tam quan, cổng chính đang trước nhìn về phía nam và 2 cổng nhỏ ở 2 bên giữa chiều dài. Từ cổng chính đi vào theo chiều dọc có 5 sân lớn. Qua sân thứ nhất là đền Đại Trung Môn; cuối sân thứ hai là Khuê Văn Các, nơi giảng văn cho các thí sinh; ở giữa sân thứ ba là một giếng xây hình vuông, hai bên giếng có hai hàng 80 bia đá cao bằng đầu người; trên bia khắc tên những thí sinh đã đỗ tiên sĩ từ thế kỷ XV đến thế kỷ XVIII.

Đền sân thứ tư là sân chính, ở trước ngôi đền lớn thờ đức Khổng Tử với những cây cổ thụ, phong cảnh rất kính cẩn trang nghiêm.

Sau cùng là sân thứ năm chung quanh là những giây nhà lập lên từ năm 1076, khu này gọi là Thái Học (như bậc đại học bây giờ) để dạy các



Nhà bia đá



thí sinh đã đỗ qua kỳ thi Hương (cử nhân) đến tiếp tục học rồi thi tiên sĩ. Văn Miếu là nơi rèn luyện nhân tài và đào tạo quan trường cao cấp, nên còn có tên là Quốc Tử Giám.

Bia đá ghi tên để truyền lại đời đời và khuyến khích thísinh dùi mài kinh sử nên nhân tài có khí phách cao siêu ích quốc lợi dân, nên đã có những học giả, những hào kiệt như : Nguyễn Trãi đã soạn bài Bình-Ngô-Đại-Cáo, văn hùng hồn thời vua Lê Thái Tổ, Trương Quỳnh thơ ứng đối với Đoàn thị Điểm, Chu Văn An đời nhà Trần có bao nhiêu môn đệ thành đạt, Lý Trần Quán tự sát chết theo

chúa Trịnh, ... đây khí phách trọng **nghĩa vụ**.

Thời bây giờ như Dương Quảng Hàm, Trần Trọng Kim và các bậc du học ... nhưng chỉ ghi tên trên bảng vàng, cất trong tủ lưu trữ nên không có mấy vị đã thanh hào kiệt.

T toàn khu Quốc Tử Giám rất tịch mịch, có kính tôn nghiêm đời sau khâm phục mãi mãi nhà Hậu Lê, vì vậy có thành này được tiếng là NGHÌN NAM VẠN VẬT ĐẤT THANG LONG. Các đời vua tiếp nối đóng đô ở đây: Nhà Trần, nhà Hồ, chúa Trịnh nhà Nguyễn.

Đến đời vua Gia Long lên ngôi năm 1802, đã bình định được đất nước từ Nam chí Bắc, bèn thiên đô về Thuận An trung độ giữa nam bắc, bây giờ là cố đô Huế.

Tên Thành Thăng Long người dân đã quen gọi gần ngàn năm không

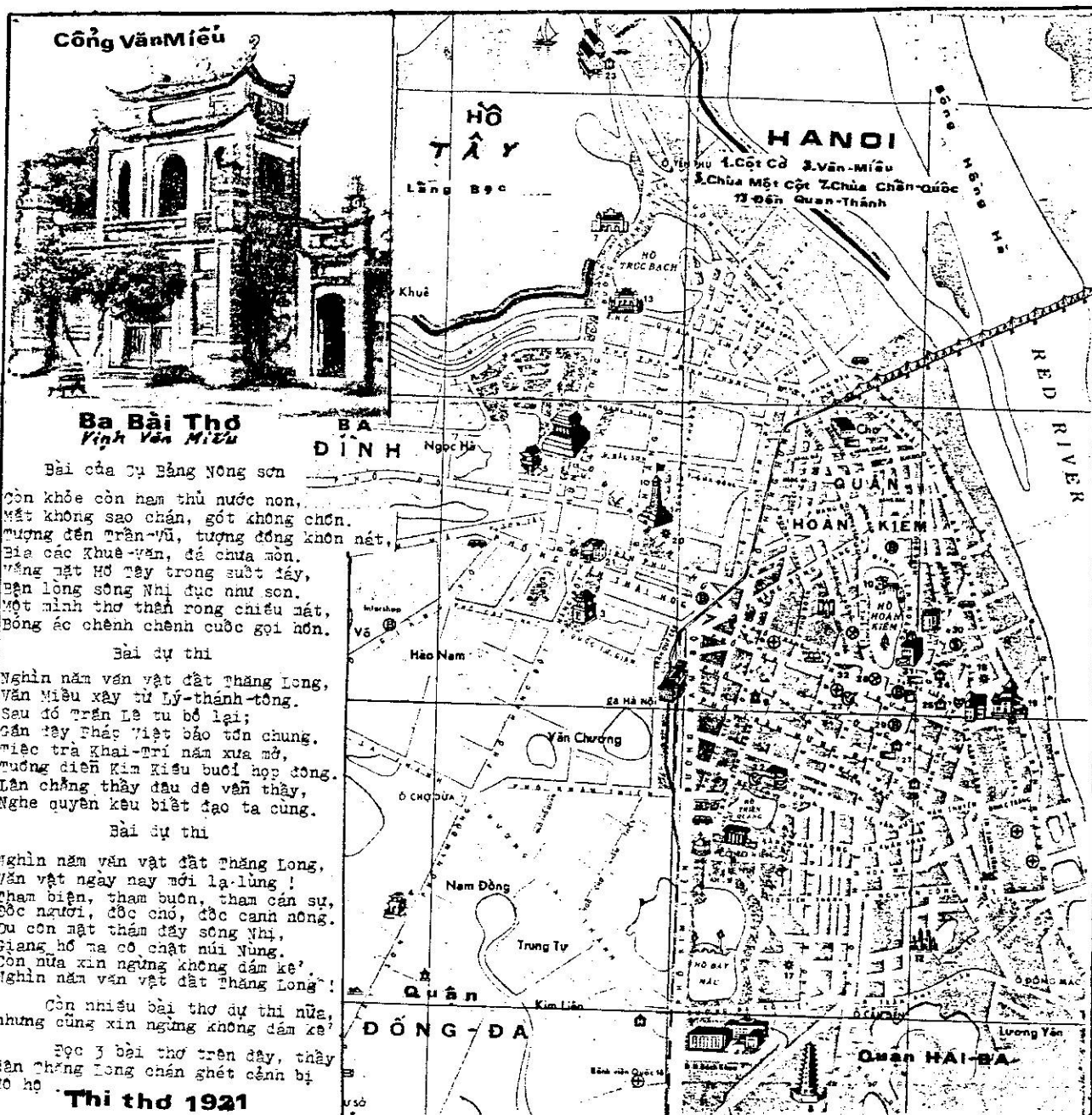


Đền Trần Vũ

thay đổi được; nhà vua chỉ thay chữ Long là rộng ra chữ Long là thịnh, lại có ý nghĩa nữa là nhà vua không ngự trị ở đây nữa. ~~xxx~~ Mai đến năm 1831 đời Tự Đức Thành thăng Long mới đổi tên là kẻ chợ Hanoi.

(Còn tiếp nói về VỊNH HẠ LONG xem LT 44)

KHÚC-ĐÀN



Còn nhiều bài thơ dự thi nữa, nhưng cũng xin ngừng không dám kể.
Đọc 3 bài thơ trên đây, thấy dân chúng Long chán ghét cảnh bị đô hộ.

Thi thơ 1921

Hơn 300 bài dự thi
với câu đầu bắt buộc:
"Nghìn năm văn vật đất Thăng Long"

Ca Dao

Rủ nhau xem cảnh Kiếm Hồ,
Xem cầu Thê Húc xem chùa

NGỌC SƠN

Đền Ngọc Sơn
1954



Sau 13 Năm

Tháng 7-1975, tôi mua một chiếc ghe nhỏ xíu để rồi bỏ quê hương yêu dấu. Ra đi trong đêm tối vào mùa mưa thật là buồn tủi. Đi từ Việt Nam qua Phi Luật Tân nhưng lại được tàu lớn vớt lên sau 10 ngày lênh đênh trên đại dương và họ đã cho xuống đất Nhật. Thật là chuyện bất ngờ và hên cho mọi người trên ghe.

Sau biết bao nguy hiểm, khó khăn và đau khổ, một trưởng công trường xây cất Nhà ga Tân Sơn Nhứt từ từ sống lại trên đất Pháp. Nay tôi mang tên mới, đó là "VN tỵ nạn", như một triệu người tỵ nạn khác trên khắp thế giới. Chuyển vượt biển kinh hoàng vừa qua đã cạo rửa và nấu chín rục tinh thần và tư tưởng của tôi.

Được Trời Phật cho sống thêm một cuộc sống mới, một đời mới, tôi nghĩ rằng mình cũng nên có một cách sống mới, cao thượng hơn cuộc sống vật chất hàng ngày. Khi tôi ra đi chỉ có một mình, nay tôi đã tìm được vợ con và đoàn tụ gia đình tại Paris thì còn gì sung sướng hơn. Thật vậy, tôi làm việc không còn biết giờ giấc. Ngày nghỉ, tôi lại gánh thêm mọi công tác xã hội, nhất là yểm trợ thuyền nhân, vì mình là một thuyền nhân kia mà.

Hàng năm đến ngày 30-4 tại Paris, cuộc triển lãm lớn nhất nước Pháp được khai mạc. Từ 1975 đến nay, không có năm nào tôi vắng mặt, và năm nào gian hàng của tôi cũng được một huy chương vàng, bạc hay tệ lắm cũng đồng. Tại nơi quốc tế này, **gian hàng tỵ nạn** này luôn luôn được trang trí bằng **12 Cờ Vàng ba sọc đỏ** kích thước 2,50 m x 1 m và 20 cờ nhỏ khắc treo trên cao. Tôi rất hạnh diện với lối trang trí đó vì **Việt Nam tự do** là quê hương yêu dấu của tôi.

Nói sơ cuộc sống mới của tôi không phải để khoe khoang với bà con bạn bè, nhưng để đi tới một ý kiến mà tôi xin phép được nêu lên trên LTAHCC.

Lá thư CC như tên của nó chỉ là một lá thư gửi đến bưu điện. Bưu điện đó là toàn khối công chánh VN khắp thế giới kể cả trên lãnh thổ VN hiện tại. LTAHCC có điều lạ là chỉ nói HIỆN TẠI mà không bàn gì đến **tương lai**. Dù các lá thư trước, các bạn biên tập đã lặp đi lặp lại đường lối "chỉ là thùng thỏ" nhưng tôi vẫn thấy khó chịu vì thấy thiếu một cái gì đó.

/vậy Trước 1975, trong mọi chính phủ đều có kỹ sư tham gia. Người về cố VNCH cũng là một kỹ sư (Đ.S.Nga). Người Việt đã xếp hạng: sĩ, nông, công, thương, như vậy lớp kỹ sư cũng phải hãnh diện chứ! Kỹ sư, bác sĩ là thành phần ưu tú của VNCH. Người ta xếp hạng như/ví "ông kỹ sư" tượng trưng cho lớp người thông minh của dân Việt. Trước biến cố 1975 thì vậy, tự nhiên sau 1975 cũng lớp người đó tập hợp lại trong LTAHCC thì trở thành một lớp người khác. Có lẽ họ đã uống coca và ăn toàn "hamburger" cho nên họ đã quên quê hương đất tổ. Họ hết bàn đến vấn đề VN mà họ lại kể chuyện du lịch, các cuộc hội họp với những nụ cười thật vui nhộn. Nào là "bonjour, hello", nào là "au revoir và good bye". Họ nói đủ thứ chuyện, đủ thứ ngôn ngữ, nhưng không dă động đến vấn đề **Việt Nam hiện tại hoặc tương lai**. Nếu toàn khối Công chánh hải ngoại có tinh thần như vậy thì lịch sử sẽ phê phán như thế nào. Một khi mình chạy thoát cơn hỏa hoạn mà chính mình tạo ra, mình không dập tắt lửa mà lại ngoảnh mặt lơ đãng thì thật xấu hổ với hậu thế. Xưa kia, lịch sử đã ghi lại cử chỉ cao đẹp của Lê Lai liều mình cứu chúa, Hai Bà Trưng cũng oai hùng tự vận xuống sông, 1975 cũng có tướng pháo binh Phan Đình Soạn tự vận ...

Còn mình thì sao đây? Tạm đi tỵ nạn chính trị hay là vĩnh viễn lưu vong tỵ nạn kinh tế? Tôi không trả lời sợ đụng chạm nhiều người, nhưng tôi cũng không muốn cho người khác cho rằng khối Công chánh đã qua cầu và rút cầu. Nghề của chàng là xây cầu thì phải có 2 chiều, có lúc chạy tới, có lúc chạy về chứ! Các ông Mít Xoài đã trở thành "Mít Tó", còn con Mắm Ruốc thì biến thành "Cô Ca Cô La". Chớ là

hết ^{khí} cho lắm / đi tắm cũng ở trường ! Thật vậy, dù có thay đổi chỗ ở, thay đổi ngôn ngữ hay thực phẩm, mình vẫn là Mít Xoài và Mắm Ruốc. Lịch sử VN chưa hề có cuộc di tản vĩ đại như năm 1975, tôi mong rằng vì lần đầu tiên cho nên có thể nhiều điều thiếu sót và sai lầm trong lúc tang gia bối rối có thể sửa đổi.

Sau 13 năm, các AHCC có lẽ cũng đã an cư lập nghiệp, xây cất gây dựng lại cơ đồ, xin ngoảnh mặt nhìn về quê hương điều tàn sau cơn hỏa hoạn kinh hoàng. Hiện nay cũng còn chế độ cộng sản độc tài kia, dân ta cũng còn bị kềm kẹp. Nước ta được xếp vào hàng chót trên thế giới. Dù thời gian trôi qua, những vấn đề di tản, vượt biên vượt biển vẫn còn thời sự. Xin các bạn chớ quên điều này. Mình đã vượt biển từ lâu nhưng có kẻ đang thực hành và có kẻ đang chuẩn bị để ra đi. Làm sao thoả được họ được ... Dĩ vãng và hiện tại vẫn còn đó, thật chuyện khó tin nhưng có thực.

Mình đã đi tìm tự do, khi tìm được tự do rồi thì chớ đi ngược lại điều đó. LTAHCC không thể chỉ có một ý kiến mà thôi, nếu thật sự như vậy thì rơi vào lối độc tài rồi. Tôi mong rằng LTAHCC là nơi quy tụ **mọi ý kiến, mọi tư tưởng chính đáng** để rồi đưa ra một đường lối hay hơn và tiến bộ hơn nữa. Chuyện ra đi khi đó mới có lý do.

HOÀNG ĐÌNH TUYẾN
"Sơn mài Thành Lễ"

P.S. 13 năm trước, tôi có viết 1 đơn xin tước trình cho Ông Nguyễn Thái Hai trước khi vượt biển, hôm nay tôi xin thân chào tái ngộ AH qua bài này.

Địa chỉ tôi : số 16 rue Corot

94400 Vitry-sur-Seine - France

--:--:--:--:--:--:--:--:--:--

(Tiếp theo " Các trường CôngChánh..." trang 26)

chuyên môn ,

3) sau khi thành công giai đoạn 2 trên, thí sinh soạn trong 6 tháng luận trình quá khứ kỷ sử của mình và trở lại trình bày trước Ban Giám Khảo.

Tuy Nhà Nước không bắt buộc bằng cấp nào hết trước khi dự thi, song "Annuaire de la Société des Ingénieurs Diplômés par l'Etat" cho thấy gần 5% đã có trước bằng tiến sĩ, 40% có trước bằng kỹ sư, 40% maîtrise khoa học, 10% brevet de technicien supérieur hay DUT. Đến năm 1987, đã có 6 người có tên Việt Nam ở bằng cấp này. Đầu tiên, năm 1953 là "lão đại ca" Nguyễn Xuân Khương cựu Tổng Giám Đốc Điện Địa. Sau đó có một anh về ngành construction civile. Cuối cùng, năm 1982 có một anh cử nhân và kỹ sư không vận ENAC, và ... Trần Văn Thu. Năm 1936 : 18 thí sinh mọi ngành thi đỗ; 1976 : 25; 1982 : 52.

Các trường khác - Sau các trường kỹ sư thì có, trong dân chính công chánh :

- nhiều Instituts Universitaires de Technologie, cấp DUT sau 2 năm học sau tú tài ,
- nhiều Lycées d'Enseignement Technique, cấp Brevet de Technicien Supérieur sau 2 năm học sau tú tài ,
- nhiều Lycées d'Enseignement Professionnel, cấp Brevet d'Enseignement Professionnel sau 3 năm sau Trung Học Đệ Nhất Cấp ,
- nhiều Collèges d'Enseignement Technique, cấp Certificat d'Aptitude Professionnelle sau 2 năm sau năm thứ nhì của Trung Học (lớp cinquième).

Bài tuy không đầy đủ nhưng quá dài và chắc chắn có sơ sót, các AHCC cho phép tôi ngừng bút.

TRẦN VĂN THU

Các Trường Công Chánh và Giao Thông Vận Tải ở Pháp

Một số không nhỏ giữa các AHCC xuất thân từ trường kỹ thuật ở Pháp. Vì thế, ý định của tôi là trình bày cũng các AH hệ thống các trường công chánh giao thông và vận tải ở Pháp hiện nay. Để tránh "tam sao thất bản", tôi xin phép không dịch danh từ Pháp ra Việt. Lăn lộn, bài này sẽ đưa ra : các loại nhân viên nhà nước, trình độ các trường học, các trường học ...

CÁC LOẠI NHÂN VIÊN NHÀ NƯỚC

Hệ thống phân loại nhân viên nhà nước của Pháp cũng tương tự như hệ thống quy chế của Việt Nam Cộng Hoà.

Trên hết là "fonctionnaires de l'Etat" do các trường công chức quốc gia đào tạo; trong kỹ thuật thì từ kỹ sư (hạng A) đến cán sự (technicien, hạng B); trong hành chánh thì chỉ có cao cấp hạng A, công chức hành chánh hạng B và C được tuyển thẳng bằng thi tuyển, không qua trường công chức.

Tiếp đến là nhân viên kế ước từ các trường dân chính với bằng cấp (đại học và trung học) được Quốc Gia Giáo Dục và Commission des Titres d'Ingénieurs thừa nhận. Công chức kế ước cao cấp được đứng vì công chức chánh ngạch không đủ số để đảm trách tất cả chức vụ trong nhà nước. Một số chuyên viên - có cả Việt Nam- được Chánh phủ bổ nhiệm làm công chức kế ước để sang cố vấn các công sở ở Phi Châu.

Cuối cùng là nhân viên phụ động công trường đủ các hạng từ kỹ sư đến phu gác cổng. Số nhân viên này có thể được "cảm ơn" bất cứ giờ phút nào.

Ngoài ra, các thị xã tuyển công chức mọi cấp xuất thân từ các trường dân chính với bằng cấp được thừa nhận. Riêng thị xã Paris có Ecole d'Ingénieurs de la Ville de Paris với các ngành công sự, công thự, địa hình, điện, thiết kế đô thị ..., thi tuyển khó hơn các trường công chức quốc gia.

Ứng viên công chức chính ngạch và kế ước không thể quá 40 tuổi, điều kiện này khiến bao nhiêu Việt Nam đến Pháp sau 1975 bị loại khỏi vòng chiến.

Cột trụ của Nhà nước trong ngành công chánh giao thông vận tải là kỹ sư và cán sự. Commission des Titres d'Ingénieurs và UNESCO định nghĩa kỹ sư (và cán sự) là người biết chế tạo phẩm vật và hiểu biết giá thành, nhu cầu thị trường. Ví thế, kỹ sư phải có khoa học căn bản, kỹ thuật đại cương, kỹ thuật chuyên môn và khoa học nhân văn để chỉ huy, khoa học kinh tế để tính giá cả, khoa học tổ chức và ngoại ngữ; tất cả các kỹ thuật và khoa học đó phối hợp lại làm cho phẩm vật sản xuất tốt và giá cả theo nhu cầu thị trường.

TRÌNH ĐỘ CÁC TRƯỜNG HỌC

Sau tú tài, chung quy sinh viên phân ra làm 6 nhóm.

1 - Ưu tú nhất được ở lại trung học (thật là trớ trêu) để học lớp mathématiques supérieures, một số không nhỏ sẽ bị loại giữa năm học. Sau math sup, một số thi đậu vào trường quốc gia kỹ sư 4 năm (Ecoles Nationales d'Ingénieurs) trình độ tú tài (nhưng tú tài đứng có hông!). Số còn lại được lên lớp mathématiques spéciales, nhưng phân ra làm 4 hạng nữa, ưu tú nhất là math spé M', kế đó là P', rồi M và cuối cùng là P. Sau math spé là thi tuyển vào Polytechnique (học 2 năm) hoặc trường kỹ sư (học 3 năm). Người ta gọi kỹ sư này là Bac + 2 + 3.

2 - Tiếp theo là hạng thi tuyển đổ vào Ecoles Nationales d'Ingénieurs 4 năm. Gọi là Bac + 4. Tuy nhiên, hầu hết kẻ thi đổ đều có học math spé, hay ít nữa là math sup.

3 - Kế đó là hạng được vào hẳn các trường kỹ sư 5 năm sau tú tài. Sự tuyển chọn dựa theo hồ sơ trung học. Hạng này gọi là Bac + 5. Các trường này thường trực thuộc Viện Đại Học như Instituts Nationaux des Sciences Appliquées, hay trực thuộc Phòng Thương Mãi hay Nghiệp Đoàn ...

4 - Kế đó là hạng được chọn theo hồ sơ để học 2 năm, hoặc ở Faculté des Sciences để lấy Diplôme universitaire de Technologie, hoặc ở lại Trung học để lấy Brevet de Technicien Supérieur. Người ta gọi là Bac + 2. 10% DUT và BTS được nhận khỏi thi tuyển vào học kỹ sư như mathспе thi tuyển.

5 - Đại đa số còn lại được vào đại học -thật là trở trêu-, học cấp 1 để lấy Diplôme d'Études Universitaires Générales trong 2 năm. Sau DEUG cũng có thể thi vào trường kỹ sư. Số giỏi còn lại học mastère trong 3 năm ở faculté. Cuối cùng thi học licence trong 1 năm. Sau licence là 1 năm maîtrise, hoặc 1 năm CAPET (certificat d'aptitude à l'enseignement de technologie) để dạy kỹ thuật ở trung học kỹ thuật. Sinh viên thật giỏi ở maîtrise thi học thi agrégation (có cả về kỹ thuật) để làm giáo sư trung học kỹ thuật, hoặc học thi doctorat, hoặc thi tuyển vào trường kỹ sư.

6 - Học sinh quá nghèo, có hoặc không có tú tài, đi tìm việc làm sinh sống và học đêm ở Conservatoire National des Arts et Métiers, đủ nghề, đủ hạng, tú cán sự đến tiến sĩ, giỏi thì tú tú tài ra kỹ sư trong 8 năm và được các công ty đánh giá rất cao.

(xin xem số đồ ở trang)

HẠNG CÔNG CHỨC CÔNG CHÁNH GIAO THÔNG VÀ VẬN TẢI

Về kỹ thuật, hầu hết công chức công chánh giao thông vận tải cao cấp "chánh công" đều qua lớp mathспе M' hoặc P' thi đỗ vào làm "sinh viên công chức Pháp" ở trường Polytechnique học 2 năm. Mỗi khóa có 310 chỗ cho hơn 8000 thí sinh ưu tú nhất nước Pháp. Trong số 50 người tốt nghiệp cao nhất Polytechnique, có lối 10 người được vào làm ingénieurs-élèves ở Ecole Nationale des Ponts et Chaussées để học năm thứ 2 và năm thứ 3 và sẽ ra "ingénieurs des ponts et chaussées". Trong số 80 người ưu tú nhất Polytechnique, một số vào học Ecole Nationale de l'Aviation Civile để ra "ingénieurs de la navigation aérienne", hoặc Ecole Nationale Supérieure des Télécommunications để ra "ingénieurs des télécommunications", các polytechniciens khác có thể vào Ecole Nationale des Sciences Géographiques để ra "ingénieurs géographes", hoặc Ecole Nationale de la Météorologie để ra "ingénieurs de la météorologie". Ngành hải vận trong Công chánh thường dùng cựu sĩ quan kỹ sư hải quân xuất thân từ Ecole Navale/pont mà thi tuyển cũng tương tự như trường Ponts et Chaussées.

1/3 các kỹ sư "cao cấp chánh công" được chọn bằng thi tuyển giữa các "ingénieurs des travaux de l'Etat".

Sau hạng "kỹ sư cao cấp chánh công" là đến hạng "ingénieurs des travaux de l'Etat". Trình độ thi tuyển là mathспе P' hoặc M và thời gian học là 3 năm. Thi tuyển chung cho các trường :

- Ecole Nationale des Travaux Publics de l'Etat (Bộ Công Chánh),
- Ecole Nationale des Sciences Géographiques (Bộ Công Chánh),
- Ecole Nationale d'Ingénieurs des Techniques Industrielles et des Mines de Douai (Bộ Kinh Tế),
- Ecole Nationale des Travaux Immobiliers et Maritimes (Bộ Quốc Phòng) đào tạo ingénieurs des travaux maritimes de l'Etat.

Mỗi năm có lối 6000 thí sinh cho 150 chỗ, ví thế một số không nhỏ thí sinh xuất thân từ mathспе M'.

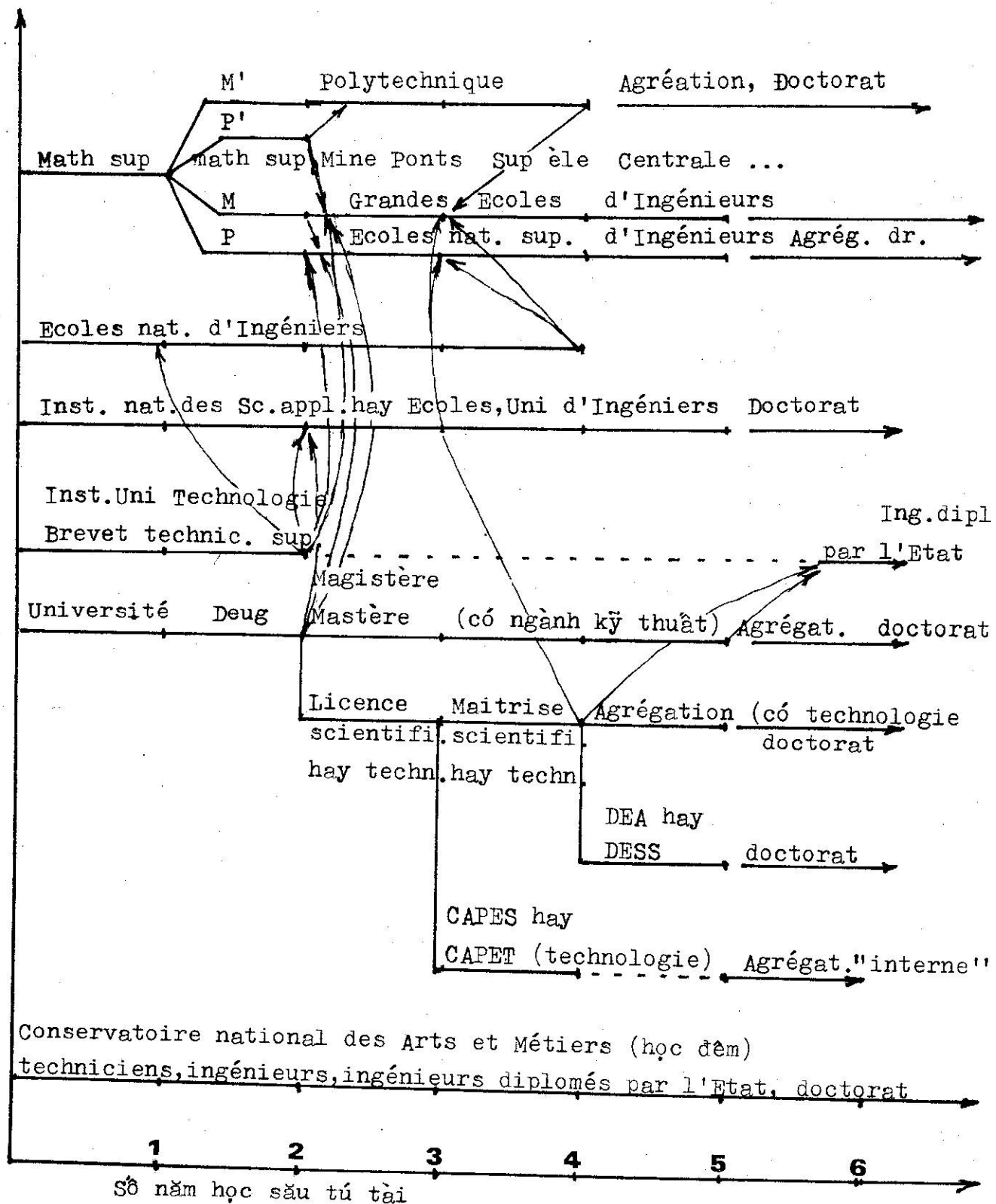
Kỹ sư công tác không vận, khí tượng, viễn thông thi tuyển và đào tạo tương tự như kỹ sư công chánh nói trên.

1/3 kỹ sư công tác được chọn bằng thi tuyển giữa các techniciens.

Hạng B, techniciens, được đào tạo nơi trường công chức. Trình độ thi tuyển là tú tài, song trên thực tế phần đông đều có 1 hay 2 năm đại học. Thời gian học là 1 năm cho công chánh, kiểm soát không vận, 2 năm cho địa dư, khí tượng ...

Về hành chánh kế toán trong công chánh giao thông vận tải thì đứng đầu là công chức quốc gia tốt nghiệp Ecole Nationale d'Administration mà trình

SƠ ĐỒ CÁC TRƯỜNG



SƠ ĐỒ TỔ CHỨC ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CỦA PHÁP
 trong sơ đồ này không kê' math. sup. và spé T đề' thi vào Arts et Mé-
 tiers, và biologie đề' vào Agronomie.

độ thi tuyển là Bac + 4 (hoặc Polytechnique) và thời gian học là 2 năm. Bưu Điện
thi có Ecole Nationale Supérieure des PTT và hải vận thi có trường Inscription
Maritime mà thi tuyển và thời gian học tương tự như ENA.

Ngang hàng với ingénieurs des travaux thi có công chức do IRA (insti-
tuts régionaux d'administration) đào tạo. Trình độ thi là Bac + 2 và học 2 năm,
sinh viên là công chức.

Các hạng C và D hành chánh thi tuyển chọn giữa phủ động công trường
tốt nghiệp từ trung học chuyên nghiệp.

CÁC TRƯỜNG CÔNG CHÁNH GIAO THÔNG VẬN TẢI

Polytechnique - Trường lừng danh nhất nước Pháp - bên cạnh Ecole Norma-
le Supérieure - là Polytechnique thuộc Bộ Quốc Phòng. Sinh viên là quân nhân và
được chọn sau một cuộc thi tuyển gay go giữa hơn 8000 thí sinh ưu tú nhất của
Pháp ở math spé M' và P' cho 310 chỗ. Nơi đây, người ta không dạy "technique" gì
hết mà chỉ dạy chương trình năm thứ nhất các trường kỹ sư và nhiều khoa học khác
như văn chương, nghệ thuật, để đào tạo "honnête homme". Sau 2 năm học thi gia
nhập quân đội với cấp bậc thiếu úy. Và sau đó học thêm 2 năm cuối cùng của các
trường chuyên nghiệp như Mines, Ponts et Chaussées, SupElec, Chimie ... Từ năm
1988, trường Polytechnique có nhiều options (toán hoặc lý hoặc sinh vật hoặc
kinh tế) và nhiều approfondissements, và bỏ xếp hạng tốt nghiệp.

Ecole Nationale des Ponts et Chaussées - Ngoài các ingénieurs élèves
fonctionnaires xuất thân từ Polytechnique và gia nhập trực tiếp năm thứ 2, thí
sinh dân sự thi tuyển vào năm thứ 1 với trình độ math spé P' hoặc M (song trên
thực tế chỉ có M' và P' mà thôi) hoặc thi tuyển vào năm thứ 2 sau maîtrise toán.
Số thí sinh maîtrise đã ít vì điều kiện 21 tuổi, điều kiện không quá 4 năm sau
tú tài ... mà còn tranh nhau hàng 50 người giành 2 chỗ. Tổ chức học ngày nay gần
theo lối Mỹ và faculté Pháp, nghĩa là thi theo modules (credits), nhưng phải đủ
modules trong mỗi niên học. Trường chia làm 8 filières chánh :

- génie civil,
- génie industriel,
- génie et aménagement urbains,
- informatique et mathématiques appliquées,
- économie gestion ingénierie,
- niên học thứ 3 ở ngoại quốc,
- niên học thứ 3 làm tập sự công trường và niên học thứ 4 làm projet de fin
d'études,
- niên học thứ 3 làm tập sự công trường và niên học thứ 4 làm travail de fin
d'études.

Mỗi filière có nhiều approfondissements.

Ecole Nationale des Travaux Publics de l'Etat - Sinh viên Pháp đều là
công chức. Sinh viên ngoại quốc là dân sự. Trình độ thi tuyển và thời gian học
đã nói ở trên. Trường có 7 options và 9 approfondissements.

Ecole Spéciale des Travaux Publics (ESTP/Eyrolles) - Trình độ thi
tuyển vào năm thứ 1 là math spé P' hoặc M, và năm thứ 2 là maîtrise. Sau Mines,
Ponts, Centrale, thí trường này rất có thể lực để chiếm chỗ tốt cho sinh viên
tốt nghiệp trong các công ty và municipalités. Trường có 4 ngành :

- 1- công chánh, 150 sinh viên mỗi năm,
- 2- điện cơ, 50 sinh viên,
- 3- công thự, 120 sinh viên,
- 4- địa hình, 25 sinh viên.

Ngành công chánh có 3 ban chuyên môn :

- a- études et conception,
- b- gestion et réalisation,
- c- học năm thứ 3 hoặc ở Anh/Birmingham hoặc ở Mỹ/Northwestern.

Ngành công thự có 2 ban :

- a- học ở ESTP,
- b- học ở Anh hay Mỹ trong niên học thứ 3.

Sinh viên tốt nghiệp địa hình được miễn nhiều môn để thi géomètres experts diplômés par le Gouvernement và mở văn phòng.

Ecole Nationale Supérieure des Arts et Industries de Strasbourg - Trình độ thi tuyển là math spé technologie. Trường có 5 ngành : công chánh, điện cơ, công thụ, địa hình và kiến trúc.

Ecole Supérieure des Géomètres et Topographes - Trình độ thi tuyển vào năm thứ 1 là có bằng diplôme préliminaire de géomètre (2 năm sau tú tài như BTS/DUT), và thi tuyển vào năm thứ 2 là maîtrise toán. Trường có 3 niên học và 2 ngành, ingénieurs géomètres và ingénieurs topographes. Phần đông thí sinh tốt nghiệp vào làm công chức các thị xã (trừ Paris).

Institut National des Sciences Appliquées và Ecoles Universitaires d'Ingénieurs - Bốn INSA trực thuộc faculté des sciences. Tuyển chọn theo hồ sơ, trình độ tú tài, học 5 năm. Mỗi INSA có ngành công chánh. Tốt nghiệp thưởng vào xí nghiệp tư địa phương làm việc.

Một số facultés des sciences có Ecoles Universitaires d'Ingénieurs với ngành công chánh vận tải, như CUST ở Clermont-Ferrand, EUDIL ở Lille ...

Faculté des sciences Nantes có maîtrise về công chánh dưới mặt nước để sinh viên ngoại quốc có điều kiện nhập học không khó khăn như ở Ecoles d'Ingénieurs.

Các trường khác có ngành công chánh và vận tải -

Ecoles Nationales Supérieures des Mines (3 trường) - Ecole Centrale des Arts et Manufactures - Institut du Nord (thi chung với Centrale, SupElec) - Hautes Etudes Industrielles Lille - Institut Catholique des Arts et Métiers Lille - Ecole Catholique des Arts et Métiers Lyon - Ecole Nationale Supérieure de Mécanique de Nantes - Ecole (consulaire) d'Ingénieurs de Marseille - Conservatoire National des Arts et Métiers. Một trường tư thực rất được trọng dụng là Ecole Supérieure des Transports mà thí sinh phải đã là kỹ sư có làm việc trong vận tải trong nhiều năm.

Các trường "thân thuộc" công chánh và vận tải - Chúng ta phải kể các trường kiến trúc sư Beaux Arts và nhất là kiến trúc của ENSAIS nói trên và Ecole Spéciale d'Architecture, Ecole Nationale du Cadastre mà một số chuyên viên phục vụ ở các Services d'aménagement foncier Bộ Công Chánh, Ecole Nationale des Travaux Ruraux et des Techniques Sanitaires, Ecoles Nationales Supérieures d'Ingénieurs d'Hydraulique de Grenoble et de Toulouse.

Trường đào tạo kỹ sư thủy đạo - Ở Pháp, ngành thủy đạo trực thuộc Bộ Quốc Phòng. Ecole Nationale Supérieure d'Ingénieurs d'Etudes d'Armement có ngành hydrographie, học 3 năm ra ingénieurs des travaux hydrographiques de l'Etat. Riêng polytechniciens học 2 năm ra ingénieurs hydrographes.

Kỹ sư tự lập (autodidactes) - Pháp có bằng cấp "kỹ sư tự lập", không xuất thân từ một trường nào cả và là bằng cấp duy nhất trên thế giới cho kẻ "tự lập". Trong lúc nhiều trường kỹ sư (tư thực hoặc thuộc các viện đại học) không được Quốc Gia Giáo Dục và Commission des Titres thừa nhận thì bằng cấp này lại được thừa nhận. Đó là "ingénieurs diplômés par l'Etat", đủ ngành kể cả các ngành mà không có trường và không có thầy đào tạo như Sécurité du Travail, Ennoblement ...

Điều kiện dự thi chỉ có : 1) trên 35 tuổi, 2) thâm niên 5 năm trách nhiệm liên tục kỹ sư trong xí nghiệp trước ngày thi.

Môn thi gồm có :

- 1) đơn xin thi mà đa số thí sinh thất bại vì không trình bày nổi quá trình sáng tạo kỹ sư của mình ,
- 2) sau khi đơn được Bộ Giáo Dục chấp thuận và Bộ Giáo Dục thiết lập một Hội Đồng Giám Khảo "sur mesure" đặc biệt cho mỗi thí sinh : thảo luận về văn hóa kỹ sư (xem định nghĩa kỹ sư ở đoạn đầu bài này) với Hội Đồng Giám Khảo trong lối 4 giờ liên tục về toán, lý, hóa, chỉ huy, tổ chức, kinh tế ... và kỹ thuật đại cương,

(Xem tiếp trang)

Chuyện phiếm (hay là chuyện Chết đi sống lại)

Mến tặng Anh Chị
Đoàn Trinh Giác

NAM CAT Mùa thu 1987

Sau khi tiễn đưa linh cữu của bạn VT đến nơi an nghỉ cuối cùng, bà con và bạn bè đã lần lượt ra về. Các bạn Hoàng Thao, Đoàn Trinh Giác, N.D. Quê vẫn còn đứng lại trò chuyện, mèn tiếc một người bạn đã ra đi một cách bất ngờ, đột ngột, người bạn mà hầu hết đều nói rằng chỉ để lại mèn thương và luyện tiếc trong giới quen biết. Anh bạn Châu, vừa là bạn vừa là thông gia, thì bảo rằng: "Đi như "lui" là sướng tuyệt, moi chỉ mong được như vậy, và moi nghĩ rằng chỉ những người có phúc đức lớn mới siêu thoát êm dịu như vậy. Hơn nữa moi cho rằng quá 65 tuổi là thọ rồi, được thêm bao nhiêu là lỗi. Như moi đây lỗi hơn 5 năm rồi đó". Năm nay bạn Châu đã trên 70.

Bạn Quê thì nghĩ khác, bảo rằng: "Đi một cách tức tưởi quá. Lui đang còn mạnh, sống thêm 10, 15 năm nữa rất dễ dàng".

Tôi nói với anh chị Giác rằng tôi có câu chuyện rất vui và rất khó nghĩ về chết đi sống lại, anh chị có muốn nghe không? Anh Giác bảo: "Ở đây không khi buồn thương và bao nhiêu người khóc mà anh làm cho tôi cười thì khó được. Tôi xin anh viết một bài cho LT cho mọi người đều đọc, như thế thích hơn". Tôi nhớ lại anh Giác là người thích chơi phé, và câu nói của anh với tôi cũng là một lối chơi phé kín đáo, bắt tôi tốn nhiều thì giờ viết lách suy ngẫm, mà anh thì chỉ đọc mấy phút là xong. Nhưng thôi thì tôi cho như đã thua một ván phé vậy, và xin viết ra đây để bạn bè cũng thưởng thức.

Tháng trước đây, chúng tôi đi dự tiệc cưới ở Monterey Park, cũng gần nhà anh chị Giác, thì gặp lại một anh bạn, cựu Không Quân, và trước đây là chủ một tiệm ăn ở LA., tên là Lộc. Anh Lộc gặp lại chúng tôi mừng quá và nhào vô ngồi cùng bàn để nói chuyện. Tôi thấy anh ta da thịt đen ssi, và hỏi thì anh ta trả lời, bây giờ tôi chỉ đánh tennis suốt ngày. Tôi hỏi tại sao lại có thể sung sướng được như thế, thì anh Lộc trả lời rằng, đó cũng là một lối chữa bệnh đó. Bác sĩ bảo tôi trong máu có nhiều chất collesterol, phải cứ kiêng nhiều thức ăn và phải thể thao nhiều. Và anh Lộc nói rằng tôi tự cho tôi nghĩ việc một năm để thể thao cho nó thích. Và sau đó anh ta lại hỏi chúng tôi: Bộ anh chị không biết tôi vừa chết đi sống lại sao?

Nhà tôi vừa nghe qua thì nhào vô hỏi gấp: Kể liền đi, kể cho nghe với. Và một hai bà cũng bàn cùng nhô nhô lên xin nghe.

Tôi thì nửa tin nửa nghi, vì anh Lộc có tính hay nói diều, cho nên cũng rất có thể là một pha chọc quê các bà nào muốn nghe những chuyện tiểu lâm. Nhưng lần này tôi thấy anh ta có vẻ nghiêm nghị lắm, và anh ta bắt đầu

...

Cách đây hai tháng tôi lên Seattle thăm thẳng em, thì tôi thấy trong người hơi khó chịu, tôi lại lấy Tylenol ra uống như mọi lần. Nhưng tôi vẫn thấy mệt và nằm ngất ra. Sau đó là tôi không còn biết gì nữa cả, cho đến năm giờ sau tỉnh dậy thì mới biết là mình vừa sống lại, mình vừa mới chết đi hơn ba tiếng đồng hồ. Sau đây là lời thuật lại của thẳng em tôi khi nó đưa tôi vào bệnh viện cứu cấp.

Khi trong nhà nó thấy tôi nằm mê man, nhưng còn thở, thì liền gọi xe cấp cứu đưa tôi đến bệnh viện. Nửa đường thì kịp cứu thương thấy rằng tim tôi hết đập. Khi đưa tôi vào phòng cứu cấp thì bác sĩ thấy tim hết đập nhưng người đang còn nóng. Họ tìm mọi cách để cứu sống tôi lại với đủ mọi dụng cụ mà bệnh viện sẵn có, như là chup oxygene vào mũi, cho giạt điện vào tim,... Nhưng chẳng có hiệu quả gì, và 3 tiếng đồng hồ sau, sau khi bác sĩ đã chào thua thì tự nhiên tim tôi lại đập lại, và đầu óc lại tỉnh táo lại như thường.

Và đây là câu chuyện của tôi, sau khi hôn tôi lìa xác ra đi "phiêu du" trong mây tiếng đồng hồ.

Chỉ trong vòng ba tiếng mà tôi hình dung như là đã sống ở một vũ trụ khác, ở một thế giới khác đến mấy năm, hay là dài hơn. Khi hôn tôi rời khỏi xác tôi thì tôi thấy tôi như là đang bó vớ lác lỏng, và mấy phút đầu tôi lảng vảng trên trần và ngoài hành lang của bệnh viện. Tôi thấy bác sĩ và rất nhiều người phụ đã cố gắng làm cho tôi sống lại. Còn ngoài hành lang thì gia đình đưa em tôi chúng nó khóc suốt suốt.

Có một điều lạ là tôi gặp những người bên kia thế giới thì ai nấy đều hôn hờ vui cười, chứ chẳng thấy ai khóc lóc, khổ sở ca. Vừa ra khỏi bệnh viện thì tôi gặp lại mấy thằng bạn không quân mà tôi biết chúng đã chết vì chiến tranh từ khi ở Việt Nam, và chúng vui mừng hỏi tôi : Cậu mới rời cõi trần ? Tôi bảo : Vâng. Và chúng lại bảo : Làm như cậu không vui về mấy, cậu còn muốn trở lại trần gian hay sao ?

Tôi nói : Tôi mới tới, lạ đất lạ nước, xin mấy cậu chỉ về cho tôi với, để khỏi bơ vơ. Một đứa bảo : Cậu nên qua Pháp thăm ông già, bà già cậu, bọn tôi vừa gặp các cụ mấy tháng trước đây. Tôi chưa kịp hỏi làm sao đi, thì tự nhiên tôi đã thấy tôi lảng vảng bên Pháp, vùng Marseille, là nơi an nghỉ cuối cùng của hai ông cụ bà cụ tôi. Hai cụ gặp tôi mừng quá, và dẫn tôi đi xem phong cảnh và đi thăm mấy người bạn của hai cụ cũng đã mất và được chôn cất quanh vùng này. Rồi tôi lại thấy tôi ở Việt Nam, gặp lại không biết bao nhiêu là bạn bè cũ, nhiều nhất là bọn bạn Không Quân. Chúng đều vui vẻ, chúng cũng tụ tập, đánh bài chim hay là rủ nhau đi tennis, đi vào "xét" tắm chơi.

Rồi từ Việt Nam tôi lại trở về Seattle. Khi trở lại đây tôi gặp 2 cụ già, người rất đẹp để phương phi, tóc bạc, nhưng da thịt hồng hào, cử chỉ quốc thước. Một cụ hỏi : Ta xem như nhà người chưa hội đủ điều kiện để được xuống đây.

Tôi thưa : Dạ, cháu thích cái không khí ở đây quá, xin các cụ giúp cho cháu được ở lại thì cháu xin đời ơn rất nhiều.

Một cụ khác lại hỏi : Con ông còn nhỏ, ai sẽ nuôi nấng chúng ?

Tôi thưa : Cháu có hai đứa con, lên 5 và lên 2. Nhà cháu đủ sức nuôi chúng, vì cháu cũng có ít của để ngân hàng.

Một cụ lại bảo : Ông còn nặng nợ ở trên trần, ông phải trả đi cho hết cái nợ. Sau đó ta sẽ xét lại.

Nói xong hai cụ biến mất. Tôi buồn rầu, đi loang quanh tìm kiếm thêm bạn bè nói chuyện cho vui thì bỗng tỉnh dậy thấy bà con quần quýt rồi rít chung quanh tôi. Tôi cô ngồi đây vì thấy mình chẳng đau ốm gì, nhưng nhân viên bệnh viện họ không cho ngồi, và cả chục bác sĩ bao vây tôi, anh nào cũng muốn sờ tôi, xem thử chuyện tôi sống lại có thể nào là sự thật không ? Chắc chắn là có đứa đã cho tôi là ma hay quỷ gì đây. Vì từ xưa đến giờ, chẳng có trường hợp nào mà chết đi 3, 4 tiếng đồng hồ sau mà lại còn có thể sống trở lại. Cảm giác của tôi là lồng ngực hơi bị rēm rēm một tí, có lẽ vì bị giật điện mấy lần cho tim chạy trở lại. Có thể thôi.

Khi bọn nhân viên bệnh viện ra khỏi phòng tôi rồi, và bà con tôi được lại gần thì tôi mới bắt đầu kể chuyện hôn tôi đã rời khỏi xác, đã đi hàng chục ngàn cây số để thăm bà con, bè bạn, thì ai nấy đều sợ chết đứng ra. Không ai có thể tin nổi rằng một chuyện như vậy đã có thể xảy ra được.

Tôi bảo với nhiều người, mà nước mắt vẫn đang còn ướt trên má : Đâu phải ai cũng được chết đâu ? Chết sướng lắm. Trên thế giới đó chẳng ai khóc lóc cả.

Tôi còn nhiều nhận định lạ lùng nữa :

Thứ nhất, chẳng thấy ai cần đến ăn uống gì cả, không thấy chợ búa,

quán ăn hay quán giải khát nào cả.

Thứ hai, không ai vội vàng, chăt vật, không ai lớn tiếng hay chửi bới, đánh đập ai.

Nhà của thí cũng giống ở trần gian, nhưng chẳng có nhà nào đóng cửa, gài then cửa, và làm như ai muốn vào ngủ ở nhà nào cũng được. Ai cũng ăn bận nhã nhặn, làm như không có rét nóng đủ dỗi như ở trên trần gian.

Một cảm tưởng nữa là làm như không có không gian, có thói gian gì cả.

Trong khi nghe tôi kể lại, mọi người đều sùng sột lên cả. Họ không hiểu có còn nên khóc không nữa. Tôi bảo, bấy giờ tôi mới thấy người sống mà khóc cho người chết là tự làm một việc không nên, vì khi qua bên kia thế giới, người chết tự thấy là sướng thì người sống tại sao lại phải khóc nhiều thế?

Nhưng lập luận của tôi cũng không vững mấy. Một ông bạn tôi giải thích rằng : Chúng tôi khóc người ra đi là vì chúng tôi luyến tiếc, chúng tôi thương nhớ một người bạn mà mình sẽ không còn có dịp để gặp gỡ nữa. Còn chuyện người ra đi sẽ lên thiên đàng hay xuống địa ngục thì làm sao chúng tôi có thể biết được ? Tiến "em về xứ mẹ" với 100 ngày xa cách mà còn phải khóc nữa là tiến người ra đi vĩnh viễn.

Nhưng làm sao tôi có đủ chỗ để tả nỗi cái không khí từng bừng vui vẻ của cái thế giới mà tôi vừa mới được đến ? Tâm trạng của tôi là tôi sẽ không bao giờ có thể khóc khi tiến đưa những người quá cố, vì tôi biết họ sẽ sung sướng hơn sống trên trần gian này. Và sự so sánh, cũng tựa như là những người ở Việt Nam mà đưa tiễn bạn bè vượt biên đi tìm tự do.

..

Nhà tôi hỏi : Nay anh phải trở lại trần gian vì hai cụ kia bảo rằng anh hãy còn nợ với hai đứa con và anh phải trở lại đây trả lại nợ cho hết cái đã. Anh nghĩ thế nào đối với hai cụ này ? Anh Lộc trả lời : Tôi nghĩ rằng hai cụ này có thể là những viên chức hộ tịch, nắm giữ sổ sách sinh tử của thế giới trên ấy. Tôi cũng chẳng thấy giận hơn gì hai cụ ấy, chỉ tiếc rằng nếu tôi được sống thêm trên thế giới ấy chừng ba tiếng đồng hồ nữa thì chắc là tôi biết được thêm hằng bao nhiêu chuyện vui khác nữa.

Một người bạn khác lại hỏi anh Lộc : Anh có thấy trên ấy người ta thờ phụng Phật hay Chúa gì không ?

Anh Lộc nói : Lạ thật, tôi chẳng thấy nhà nào có thờ Phật, thờ Thánh như dưới trần gian mình cả. Có lẽ họ có thể gặp Phật, gặp Thánh bất kỳ giờ nào, thì còn thờ làm gì nữa.

Một bạn khác lại hỏi : Bạn bè trên ấy họ thèm anh ăn những món gì ?

Anh Lộc : Tôi chẳng thấy ai ăn uống gì cả. Tôi thấy họ sung sướng lạ lùng là vì hai điều một thì cho mình là ăn voi ở thì họ lại không phải lo đến. Các anh các chị cứ thử nghĩ, nếu mình không cần ăn mà không đói, không cần uống mà không khát, không cần nhà ở vì nhà ai cũng mở cửa đón nhận bạn, muốn đi đến đâu thì cần nghĩ đến đó là mình có ở đó, sống không thói gian, không không gian, không có người giàu, kẻ nghèo, thì có sung sướng không ? Đến được một thế giới như vậy, có ai mà lại dỗi trở về trần gian. Có mà điên lắm thì mới làm như vậy. Và anh Lộc lại trở lại chuyện khóc lóc khi thấy bạn bè, bà con mình rời khỏi trần gian "bản thiêu và ô trọc" này.

Mọi người lại cười rộ lên. Ai nghe câu chuyện cũng ^{văn/} cho là chuyện tiêu lâm, chưa ai có thể hình dung nổi là một chuyện thật.

Anh Lộc lại cầm tay tôi, kể cho nghe đã gặp những người bạn Không Quân mà cả hai chúng tôi đều có quen biết, và các anh bạn ấy đều đã chết vì chiến tranh tại Việt Nam trước đây. Những tên ấy đều đúng cả, không cần phải

tìm kiếm, và còn có những người mà tôi tưởng rằng chưa chết, vì mất tin tức từ khi bỏ nước ra đi cho đến nay, nhưng khi anh Lộc kể ra thì tôi mới biết là họ đã chết và anh Lộc đã gặp họ lại bên kia thế giới.

Một anh bạn cũng bàn lại hỏi : Nếu trên ấy không ai thờ Chúa thờ Phật thì những triết lý của Phật của Chúa thể hiện như thế nào ở trên ấy ? Anh Lộc nói : Tôi không hiểu anh bạn này muốn hỏi chi đây, nhưng tôi chỉ biết trả lời theo lối của tôi là, triết lý Phật giáo bảo rằng có thiên đàng có địa ngục, có đời sống bên kia thế giới, theo tôi là đúng.

Một người khác lại hỏi : Anh có thể cho hay ý kiến của anh về chuyện đầu thai trở lại.

Anh Lộc : Tôi chưa có dịp thí nghiệm để hỏi han gì về chuyện này, nhưng tôi tự nghĩ rằng, chỗ tôi đến có lẽ là thiên đàng thì ai đại gì mà xin trở về hạ giới, mà tôi thấy rằng rất là khổ sở so với trên kia. Và nếu mình nghĩ rằng có địa ngục, nghĩa là khổ sở hơn ở hạ giới của mình thì phải có trường hợp được thăng tiến, nghĩa là được "lên" trần gian là khoảng giữa, để mà sẽ được thăng tiến hơn là sẽ được lên thiên đàng.

Một bạn khác lại hỏi : Anh có gặp bọn Hồ Chí Minh ?

Anh Lộc : Súc mấy ! Trăm phần trăm là cha này ở địa ngục ngàn kiếp nữa chứ làm sao mà gặp được ở thiên đàng.

Lại có người hỏi : Khi anh gặp lại vợ con ở LA, và kể chuyện này thì cảm tưởng của vợ con như thế nào ?

Anh Lộc : Vợ tôi nó bảo, thấy chưa, nhờ con mà được sống lại đó. Liệu mà nuôi dưỡng chúng cho tử tế, không thì tôi sớm. Tôi tự nghĩ, mình muốn ở lại mà không được chứ đâu có muốn về, cho nên nên vợ tôi mà không hiểu tôi mà nói như vậy thì tôi cũng phải đành "pha" cho nó êm ấm trong nhà. Còn khi tôi nhìn hai đứa con, lên 5 và lên 2, và nghĩ rằng vì chúng mà tôi bị đẩy xuống trần gian lại thì tôi nghĩ cũng bức bối ghê lắm. Con mình mình thương nhưng nghĩ kỹ đúng rằng "con là nợ" thật.

Bây giờ tôi sống với một triết lý trăm phần trăm khác với trước khi tôi chết giấc. Tôi thấy đời ở trần gian đã không được những nhà lãnh đạo tinh thần uốn nắn cho thành những giá trị đáng kể, mà đã bị những ác quỷ đưa đẩy đến những thảm họa tày trời. Đời sống con người quá ứ ngán ngùi, con người đã không biết hưởng thụ mà chỉ lo chém giết lẫn nhau, để rồi đi đến đâu ?

Những người lãnh đạo tinh thần chỉ ham giết chóc như Hitler, Staline, Hồ Chí Minh, Khomeini,...., tôi nghĩ chúng đâu phải là giống người. Và nhân loại đã phải trả một giá quá đắt để hạ một thắng điên như Hitler hay Mao Trạch Đông. Thế chiến thứ 2 đã tiêu diệt trên 20 triệu người, còn Mao Trạch Đông thì đã giết trên 100 triệu người Trung Hoa. Tên Hồ của mình cũng giết ngoài 5 triệu người Việt chứ không ít.

Và anh Lộc tiếp : Tôi tiếc là tôi không thông hiểu mấy về triết lý để mà có thể rút tỉa những nhận xét tinh tế hơn về cái thế giới bên kia mà tôi vừa viếng thăm một cách tinh cơ và thú vị, cho nên tôi đang kiểm sách triết để đọc thêm, vì tôi thấy rằng những triết gia lỗi lạc, những thánh nhân như Đức Thích Ca, Chúa Ky Tô, Đức Khổng Tử, Lão Tử... đều là những người không những xuyên quán được vũ trụ vạn vật mà còn thấu hiểu nữa đến thế giới bên kia, có dẫn dắt nhân loại đến chốn thiên đàng, bằng cách xây dựng ngay một thiên đàng trên cõi trần gian ô nhục và đen tối này.

Nếu hai cụ già bảo rằng tôi phải trở lại trần gian cho hết kiếp đời của tôi để mà trả cho hết nợ đời, tôi cho rằng câu nói của hai cụ là chỉ lý vì về đây rồi mới thấy rằng đúng là tôi phải kéo cây để trả nợ, nợ vợ, nợ con, nợ đời, và tôi tự cho như mình đang bị cảnh cáo là nếu không làm tròn nghĩa vụ thì chưa chắc tôi đã có thể lên được chốn "thiên đàng" mà tôi vừa được viếng thăm.

(Xem tiếp trang 45)

Thơ Á Đông và Thơ Tây Phương

Thân tặng: A.H. TRINH NGỌC SANH THANH .

Thân tình nhớ lại thuở 'mekong'
Tặng mấy vần thơ tỏ chút lòng .
Ái mô đã cùng nhau cộng tác ,
Hữu duyên gặp lại lúc long đong .
Trình gia danh tiếng ngành Công-Chánh ,
Ngọc tốt sáng soi dưới nắng trong .
Sanh hoá , hóa sanh , xoay cuộc thế ,
Thanh bình , dân Việt vẫn chờ mong .

DƯƠNG THANH ĐÀM.

- Không biết lối thơ này ĐƯỜNG-THI có dạy không ?
và xuất hiện từ đời nào ?
- Được biết Phương-Tây ,Thế-Kỷ thứ XVII có bài thơ :

Louis est un héros sans peur et sans reproche
On désire le voir . Aussitôt qu'on l'approche
Un sentiment d'amour en flamme tous les cours
Il ne trouve chez nous une des adorateurs
Son image est partout , excepté dans ma poche .

- Thế-Kỷ thứ XVIII Alfred de MUSSET ngưỡng-nghìn làm thơ
gửi Georges SAND phải ăn ý ở các câu đầu giống .
- Thời-Đại ngày nay thì chỉ cần di tạc , trên sân nháy,
là việc phải đến , sẽ đến .

Quand je vous fais , hélas , un éternel hommage
Voulez vous qu'un instant je change de langage
Vous seule possédez mon âme et mon cœur
Que ne puis-je avec vous goûter le vrai bonheur
Je vous aime en belle , et ma plume en délire
Couche sur ce papier ce que je n'ose dire
Avec soins de mes vers lisez les premiers mots
Vous saurez quel remède apporter à mes messages .

A. de MUSSET.

- Thi-Sĩ G.SAND nhận được thơ của A.de MUSSET chỉ trả -
lời có hai giọng .

Cette grande faveur que votre ardeur réclame
Nuit peut être à l'honneur , mais répond à ma flamme .

G.SAND.

Tạm Dịch Như Sau :

Bao lâu từng ước ao ,
Giờ đời giống được sao ?
Nàng đã ngủ trong lòng
Thuận tình ta lương mong
Cho biết ta lên hương
Ta viết lời yêu đương
Thỏa được đa ta cầu
Nguyễn đọc chữ đầu câu .

Hai lối thơ Á và Âu
lại giống nhau. Xin các
Thi sĩ Thu-Nga, D-T-Đàm
Bầu-Hạp, Thí, Bầu-Hiệp
cho biết, và thơ Á-Đông
là lối gì?

Đêm trường ai những ước mong
Nay tuy e lệ mà lòng thắm no .

Khúc Đản

Khóc Anh CANG

ĐÀO TRONG CƯƠNG K.T.S.

- Anh CANG và tôi cùng học chung một số Khoa-Học từ 1929-1931 tại Trường-Cao-Đẳng-Công-Chánh HÀNỘI . Sau hai năm học - anh thi đỗ vào ngành "Adjoint-Technique", là ngành tương đương với ngành-tây, có lương tháng gấp ba lần lương của một Agent-Technique thời đó, với "lương - mới do Decret-LAVAL" ấn định .

- Như vậy, đời Khoa-Hoan của anh đã hơn người, mà anh đã nhà nhân nói là "Số Thi Rã Hồng" nên đã không học nốt năm sau (Coi tiểu sử của một số A.H. trong L.T.C.C.).

- Anh là sinh-viên công-chức, một nhân viên của Nha Công Chánh HUẾ thi đỗ vào Trường-Cao-Đẳng-Công-Chánh HÀNỘI, hàng tháng ăn lương như cũ. Cho nên anh là sinh viên ngoại-trú và anh em thi ở nội trú, nên chỉ gặp anh mỗi ngày trong lớp học.

- Anh là một trong số dăm ba bạn đồng khoa có tiếng là xuất-sắc, Anh và anh Trần-Phúc-San, theo tôi thì khá đều cả mọi mặt, mọi môn, anh Chu Bá Phương, một giáo viên Trường Huyện tứ học lấy, khá về Toán (Sau anh đỗ Cử Nhân Toán của Trường-Dại-Học-Khoa-Học HÀNỘI), anh Nguyễn Hữu Tuyên khá về Pháp-Vănmỗi khi gặp anh, từ trẻ tới già, thì lúc đó cũng có cái nu cười có hừ truyền cảm của người Á-đông.

- Các anh ghi trên này đã ra người Thiên-Cổ, ngoài trừ anh San, tuổi cùng sắp si tuổi anh Cang, anh em từ lâu không có tin, vì anh đã ra tập kết ngoài Bắc sau khi dời bỏ vị trí công-chức tại Office du Riz ở SAIGON.

- Xa nhau từ 1931-1932, tôi chỉ có may mắn gặp lại Anh CANG có hai lần, phần vì trước kia anh sinh hoạt trong Trung, rồi Nam, còn tôi thì ở Hà Nội, đến khi vào Nam (1954) thì vì nghề Tư-vụ quá h bận rộn không cho tôi có dịp gặp lại anh.

- Hai lần đó, là một lần vào quãng năm 1968-69, anh ĐÀO-VĂN-ĐẦU, bạn học cũ Công-Chánh đồng khoa, rủ tôi sang "soa" ở nhà anh CANG cách đây vài ba căn (Đường Phan Đình Phùng) ngay trước Văn-Phòng AIR-V.N.). Bữa cơm trưa đã cho chúng tôi lại nhắc lại chút kỷ niệm cũ.

- Sau 1969, vì ham đi nay đây mai đó, chúng tôi cùng ở Saigon, mà hoá ra "Gần Nhà Xa Ngõ" Khi còn trẻ chúng ta đều chưa lường được tình bạn đúng mức có thể được. Nay về già, mỗi lần tin không vui tôi, là ta liền hối tiếc.....

- Cũng vì muốn gỡ lại sai lầm của tuổi trẻ đương thì một phần nào, một lần nữa, vào dịp đầu xuân mới qua, tôi đã đi gặp, thăm được một số Ban ở Nam và Bắc Cali, trong đó có Anh CHỈ CANG, cùng ngồi chụp vài tấm hình kỷ niệm tại nhà Lão-Hữu NGUYỄN MANH HOÀN. Cuộc hội họp tại phía Bắc Cali này đã do các anh TÁ-HUYỀN, SĨ-HUÂN v.v. tổ chức.

- Cái thích thú đặc biệt vào giờ phút này là: Đã gặp lại được Anh CANG trước ngày Anh lâm-chung không lâu, và cả cái Vinh - dự được gặp lại sau ngót hai chục năm, Lão-Hữu NGUYỄN LƯƠNG NGÔN, với tuổi 84, mà vẫn có thể ngồi xoa pass-nigh-được. Thăm câu Trời - Phát độ cho Lão-Hữu tuổi phải đủ ba số (trois - chiffres). Và xung xuống được gặp lại gần hầu hết mấy bạn thương yêu mà tôi đã kể tôi trong Bài "TÌNH-BẠN-VỀ-GIÀ

- Nhiều truyện vui với nhau đã như pháo-bông nổ còn riêng với Anh CANG thì chưa được như ý tôi muốn, có ý dành lại tới buổi ăn trưa tại Nhà Hàng Nha-Trang, ngồi cạnh nhau thăm thía hơn Nhưng đến khi tới lúc cùng nhau tới Nhà-Hàng, Anh-Chị CANG không tới dự được, tôi buồn ngủi bắt tay Anh, và nói Anh-Chị qua Canada chơi, khi nào muốn, để cùng nhau hàn huyên về hơn 55 năm trước đây.

- Sắp viết thơ thăm Anh thì được Anh TÔN-THẤT-NGO báo tin Anh mới vào Bệnh-Viễn, thư gửi thăm chưa kịp đi, thì tin buồn nó tới, như xét đánh ngang tai

- Nhớ tới Anh có nhỡ ý đã tôi gặp lại tôi (đồng thời tôi thăm Lão-Huỳnh N.M. HOÀN mới ở Bệnh-Viễn về nhà) tôi xin thấp nện hương lòng, viết mấy dòng này, mong Anh chùng giậm, cầu xin Anh vui trong Canh-Phát, phù hộ cho LÁ-THU của Chúng-Ta trường tồn, và Chúng Tôi thân thiết chia buồn cùng Chị CANG và Đại-Gia-Đình ./.

Ottawa ngày 10 Juin 1988.

ĐỒ VUI

- Đang buồn nao nao về tin Lão-Huỳnh HOÀNG ĐÌNH CANG đã ra người thiên-cổ, tôi tiếp tục đọc Lá Thư Công-Chánh vừa mới nhận được, thì có một chỗ làm tôi phải bật cười, cái cười-thích-thứ, khi cho rằng: Đó là một cố ý để làm các bạn bớt nhớ về tin Anh CANG. " Một Cố Ý Đáng Khem " .

- Vậy xin đó các Bạn cái " Cố Ý đó là gì " ? Hoặc ở Trang Nào ??

- Bạn nào đoán trúng, tôi xin thưởng một châu " BÚN-CHÁ ", khi tái ngộ .

---:---:---:---:---:---:---:---

(Tiếp theo " Y L C " trang 30)

yêu, con tôi quý, Tôi còn có một giọng nói êm êm, để an ủi khích lệ chồng tôi, con tôi, mỗi khi họ có gặp điều gì bất như ý ở ngoài đời. Tôi còn có bao nhiêu cái đẹp khác, mà không bao giờ bạn nhìn ra, vì nó ẩn, nơi người đàn-bà thuần-tuỳ Việt-Nam. Tuy trải qua bao sự thăng trầm của cái thời đại nhiều-nhuộm, vẫn mãi mãi là người đàn-bà thuần-tuỳ Việt-Nam, với tất cả ý nghĩa sâu xa, cao đẹp của nó.

- Cái kho tàng vô giá nơi tôi ấy, mà vì những lời suy xét thiên can, làm cho bạn chẳng nhìn ra.

- Thì ra, bạn cũng chỉ là những kẻ tầm thường trong Thiên Hạ.

- Hôm nay, dỡ lại chồng thơ cũ, như nhớ lại một hình ảnh đã xa mờ trong dĩ vãng. Nhìn ngọn lửa lên cao, thiêu-đốt di ảnh cuối cùng giữa tôi và bạn, bất giác tôi mỉm một nụ cười. Có xung đáng gì cho tôi om ạp một kỷ niệm. " KHO TÀNG HÁ TÀNG CHÀNG NHÂM NƠI ? " Phải không bạn ??

- VIRGINIA kể từ ngày bạn ra đi và im lặng vĩnh viễn, vẫn không có gì là dấu bạn. Chim vẫn hót, lá vẫn rơi, ve sầu vẫn cất tiếng kêu ai-oán, gió vẫn không ngưng thổi, và tôi vẫn sống vững ở đây, mỉm cười thi gan cùng Tue-Nguyệt.

Tùy bút

Viết hộ một người bạn,

- Bạn thân mến ,

- Lâu lắm tôi không còn nhận được thư bạn , những lá thư với lời lẽ thật nồng nàn , đã một thời làm cho cõi lòng tôi rung động . Đã lâu lắm , tôi cũng không nhận được những cú Điện-Thoại Viên-Liên mà bạn đã từng liên tiếp gọi cho tôi , mà những lời lẽ sẵn đón chiều chuộng , đã làm cho tôi muốn rơi nước mắt vì cảm động . Đã mấy mùa hoa nở ? Đã bao lần là rung ? Tôi vẫn yện rằng bạn vẫn còn đâu đây , đang tìm kiếm, ôm ấp, những ảo ảnh của cuộc đời . Phần tôi , tôi vẫn sống vững nơi đây , nhìn là vàng-rung ngoài khung cửa mà nghĩ đến bạn một lần chót .

- Fall Church, kể từ ngày bạn đến và bạn đi , tương chừng như không còn có mùa xuân , tương chừng như mùa đông sẽ kéo dài - thế thậm như tâm hồn lạnh lẽo của tôi , mà sự im lặng triền miên của bạn đã làm cho băng giá lại . Cái gì đã làm cho bạn có sự thay đổi ? Cái gì đã thúc đẩy bạn đến , mang lại cho lòng tôi sự rộn ràng nào nức ? Rồi sự ra đi , đã để lại cho tôi bao niềm thương , nỗi nhớ và sự im lặng nặng nề đã làm tê tại niềm tâm sự ? Virginia có bốn mùa rõ rệt trong năm , mà mỗi lần đổi thay là có một sự chuyển tiếp , mà mỗi người đều có thể nhìn thấy , cảm thấy , trong cơn gió thoảng , trong nụ hoa đầu mùa.. điểm trên chiếc lá non , trên ngàn cây ngọn cỏ .

- Triều-Đài tuy bao lần hưng vọng . Giang Sơn tuy bao lần đổi chủ , nhưng có sự thay đổi nào , như sự thay đổi của bạn . Một sự thay đổi còn hơn cả ngọn sông trường giang đã làm cho tôi bàng hoàng ngỡ . Nhưng sau đây thì tôi chợt hiểu

- À , thì ra bạn thất vọng , bạn không tìm thấy ở nơi tôi, một mức quyến rũ , một nhan sắc chim xạ cá lặn để làm điều đúng bảo chàng trai hảo-sắc , mà tôi cảm thấy như trong đó có bạn . Bạn không tìm thấy ở nơi tôi , những lời lẽ nũng nịu , lẳng lơ , đầu môi , chót lưỡi , ở những hàng đàn bà lẳng-mạn . Nhưng lần thất bại , đã không đem lại cho bạn được bài học gì ư ? Người vợ trẻ đẹp , đã ra đi theo tiếng gọi của người đàn ông khác , đã chà đạp cho bạn nghĩ ngợi ? Người đàn bà nhan sắc đã làm cho bao ông chồng trở thành hèn yếu , nhu nhược , trong gia-đình cũng như ngoài xã-hội , mà trong đó có các bạn của bạn , đã không dạy cho bạn được điều gì ? Những người đàn bà nhan sắc đã đi qua đời bạn , đã để lại cho bạn được gì ? Ngoài sự phản bội bạn

- Vết hằn sâu đậm ấy , bài học chưa chắt ấy , làm sao bạn có thể quên được , và chính vì cái tên sự đau buồn của bạn , đã làm cho tôi cảm thương bạn và mong rằng sẽ có một ngày nào đó tôi sẽ đem niềm hạnh-phúc đến cho bạn , cho bạn mượn bờ vai nhỏ bé , để bạn khóc tiễn biệt cái quá khứ đau buồn và chào đón một tương lai tươi sáng mà tôi tin chắc rằng , tôi sẽ đem đến cho bạn . Có bao giờ bạn tự ngắm mình , nhìn lại mình trong gương mà thấy mái tóc đã điểm bạc , tuổi đời đã chồng chất , mà nghĩ tới ngày già hiu quanh chẳng ??

- Vàng , quả bạn đã nghĩ đúng . Tôi không có một nhan sắc HOA MUỜNG-NGUYẾT-TIỀN , nhưng bạn ơi , tôi có một tâm lòng chung-thủy . Tôi không có một mức quyến rũ làm điều đúng anh-hùng,... nhưng bạn ơi , tôi có một trái tim bất ngạt tình yêu cao cả .

- Tôi chẳng có ánh mắt lẳng-lơ của hàng đàn bà lẳng-mạn nhưng bạn ơi , tôi có một tâm lòng hy-sinh nhân nại vô bờ bến . Tôi còn có đôi bàn tay dịu dàng sẽ sẵn sóc cho chồng , sẽ nấu nướng những bữa ăn ngon cho con , sẽ trang hoàng nhà cửa , cho sạch sẽ ngăn nắp , cho tổ ấm của gia-đình tôi , mà trong ấy có chồng

Một Bệnh Mất Gốc Nặng

Lần đầu tiên tôi được đọc chữ **mất gốc** viết trong một bài trên LT AHCC, bài "Thầy người mà nghĩ đến ta" cũng như lần đầu tiên tôi thấy mấy chữ **thương giống nòi** trong một LTAH (LT số 41). Hai chữ này ở 2 nơi nhưng cùng nói lên một **ý tưởng**: thầy trẻ viết nam mất gốc mà thương và thương giống nòi vì thầy trẻ viết mất gốc. Tác giả bài "Thầy người mà..." phơi bày một điều mất gốc hiển nhiên là người viết mà không nói được tiếng việt. Từ khi tôi mới bước chân lên đèn nước ngoài năm 1981, tôi đã được nghe thầy ngay kiểu bào nói luôn đèn **mất gốc**. Tiếng này đã xâm nhập vào đèn 80 phần trăm gia đình việt kiều định cư ở hải ngoại. Thành ngữ này đã thành một tục ngữ như : bất hiếu, vô ơn, bạc ác, vị kỷ, vinh thân....

Dưới đây tôi xin phơi bày một **bệnh mất gốc thứ hai** của các trẻ ở hải ngoại, còn nặng hơn nhiều bệnh mất gốc kể trên, vì những trẻ mất gốc này còn làm tổn thương đến người khác như : cha mẹ, ông bà, anh em, họ hàng đó là điều khinh miệt **đạo đức** trong gia đình và không còn nghĩ tới đèn quê hương đất nước, đó là kẻ **vong bản** phụ bội nguồn gốc.

- Thiếu niên từ 15 tuổi trở xuống, sang ở nước tự do, bỏ mẹ, ông bà không dạy bảo chúng, hay không nhắc nhở cho chúng những điều luân lý thông thường trong gia đình, trên kính dưới nhường, đạo làm con, cách cư xử đối với mọi người; không phải là lỗi tại chúng, đây là lỗi tại ông bà, cha mẹ và những người ở cùng nhà.

- Thanh niên từ 16 tuổi trở lên, đã tiếp xúc với người bản xứ hấp thụ được tự do bình đẳng quá chón, áp dụng luôn vào trong gia đình, ăn nói, cử chỉ lỗ mãng, cho tất cả lệ nghĩa cô' truyền là hủ bại, coi nơi gia đình như nhà trọ, cần đèn thì ở, không cần đèn thì đi khỏi. Đèn lúc chúng có việc làm, kiếm ra tiền, thầy chung quanh mình đây những lạc thú hơn quê hương, hết sức thụ hưởng, chè chén chơi bời, lòng vị kỷ bất nguồn, thuyết độc thân tiếm nhiệm, không giúp đỡ bố mẹ, anh em.

.... khi còn thiếu thốn. Chúng không còn nghĩ đến bố con, đồng bào ở quê hương ra sao, không đề' ý đến đất nước điều tàn dân như thế nào. Nếu chúng thân phận hèn, ăn gửi ở nhờ đất nước người, không thể' làm gì được thì cứ kéo cái đời vị kỷ kín đáo cho khỏi kẻ trẻ người cưỡi nhưng chúng lại có cử chỉ ngược lại : thầy những người có lương tâm nghĩ đến nghĩa vụ giúp gia đình, bạn bè, thân nhân thiếu thốn ở quê hương và nghĩ đến đất nước, đem tiền ủng hộ các đoàn thể' cứu quốc thì chúng phê bình đề' che dấu cái lòng vị kỷ của chúng. Chúng nói lên những câu trái tai : mang tiền cho kẻ ăn không ngồi đối, mang tiền cho những kẻ mệnh danh là cứu quốc, chỉ béo cho vợ con họ tiêu. Những kẻ mất gốc đó không biết **nghĩa vụ** là gì, chỉ biết **đền quyền lợi**.

Có lẽ tại chúng chỉ được giao thiệp với bọn hạ cấp bản xứ nên không biết suy xét, thầy phong trào "Quyền của con người" (Droit de l'homme), vội năm này rồi thành ra độc thân vị kỷ. Có nhiều nơi kẻ hạ cấp không còn biết bổn phận tự nhiên với tạo hóa : khi tạo hóa sinh ra âm dương, một đàn ông, một đàn bà có tình yêu, cốt đề' tồn tại mãi mãi loài người. Chúng ích kỷ, có vì dâm dục mà ở với nhau, chúng cứ chung sống không giá thú, tờ giá thú làm chúng mất tự do, hay thì ở, dở thì "anh đi đường anh tôi đi đường tôi". Chúng tìm cách không sinh nở đề' đưa đàn ông khỏi phải kiếm tiền nuôi con, người đàn bà khỏi mang nặng đẻ đau. Ở nước Pháp các nhà thức giả đã phải nói lên : gia đình bị lật đổ Ông xã nhà tôi chỉ sáng tại đèn xã hội người ngoài : mang về tờ kêu gọi của nghị sỹ Toubon cho biết thông kê về gia đình người pháp :

30 phần trăm việc khai giá thú	kém đi trong 10 năm
300 - - - - -	li dý tăng lên - 20 -
800 - - - - -	ở chung sống không khai giá thú tăng - 10 -

Giải Đáp Bài Toán

TRANG IOI LT AHCC SỐ 26

do AH Trần mộng Châu ra đề ngày 26-2-1983

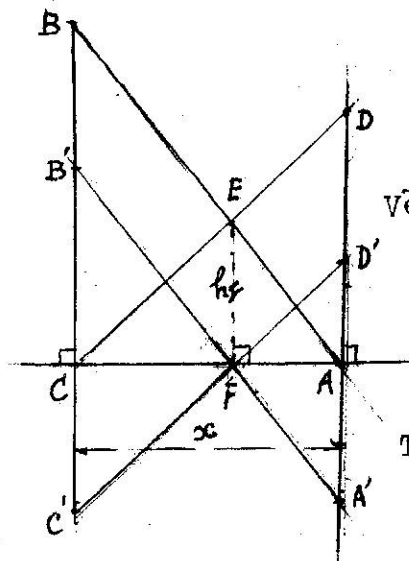
GIẢ THIẾT : $AB = L = 60$ bộ

$$CD = l = 6\sqrt{52} \text{ bộ} = 43,2626 \text{ bộ}$$

$$EF = h = 16 \text{ bộ}$$

$$\text{Ảnh Sô} = x ? \quad (AC = x)$$

Bài Giải



Vẽ $C'D'$ và $A'B'$ ngang qua F và song song với CD AB

$$BB' = CC' = AA' = DD' = EF = h$$

$$AC = x$$

$$BC = \sqrt{L^2 - x^2}$$

$$AD = \sqrt{l^2 - x^2}$$

$$BC = BC = BB' = \sqrt{L^2 - x^2} - h$$

$$AD = AD = DD' = \sqrt{l^2 - x^2} - h$$

Thales cho ta viết :

$$\frac{CC'}{AD} = \frac{BC}{AA'}$$

$$\frac{h}{\sqrt{l^2 - x^2} - h} = \frac{\sqrt{L^2 - x^2} - h}{h}$$

$$\Rightarrow h^2 = (\sqrt{L^2 - x^2} - h)(\sqrt{l^2 - x^2} - h)$$

$$\sqrt{L^2 - x^2} \cdot \sqrt{l^2 - x^2} = h(\sqrt{L^2 - x^2} + \sqrt{l^2 - x^2})$$

$$\text{Đặt } f(x) = \sqrt{L^2 - x^2} \cdot \sqrt{l^2 - x^2} - h(\sqrt{L^2 - x^2} + \sqrt{l^2 - x^2})$$

Kiểm x để cho $f(x) = 0$

Kể tiểu đề này nhận thấy khai triển thì có phương trình bậc 4 không có dạng đặc biệt (xin xem phần sau).

Su toán học Cardan chỉ dạy cách giải phương trình bậc 3 và một su toán khác là Galois chết 21 tuổi, đã chứng minh là không thể giải bằng giải tích bằng phương trình có bậc cao hơn bậc 4. Còn phương trình bậc 4 chỉ có thể giải được nếu gặp có dạng đặc biệt (bicarré hay réciproque), ngoài ra thì phải giải theo lời mò mẫm (theo ngẫu ý).

Kể tiểu đề này bèn vận dụng phương pháp rất thực tiễn của Giáo sư Tạ Huyền giầy tiên trác lương (avant métré) hồi năm 1954 là vẽ hình cho thật chính xác rồi đo để tìm "nghiêm sô". Với phương pháp này kể từ tiền được trị sô, của x khoảng từ 35 đến 37.

$$\text{Với trị sô } x = 35 \text{ ta có } f(x) = + 52,88$$

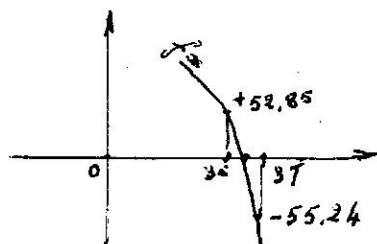
$$x = 37 \quad f(x) = - 55,24$$

Đồ biểu $y = f(x)$ có dạng như hình vẽ; vậy trị

sô của x : $35 < x < 37$

$$\text{với } x = 36 \quad f(x) = 0$$

Vậy $x = 36$ bộ



Kể từ tiền này chưa thỏa mãn về phương pháp lưỡng-phân (dichotomie) này nên xin các bạn chỉ giáo cho phương pháp giải bài toán này xin đa tạ.

Phương trình bậc 4 tìm thấy như sau :

$$\sqrt{L^2 - x^2} \cdot \sqrt{l^2 - x^2} = h(\sqrt{L^2 - x^2} + \sqrt{l^2 - x^2})$$

$$\text{Đặt } X = \sqrt{L^2 - x^2} \quad Y = \sqrt{l^2 - x^2}$$

Nữ Công Gia Chánh

Bánh Đa Lợn

Do chị Nguyễn-hữu Công, nguyên quán miền Nam, soạn.

VẬT LIỆU .- Bột năng, đường, nước cốt dừa, nước lá dứa, đậu xanh xay-nhuễn.

CÁCH PHA BỘT .-

100gr bột năng	}	Màu trắng
200gr nước cốt dừa		
100 gr Đường		
100gr bột năng	}	Màu xanh
200gr nước lá dứa		
100gr đường		
100gr bột năng	}	Màu vàng
200gr nước cốt dừa		
100gr đường		
100gr đậu xanh xay nhuyễn		

CÁCH LÀM .- Quay riêng từng phần, khuôn thoa dầu dề' nóng, chờ nước sôi hấp. Đổ' từng lớp, xem chừng bột vừa se mặt, đổ' lớp khác. Đổ' màu trắng trước, màu vàng giữa, sau cùng là màu xanh.

x^xx

Chả Cá Thăng-Long

Do chị Khúc-Đản, nguyên quán Hanoi, soạn (dề' lại)

NGUYÊN TẮC .- Nướng bằng lửa than. Thời gian thực hiện : 3 giờ.
Chuẩn bị cho 8 người ăn.

Nguyên Liệu .-

1kg cá Lot hoặc cá nheo, cá tra	:	200gr mỡ
1 củ riềng, 1 chút bột nghệ	:	200gr đậu phộng rang, đã sơ,
2 muỗng súp mè	:	chanh ớt
1 ít mắm tôm	:	1,500kg bún
4 bánh tráng nướng bé nhỏ	:	nước mắm
Xà lách, rau thơm, thì là, hành, tỏi	:	hạt tiêu, bột ngọt.

CÁCH THỰC HIỆN .-

Giai đoạn một : sửa soạn,

Cá cạo sạch nhớt, rửa sạch lóc lấy thịt, xắt ra từng miếng mỏng dài độ 3cm, dề' vào bát,

Riềng đã nhỏ,

Ướp vào cá : riềng, bột ngọt, 1 muỗng mắm tôm, 2 muỗng mè, 2 muỗng mỡ nước, tiêu, bột nghệ, trộn đều; dề' cá độ 1/2 giờ cho cá thấm gia vị.

Dề' vào 1 đĩa to: ở dưới xà lách, ở trên rau thơm, thì là xắt nhỏ hành lá và củ xắt dài độ 3cm,

Dề' vào 1 đĩa: bánh tráng nướng, đậu phộng rang,

Giai đoạn hai : nướng cá

Cá thấm gia vị, sắp cá vào vỉ nướng (khi gần ăn hãy nướng)

Nướng trên lửa than cho cá chín vàng đều, sắp lên đĩa rau, rắc một ít thì là và hành lá lên cá.

Mỡ nước chiên hành củ xắt mỏng cho thơm, dội lên trên cá cho thơm

Giai đoạn ba .- Cách trình bày,

khi ăn cho rau xuống dưới bát, kê đên bún, trên là cá, hành sống, bánh tráng nướng, đậu phộng, ăn với mắm tôm, chanh, ớt hoặc với nước mắm, chanh, tỏi, ớt.

Món này ăn nóng.

x^xx

Cà Ri Gà Nước Cốt Dừa

Do chị Đỗ hữu Hứa, nguyên quán miền Trung, soạn.

NGUYÊN TẮC .- Nấu trong nước. Thời gian thực hiện : 3 giờ.

Chuẩn bị cho : 10 người ăn.

VẬT LIỆU .-

I con gà độ 2kg	:	1kg khoai tây hoặc khoai lang bí
I trái dừa khô lớn	:	I củ hành tây
I trái dừa tươi	:	I củ gừng nhỏ
I hộp cà ri	:	4 củ hành tím
I gói bột cà ri	:	I hũ cà ri chà
2 muống Nước cốt điều đỏ	:	I bó xả, ớt, tỏi, tiêu, bột ngọt, đường

CÁCH THỰC HIỆN .-

Giai đoạn I : sửa soạn

Gà làm sạch, chặt miếng to cạnh 4cm,

Hành tím, tỏi, gừng, ớt đã nhỏ,

Chảo mỡ nóng cho hành tỏi vào, sào cho thơm, lần lượt cho bột cà ri, cà ri hũ, bột điều dầu vào sào, nêm đường, muối, bột ngọt. Chia ra làm 2.

Ướp gà với hành, tỏi, gừng, ớt, 1/2 bột cà ri, muối, bột ngọt cho gà thấm gia vị trong 1/2 giờ.

Khoai tây hoặc khoai lang bí gọt vỏ ngâm trong nước pha với 3 muống muối hoặc nước có pha một muống vôi để khi nấu khoai không bị rã.

Dừa khô nạo vắt lấy I chén nước cốt và 3 chén nước dáo

Củ hành tây lột vỏ chế đôi.

Giai đoạn 2 :- Cách nấu,

Bắc chảo mỡ nóng, khử hành tỏi băm nhỏ cho thơm, cho thịt gà, khoai xả chặt khúc, bỏ lợn vào xào cho thịt gà săn lại. Vớt khoai ra cho thịt gà vào nấu, chế nước dừa tươi, nước dáo dừa và nấu. Đậy nắp lại cho gà mau chín.

Gà mềm cho khoai vào, khoai vừa chín tới, nêm lại vừa ăn, cho bột cà ri + bột điều dầu và hành tây vào. Nhấc xuống và cho Nước cốt dừa lên.

Giai đoạn 3 : Trình bày,

Múc cà ri ra đĩa sâu lòng hoặc tô lớn.

Món ăn nóng với bún, muối ớt, chanh hoặc ăn với bánh mì hay cơm.

Phải nhận thấy : cà ri béo, thịt mềm, khoai chín nhưng không bị rã ra, lớp màu cà ri nổi lên mặt thức ăn.

x^xx

Vịt Nấu Cam

NGUYÊN LIỆU : Chuẩn bị cho : 8 người ăn.

Do chị Mai Anh soạn

I con vịt tơ mập	:	1/2 củ tỏi
4 trái cam tươi	:	Đường, mỡ, rượu, tiêu, bột ngọt
100gr củ hành nhỏ	:	Đầu cánh vịt nấu lấy I chén nước

CÁCH THỰC HIỆN :

Giai đoạn I : Sửa soạn

Vịt làm sạch, chặt ra từng miếng to cạnh độ 4cm

Hành tỏi xắt mỏng băm nhỏ,

Ướp hành tỏi + 1 chút muối + 1 muống cà phê bột ngọt vào vịt, để vịt một giờ cho vịt thấm gia vị.

Bắc chảo mỡ nóng, khử hành cho thơm, cho vịt vào từng miếng rồi chiên cho hơi vàng, vớt ra để ráo mỡ.

Lấy 1 trái cam, gọt lấy vỏ, xắt nhỏ như cọng bún tầu, cho vào 1 chén nước lạnh độ 10 phút, vớt ra rửa sạch, song cho vỏ cam này vào nước nóng, luộc độ 10 phút cho hết chất đắng, vớt vỏ cam ra để ráo nước song cho vỏ cam vào nồi xào với 1 muống cà phê đầy đường cát, xào đến khi nào thấy vỏ cam khô thì nhắc xuống.

Giai đoạn 2 : Cách nấu,

Cho vịt đã chiên vào nồi, kê cho vỏ cam thái chỉ vào, chề 2 muống súp rượu rum, cho rượu rút vào vịt, vắt nước cốt 3 trái cam cho vào luôn cho thêm nước lèo cho ngập vịt, để lửa riu riu cho vịt mềm. Nêm muối + tiêu + bột ngọt + đường, nêm vừa ăn là được (nêm hơi ngọt ngọt như cam).

Trước khi bắc xuống khuấy 1 muống bột mì với 1/3 chén nước đổ vào. Thấy nước sền sệt và bột chín, nhắc xuống.

Giai đoạn 3 : Trình bày,

Trái cam còn lại cắt khía sọc (có cam màu vàng càng đẹp) xắt ra từng khoanh mỏng, bỏ hạt.

Cho vịt vào giữa đĩa hình bầu dục, xung quanh đĩa sắp cam đã thái mỏng. Trên vịt rắc thêm tiêu + ngò cho thơm.

X X

Cắm Hoa Thanh Hình Chữ L

Vào khay chữ nhật.

Dùng 3 thứ hoa khác màu. Cành hoa đứng theo chiều cao, dùng hoa cúc nhỏ hay hoa hồng nhỏ, ... màu trắng hay vàng...

Cành hoa nằm theo chiều dài khay dùng hoa vạn thọ hay hoa mẫu đơn ... màu cam hay hồng ...

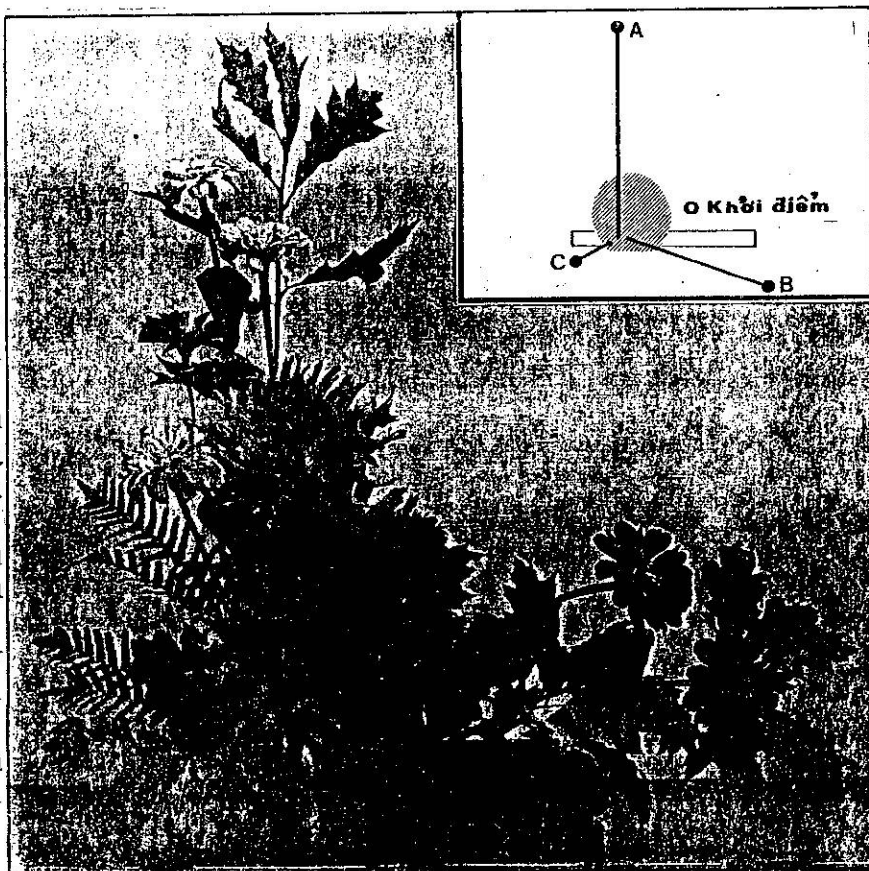
3 hay 4 hoa nở to ở điểm O, dùng hoa hồng hay hoa thược dược ... màu điều hay màu vàng thẫm ...

Dùng 2 cành lá xanh thẫm để đứng và nằm theo hình vẽ.

Cắm vài lá răng cưa hay lá rong về phía tay trái các hoa to ở điểm O.

Ngồi làm việc có hoa thơm tươi sẽ được thoải mái.

TUYẾT HÀ



THÁI CỰC QUYỀN

Động Tác Căn Bản

Bài 1. Tập Xoay eo

Tư thế chuẩn bị - Đứng thẳng, 2 bàn chân theo hình chữ V. Giữ thân người từ thắt lưng (eo) đến đỉnh đầu luôn luôn thẳng đứng, 2 tay thông xuống ốp 2 bên đùi, mắt nhìn ngang ra trước. (Tạm gọi hướng nhìn trước là Bắc). Tập trung tư tưởng. Toàn thân buông lỏng. (Hình 1).

1. Rùn 2 chân, nhón gót chân trái, thả mũi chân trái ra ngang và rộng bằng 2 tấm vai (gót trái vẫn còn nhón lên, chân phải vẫn còn rùn xuống).

Chú ý : tấm vai là khoảng cách giữa 2 bờ vai.

2. Xoay gót trái ra để mũi chân trái hướng Bắc.

3. Hạ gót trái xuống, rùn chân trái, dồn sức nặng toàn thân về trên chân trái, đồng thời xoay mũi chân phải vào, hướng mũi về Bắc, để bàn chân song song với bàn chân trái.

4. Ngay người lại (trả sức nặng toàn thân chia đều trên 2 chân, 2 chân vẫn rùn).

5. Đứng thẳng người lên (hình 2).

Chú ý : khi di động chân, giữ thân người từ thắt lưng lên đỉnh đầu luôn luôn thẳng đứng.

Động tác chân -

1. Hít vào. Nâng 2 tay lên 2 bên cách đùi độ 1 gang tay (hình 3).

2. Thở ra. Chân phải vẫn duỗi thẳng, từ từ rùn chân trái (khụy gối trái làm gối trái nhô ra trước theo hướng mũi chân trái), như vậy sức nặng toàn thân được chuyển 90% qua chân trái, thân người vẫn giữ thẳng đứng, mắt nhìn trước (hình 4).

3. Hít vào. Từ từ chống chân trái, đứng thẳng lên trở về tư thế 1.

4. Thở ra. Chân trái vẫn duỗi thẳng, từ từ rùn chân phải (khụy gối phải làm gối phải nhô ra trước theo hướng mũi chân phải), như vậy sức nặng toàn thân được chuyển 90% qua chân phải, thân người vẫn giữ thẳng đứng, mắt nhìn trước.

5. Hít vào. Từ từ chống chân phải, đứng thẳng lên trở về tư thế 1.

Lập đi lập lại nhiều lần các động tác 2, 3, 4, 5. Khi nào muốn chấm dứt thì :

6. Thở ra. Từ từ hạ 2 tay xuống ốp 2 bên đùi như tư thế chuẩn bị.

Động tác eo và tay -

1. Hít vào. Nâng 2 tay lên 2 bên cách đùi độ 1 gang tay.

2. Thở ra. a/Hai chân vẫn duỗi thẳng, xoay vai qua phải (tự nhiên eo sẽ xoay theo) càng nhiều càng tốt, đầu và 2 tay theo vai xoay qua theo, tay trái về Bắc, tay phải về Nam.

b/Khi vai hết quay được nửa thì 2 tay tiếp tục quay, tay trái vào ốp eo phải và tay phải ra ốp mu tay sau lưng (hình 5, 6, 7).

3. Hít vào. c/Hai tay theo đường cũ trở về đến khi tay trái ở Bắc, tay phải ở Nam.

d/Xoay vai trở về, đầu và 2 tay lại theo vai trở về tư thế 1.

4. Thở ra. a/Hai chân vẫn duỗi thẳng, xoay vai qua trái, càng nhiều càng tốt, đầu và 2 tay theo vai xoay qua theo, tay phải về Bắc, tay trái về Nam.
b/Khi vai hết quay được nửa thì 2 tay tiếp tục quay, tay phải vào ổ eo trái và tay trái ra ổ mu tay sau lưng.
 5. Hít vào. c/Hai tay theo đường cũ trở về đến khi tay phải ở Bắc, tay trái ở Nam.
d/Xoay vai trở về, đầu và 2 tay lại theo vai trở về tư thế 1.
- Lập đi lập lại nhiều lần các động tác 2, 3, 4, 5. Khi nào muốn chấm dứt thì :
6. Thở ra. Tư tứ hạ 2 tay xuống ổ 2 bên đùi như tư thế chuẩn bị.

Động tác phối hợp chân, eo và tay -

1. Hít vào. Nâng 2 tay lên 2 bên cách đùi độ một gang tay.
 2. Thở ra. a/Chân phải vẫn duỗi thẳng, rùn chân trái, thân người thẳng đứng, mắt nhìn thẳng ra trước.
b/Xoay vai qua phải, đầu và 2 tay qua theo, tay trái ở Bắc, tay phải ở Nam.
c/Khi vai xoay hết cổ thì 2 tay vẫn tiếp tục xoay, tay trái vào ổ eo phải và tay phải ra úp mu tay sau lưng (hình 8).
 3. Hít vào. a/Đầu và 2 tay theo đường cũ trở về, tay trái về Bắc, tay phải về Nam.
b/Xoay vai trở về, kéo đầu và 2 tay theo về Bắc.
c/Tư tứ chống chân trái, đứng thẳng lên trở về tư thế 1.
 4. Thở ra. a/Chân trái vẫn duỗi thẳng, rùn chân phải.
b/Xoay vai qua trái, đầu và 2 tay qua theo, tay phải ở Bắc, tay trái ở Nam.
c/Khi vai xoay hết cổ thì 2 tay vẫn tiếp tục xoay, tay phải vào ổ eo trái và tay trái ra ổ mu tay sau lưng.
 5. Hít vào. a/Đầu và 2 tay theo đường cũ trở về, tay phải về Bắc, tay trái về Nam.
b/Xoay vai trở về, kéo đầu và 2 tay theo về Bắc.
c/Tư tứ chống chân phải, đứng thẳng lên trở về tư thế 1.
- Lập đi lập lại nhiều lần các động tác 2, 3, 4, 5. Khi nào muốn chấm dứt thì :
6. Thở ra. Tư tứ hạ 2 tay xuống 2 bên đùi như tư thế chuẩn bị.

Bài 2. Tập Thở

(Lúc hít vào và thở ra tư tứ toàn bằng mũi, thở cho sâu, dài, đều và êm)

Chuẩn bị - Đứng thẳng, 2 bàn chân song song và bằng khoảng cách tâm vai, 2 mũi chân hướng phía trước, 2 tay buông thõng xuống, ổ 2 bên đùi.

Động tác 1 - Hít vào. Lật ngửa bàn tay và tư tứ nâng 2 tay dọc theo hông lên ngang nách.

Động tác 2 - Thở ra. Tư tứ đẩy ngửa 2 bàn tay ra trước, song song và bằng khoảng cách tâm vai, cùi chỏ hơi thấp hơn vai.

Động tác 3 - Hít vào. Tư tứ cho 2 ngón út kề nhau rồi vừa xoay các đầu ngón tay hướng vào người một vòng trở ra trước thành 2 bàn tay úp, song song và bằng khoảng cách tâm vai, vừa chĩa chỏ (hạ cùi chỏ) kéo úp 2 tay vào trước nách.

CHỮA BỆNH PHONG THẬP

Đối với tất cả mọi người, đàn ông cũng như đàn bà hàng ngày cứ tập thể dục là một cách phòng ngừa bệnh tật tốt vô kể đặc biệt là đối với những người đau phong thập, hàng ngày tập thể dục có thể nói là một điều sinh tử, vì thông thường ra đàn bà ít vận động hơn đàn ông. Gân cốt, nhất là những chỗ nối liền hai đầu xương, thiếu vận động chẳng khác gì như ở' khóa đóng chặt lại.



Biết cách tập thể dục cho thích hợp, làm cho gân mềm mại, cơ dãn đều, xương được nẩy nở làm cho bệnh nhân đau Phong thập không còn thấy đau gân hay đau cốt nữa. Phương pháp tập thể dục như thế nào thì tốt nhất ?

Cơ quan lo về bệnh phong thập (The Arthritis Foundation) đã khai triển được một loạn động tác thể dục thích hợp ngõ hầu chữa bệnh phong thập được công hiệu. Cơ quan lo về phong thập khuyến khích người bị bệnh phong thập bắt cử tại đầu :

"Ngày nào cũng phải tập thể dục, bắt buộc các khớp xương phải cử động sẽ có kết quả rất tốt đến đời sống bệnh nhân".

Những động tác thể dục làm cho những sợi thịt của các bắp thịt và đường gân sinh sôi nẩy nở, lại vừa co dãn đều đặn các bắp thịt được chắc và mạnh nhưng không con cứng nhắc và khi cử động các đầu xương nhỏ có những nước nhờn đầy đủ không làm đau đớn.

Tập thể dục phải nhớ nên điều độ, vừa phải đừng nhiều quá, tập vừa sức mình và cũng đừng ít quá, đừng đi đến chỗ mỏi mệt.

Phải ngừng tập thể dục ngay nếu thấy tức ngực, hoặc khó thở, hoặc chóng mặt, hay chóng váng, hoặc đau bụng. Thấy vậy cần đi khám bác sĩ.

Khi thấy hơi đau nhưng không mệt mỏi, lại chính là lúc cần tập thể dục sẽ hết đau hoặc khi uống thuốc, thấy rõ ảnh hưởng của thuốc thì nên tập thể dục.

Sửa soạn trước khi tập thể dục, bằng cách dằm bóp, xoa bóp thịt. Nên thỉnh giao các bác sĩ đề' nhớ bác sĩ chỉ định cho phương pháp tập thể dục nào hay nhất. Sau đây là những động tác thể dục tiêu chuẩn:

Chân : Nằm ngửa, một chân duỗi thẳng, một chân co lên về phía ngực, rồi lại đổi chân tiếp tục làm như đạp xe đạp khoảng 50 đến 100 lần lại nghỉ đề' sang động tác khác.

Hông và Đầu Gối : Nằm ngửa, duỗi hai chân, dặng hai bàn chân cách nhau 6 inches, cong đầu chân đề' dựng đứng 5 ngón chân cho đứng thẳng hai tay dặng ra, ngọ ngọ hai bàn chân từ phải sang trái, rồi lại từ trái sang phải đề' cho khớp xương đầu gối chuyển động.

Vai : Nằm ngửa dơ một tay thẳng về phía đầu gối rồi lại trở về theo chiều nằm và dơ tay kia thẳng về phía đầu rồi tiếp tục làm thay đổi tay như vậy từ 50 đến 100 lần nếu có thể được.



Bàn về Tên Họ của Chúng Ta

Đào Trọng Cường

Hẳn rằng có lúc chúng ta tự hỏi, tại sao gần như hầu hết TÊN-HỌ của ta lại trùng với nhiều Tên-Họ của người HOA, và từ đó có thể dễ dàng nghĩ rằng Giông - Giông chúng ta phát xuất từ giông-giông người Hoa. Và lại truyền-thuyết hoang đường mà nay ta vẫn còn nhắc tới về Trăm Trùng Trăm Con Trai cũng chẳng cho ta có ý nghĩ đó sao? Tuốt - luốt chúng ta đều thuộc huyết-thống của Đê-Nghị (bên Tàu) cả.

Hầu đa-phần ý nghĩ tại hai này, việc đặt vấn đề ghi trên để cùng mô - xê, mang ra ánh sáng một tập-quan từ ngàn xưa vì trở nên quá quen thuộc mà ít để ý tới cội-rễ của nó, là cần thiết.

Trong việc làm này, tôi nghĩ trước hết nói sơ qua về nguồn-gốc gốc Dân-Tộc-Việt chúng ta, từ đó bàn tới ngôn ngữ (tiếng nói) của Tổ Tiên ta qua nhiều chục ngàn năm, sau hết nói tới Văn hóa Chính trị trong thời ta bắt đầu có văn học, vì lẽ có nó rồi mới có thông lệ đặt tên họ theo huyết thống của chúng ta cho tới ngày nay.

Cuốn Nguồn Gốc Dân Tộc Việt Nam (Xuất bản năm 1985) của ông Nguyễn-Khắc-Ngũ cho ta biết nhiều giả thuyết về nguồn gốc mà các học giả quốc - tế cũng như của quê nhà đã dày công nghiên cứu từ sau bảy chục năm nay. Cũng như phần lớn trong giới trí - thức giả thuyết nhận chung cũng được ông coi là vững-trắc hơn cả. Vì đó là suy nghĩ theo Khoa-Mọc tân tiến : Khoa Nhân Chung Học.

Góp vào những nhận-xét trong cuốn nói trên, tôi xin tóm - tắt như sau : Tổ-tiên Sơ-Khoi của chúng ta là một giống người riêng-biệt, cũng như các giống-người khác có trên toàn thế-giới vào niên-lịch quang 35.000 năm trước Công - Nguyên. Vào quang năm 20.000 tới 12.000 năm trước Công-Nguyên, những băng-tuyết-đá bên Âu-Châu đã tan rã, tại khắp thế giới, mặt nước biển hạ thấp hơn xuống nhiều, đồng thời mặt đất chơi cao lên hơn, sự di-dân trên đất liền cho cuộc sống kiêu sa khai, nguyên thủy, là hai - luồng được dễ dàng hơn, theo đó cuộc lai-hóa giữa mọi giống người được mạnh mẽ thành hình.

Bê-lac Việt nói chung (Bách-Việt) là một chủ nhân ông phần đất rộng lớn tea lac tại hai tỉnh Quang-Đông và Quang-Tây ngay nay đã phải di dân dần dần xuống miền nam có thể bắt đầu vào giai-đoạn cuối đời Nhà-Chu bên Tàu, khi mà nhiều nước chư hầu nhà Chu tham chiếm đất đai của ta để mở rộng bờ cõi, rồi tới Nhà-Hàn tiếp nối với ý đồ đồng-hóa luôn dân tộc ta. Trước khi có cuộc di-dân đó, tất việc người Việt lai hóa với người phương-Bắc (Môn-goleide) đã xảy ra phần nào, vì những dịp gần gũi sống chung.

Ngoài ra giống Mongol cũng đã ảnh hưởng từ lâu đời tới cả dân các hai-đảo Thái-Bình-Dương nữa về giống giống Dân tộc. Khi ta tới địa-ban phía Bắc Việt-Nam thì gặp Dân Tộc đã sống tại đó từ thời kỳ sơ khai ra loại người, giống người này cũng đã bị lai bị hóa với giống người của các hai đảo phía nam rồi, họ di dân lên từ sau niên lịch 12.000 trước Công - Nguyên (Giống Méléanés-Indo-nésien) Trong hơn một ngàn năm lệ thuộc người Hoa, cuộc lai giống thêm nữa với người phương Bắc (gốc Mongol.) cũng như với những người từ các hai đảo nói trên tiếp tục tới, Khoa Nhân Nhân Chung Học đã ghi giống giống ta thuộc nguồn-gốc Mongole- Méléanés-Indonésien.

Người có nguồn gốc riêng biệt ngay từ thời kỳ nguyên - thủy

cách đây khoảng 200.000 năm cũng đã phải có tiếng nói (ngôn ngữ) riêng biệt . Tiếng nói này theo diễn tiến lâu đời của sự lai hóa cũng đã phải thay đổi dần dần , đến độ nghĩ rằng nếu người cũng một giống-nòi sống trong khoảng thời gian dài đó , cách nhau chỉ độ một ngàn năm , hiện lên để nói chuyện với nhau , thì chắc là : ai nói thì người ấy nghe mà thôi .

Tiếng nói (ngôn ngữ) thì như vậy , tới chúng ta ngày nay hẳn chẳng còn được bao nhiêu câu nói truyền qua của miệng từ thời xưa , thời tiền-sử . Đến ngay như bây giờ , nhiều bài văn viết mới độ vài ba trăm năm trước đây , mà chúng ta cũng đã không hiểu được rõ nghĩa của nhiều đoạn văn rồi .

Nếu thật sự tổ tiên chúng ta đã có chữ kiểu hình-tượng rồi , thì với tài liệu đã được viết ra , số chữ còn đơn sơ nghèo nàn để được có thể ghép vào với nhau thành một câu nói có ý nghĩa . Và trong thời kỳ này , chính sách Mẫu-Hệ ngữ tri trên mọi loại người , con cái được đẻ ra cũng cho là do Đấng-Thiên-Liêng nào tạo nên , thì đã làm sao có thể nghĩ tới sự phân biệt theo Huyết-Thống . Trong khi Huyết-Thống đó cũng chưa biết được là chính do con người làm ra ! Việc phân biệt giữa các bộ-lạc (clans) là cần thiết , thì nếu có dùng chữ hình tượng để viết ra tên một con thú , con chim , v.v. , thì cũng đã đặc biệt lắm rồi . Nếu không thì cách xăm tím những hình đó trên các cánh tay , trên ngực , là cách thông dụng cho mọi bộ-lạc , bộ-tộc , những đơn vị của những nhóm người mà chủ nghĩa gia-đình chưa có trong tập quán của họ .

Thời kỳ sống kiểu hái-lượm , săn bắn để sống đã qua , Chính-sách mẫu- hệ hết thời , kể từ khi con người biết trồng trọt , nuôi-gia-súc , làm nhà để ở , thì ý nghĩa cuộc sống gia-đình mới thành hình với chính sách phụ-hệ , đem theo ý nghĩ bảo-vệ huyết thống . Biết dùng tên họ có lẽ đã được manh nha từ đó , bằng cách dùng một chữ nào đó có ý nghĩa , như con thú mình thích , hoặc tên một cây cỏ , một nơi đang sinh sống v.v.

Thời đó cách đây sớm nhất cũng phải độ bốn ngàn năm .

Cũng vào trong thời gian này , người Hoa đã có chữ viết rồi , và họ có thể chắc chắn biết dùng tên họ theo huyết-thống rồi . Trước đó không xa , các vị Đế-Vương như Đế-Cốc , Đế-Thuân , Đế-Nghi , Đế-Minh , chưa thấy tài liệu sử Trung - Hoa nào cho biết tên họ thật của các vị Đế nói ở trên , là gì

Trong suốt thời gian dài hơn một ngàn năm , giữa dân Hoa ở phía Bắc Sông-Dương-Tử và dân Việt nói chung sinh sống tại phần phía Nam Sông-Dương-Tử không có sự liên lạc mang tính cách giao hữu nào , ngoài một số nhỏ cá-nhân lẻ-tẻ do trường hợp đặc biệt , nào đó , đem tới giữa làng giềng với làng giềng . Trại lại , trong thời Xuân-Thu đời Nhà Chu cách đây hơn 2.500 năm , đất đai Việt bị người Hoa xâm chiếm lần lần , đem theo cuộc di-cư của Bộ-Lạc Việt chúng ta xuống miền Nam . Cho nên ta cũng chưa có dịp bắt trước người Hoa dùng Tên-Họ để phân biệt huyết-thống của mỗi Bộ-Tộc , mỗi Gia-Đình , theo cách ta đã làm sau đó cho tới ngày nay .

Cho tới thời kỳ Bắc-thuộc , việc dùng Tên-Họ theo lối người Hoa , không còn là bắt trước nữa , mà là bắt-buộc .

Thật vậy , kể từ đó chữ Hán được xâm nhập vào tầng lớp đạo dân Giao-Chỉ (Giao-Châu) hầu Đế-Quốc Hán có người giúp việc làm thông-ngôn giữa Chính - Quyền với dân chúng bị trị , chữ Hán đó được ban-hành-truyền theo thời gian đó cho sau đó độ một trăm năm , đã có một số người Việt thi đỗ tới cấp Hiếu-Liêm , Mậu-Tài , nghĩa-là cấp khá cao trong Văn-Hóa Trung-Hoa thời đó (Theo Học -Giá T.

T.KIM, Việt-Nam-Sử-Lược.) Trong thời gian này, hẳn là những vị có mức chữ Hán khá cao ấy đã biết dùng "Tên - Họ" như người Hoa, rồi, bằng cách dùng "Tên-Họ" của một số người Hoa có quyền - thế trong Chính - Quyền thời đó tại Giao-Châu. Tâm lý của người đời như vậy, cũng không có chi là lạ, từ ngàn xưa cũng như ngàn nay, những người cần tìm cách được "che - chở" trong ý - đồ cầu tiến của mình. Và cách cầu-tiến, mong được "che-chở" chỉ là thói quen trong mọi dân-tộc.

Như vậy, trong thời đó, người dùng "Tên-Họ" (viết bằng chữ Hán, được đọc theo tiếng Việt, tiếng Hán - Việt) cũng là còn rất hạn chế.

Việc dùng "Tên - Họ" này được phổ biến rộng rãi trong dân-gian có thể kể từ khi Thái-Thủ Sĩ - Nhiếp sang cai trị đất Giao-Châu của ta, nghĩa là từ niên-lịch 203 trước Công-Nguyên theo nhịp-tiến của chữ Hán thay thế cho chữ tượng-hình của ta. Thời đó là thời kỳ buổi sơ khởi của sự xâm nhập của chữ Hán có từ lâu trước đó được mạnh mẽ thêm lên. Ảnh-hưởng của Văn - Hoa Trung-Hoa cũng đã xâm nhập vào dân Triều Tiên có thể nói là đồng thời, và vào dân Nhật Bản sau đó độ hơn ba trăm năm, cho tới đời Vua MINH-TRI (MEIJI 1868). Những gì của Trung-Hoa đều coi "là nhất" bất kể về loại gì, về môn gì.

Nói tới Văn - Học thời đó là nói tới NHO-GIAO, một triết - lý của NHÔNG-PHU-TỬ chủ trương đem lại trật tự trong xã hội, bắt đầu là trật tự trong mọi đơn-vị gia đình như ta đều biết. Việc mang NHO-HOC được mạnh mẽ đưa thêm vào dân Việt-Nam là một quý kế của Sĩ-NHIẾP trong việc cai trị GIAO-CHÂU, thêm vào đó không lâu sự truyền bá Đạo PHẬT đã bồi thêm sức mạnh trong việc cai-trị này. Dân tộc ta vốn dĩ hiền hòa, thông minh, hiếu học ít ỏi ươn-ganhh, thì hai giáo lý nói trên dĩ-nhiên được đón nhận dễ dàng.

Sự chống đối đã trở nên trong đầu người dân là: "Van - Bất-Đắc-Dĩ". Dân - Tộc TRIỀU-TIÊN cũng như Dân NHẬT-BẢN trong thời đó cũng hiền hòa, hiếu - học, thì ảnh hưởng của hai giáo lý này cũng đã là yếu tố quyết định của nền VĂN - HOÁ của họ. Gia - dĩ người chủ trương sự truyền bá các GIÁO - LÝ này vào GIAO-CHÂU một cách mạnh mẽ hơn trước lại là Sĩ-NHIẾP, một Thái - Thủ rất quý-quyết và khôn ngoan, mềm dẻo, có nhiều tay sai đắc lực, để toàn dân khâm phục.

Trong cuốn "Phật - Giáo - Việt - Nam" của Học - Giả TRẦN -VAN-GIÁP, một nhân viên của Trường Viên Đông Bắc Cổ Pháp tại HÀNÔI, đã viết bằng Pháp-Văn, do TUÊ - Sĩ dịch ra Việt-Văn của (Trường Đại Học VAN - HANH xuất bản năm 1968), viết ra như sau: "Sĩ-NHIẾP" làm quan ở Giao Châu, là một Thái Thủ có thể lúc ở một Châu rộng 10 ngàn dặm. Uy - quyền và sự kính trọng đối với ông thật là vô-cùng. Mỗi khi ông ra đi, người ta nghe tiếng khánh tiếng chuông vang dậy. Đoàn hộ-vệ thật oai-nghi, hạo-hi theo nhịp tiếng còi tiếng sáo. Xe ngựa đầy đường"

Tài-liệu Sử cũng cho ta thấy rằng: Sĩ-NHIẾP đã nối tiếp một cách rất khéo léo việc mang NHO - HOC, PHẬT - GIÁO vào nước ta "trị dân có phép tắc, và lại chăm sự dạy bảo cho dân, cho nên lòng người cảm mộ công đức, mới gọi tôn lên là Sĩ-VƯƠNG" (V.N. sử lược T.T.KIM trang 43. Bộ Giáo - Dục T.T. Học liệu Saigon xuất bản.).

Thấy được lòng dân, với sự công tác đắc-lực của một số trong-thành phần tầng lớp cao của Xã-Hội GIAO - CHÂU, Sĩ NHIẾP bèn bắt toàn dân ai ai cũng phải có "TÊN - HỌ" theo huyết thống, đem

lại sự keo-sơn và trật tự trong mỗi đơn vị gia đình, với hậu-ý, quân trong là để dễ bề cai trị, thường phát công minh theo kiểu: "CON VUA THÌ LAI LÀM VUA, CON THẦY CHƯA ĐI QUÉT LÁ ĐÀ" và "CHU-DI-TAM-TỐC" mỗi khi phải cần tới. Biết được dân tộc LAC - VIỆT cũng từ miền nam sông DƯƠNG - TƯ đi cư xuống, ông bèn đưa ra một danh-sách các "TÊN - HO" dân Hoa gốc gác tại vùng này để dân tự ý lựa chọn: là các họ PHAM, ĐÀO, ĐANG, ĐỒ, HOÀNG, TRẦN, VŨ v.v., và giải thích sao để gợi ý cho dân LAC - VIỆT như có dịp để "Trở Về Nguồn xưa". Dĩ nhiên là các tên họ này đều được viết theo chữ Hán, và vẫn được đọc theo âm tiếng Việt (Hán - Việt) cho tới ngày nay. Thăm ý của Chính Quyền Hoa ngày đó vẫn là với cách dùng "TÊN - HO" này, cùng với sự gợi ý "TRỞ VỀ NGUỒN CŨ" này, họ đã nhắm vào mục-đích tối hậu của họ là: ĐỒNG HÓA DÂN VIỆT với Dân Tộc HOA, để dễ bề sát nhập vào TRUNG-HOA, nhưng vì tình-thân dân-tộc của Tổ-Tiên xa xưa của chúng ta rất cao, mà họ không làm gì được qua hơn một ngàn năm Bắc-thuộc.

Trong việc cho dân tự do lựa chọn tên họ để dùng không riêng, gì người Hoa đối với ta, mà nhiều dân tộc khác cũng đã được Chính - Quyền của họ cho làm như vậy trong chính sách phổ - biến cách dùng trong toàn dân. Xin miễn nói giải về vấn đề này, và chỉ xin trích câu của Ô. LEE-O-YOUNG, người ĐAI - HÂN, viết ra trong cuốn "LE CARIER DU JAPON" mùa thu 1987, số 33, như sau "Việc Dùng Tên Họ tại CAO-LÝ" (TRIỀU TIÊN - ĐAI HÂN) được phổ biến trong dân gian kể từ Thế - Kỳ thứ hai sau Công Nguyên; may quốc gia tây phương thì từ Thế-Kỷ thứ 10, dân THỔ-NHĨ-KỲ thì từ trong thập niên 1930 do một sắc luật ban hành, dân NHẬT - BẢN thì từ niên đại Vua MINH-TRÍ (MEIJI 1868.), còn dân Bắc-ÂU (pays scandinaves) thì từ Thế - Kỳ thứ 19." Như vậy, trước những thời gian kể trên, mỗi dân tộc đã có người biết dùng tên họ, họ theo huyết thông rồi. Nước TRIỀU-TIÊN cũng nhận được ảnh hưởng của Văn - Hóa Trung Hoa cùng một thời điểm và cùng một thời gian như ta, thì việc trùng hợp của việc phổ-biến dùng tên họ của nhau (từ THẾ-KỲ THỨ HAI sau CÔNG NGUYÊN.) cũng không là một sự ngẫu nhiên.

Cho nên chúng ta có thể quyết-đoán rằng: DÂN TỘC VIỆT ĐÃ BẮT-ĐẦU DÙNG TÊN HỌ MỘT CÁCH RỘNG - RÃI KỂ TỪ NIÊN LỊCH THỨ HAI SAU-CÔNG - NGUYỄN. Mà những tên họ này đều là của người Hoa gốc - gác tại phía nam SÔNG DƯƠNG TƯ, ngoại trừ một số họ mới sau đó.

Tiếp theo cũng nên nói sơ qua về Số-Hộ-Tích thường được tiếp theo sau việc bắt buộc phổ biến dùng tên-họ.

Tôi nghĩ thời đó, Chính Quyền GIAO CHÂU chưa giám nghĩ tới, có thể e rằng việc đó sẽ gây lòng căm phẫn trong toàn dân như bị dè dặt nghi kỵ, bị kiểm soát gắt gao, dân sẽ nổi loạn (như vũ đã xảy ra trước đó, cuộc nổi giã của HAI BÀ TRUNG.). Và nếu Số Hộ Tích đã bị bắt buộc làm, dân đã nổi lên chống, thì Sử đã ghi chép, do đó việc trả cưu thời điểm dùng Tên - Họ cũng đã không thành vấn đề nữa.

Lập Số Hộ - Tích như ngày nay, đối với nước ta cũng chỉ được lập cách đây 65 năm mà thôi. Với cách dùng tên họ của ta đã rất quen thuộc từ ngàn xưa. Dưới thời Bao-Hộ của Pháp, qua hơn bốn chục năm, Pháp mới bắt đầu buộc dân lập Số-Hộ-Tích vào năm 1922.

Nhưng ai sinh trước năm đó phải lập tờ "CHỨNG THƯ THỂ VÌ GIẤY KHAI-SINH" (Acte de notoriété tenant lieu d'acte de naissance.)

Cho nên nếu Chính Quyền GIAO - CHÂU, và trong ngót ngàn năm, Bắc-thuộc tiếp theo đã không ban-bố lệnh lập Số Hộ Tích cũng là điều dễ hiểu,

Việc dùng " TÊN - HỌ " của ta đã được coi như là " một hiện tượng " quá quen thuộc để ít ai để ý tới . Hoặc giả nếu có ai đã bản tới rồi , thì tôi chưa được biết , vì biển sạch mệnh mỏng . Vì lẽ đó, tôi thấy ta cũng nên đào sâu thêm , và ước mong có sự đóng góp của quý độc giả , âu đó cũng là một việc làm không vô ích vậy ./.

OTTAWA - 7 Décembre 1987.

---:---:---:---:---:---:---:---

(Tiếp theo " Thử tìm hiểu LT AHCC ..." trang 7)

Ở Việt Nam cái " diện đàn " AH cựu sinh viên và sinh viên công chánh xuất phát từ một tờ chúc : Hội AH cựu sinh viên và sinh viên trường Cao Đẳng Công Chánh. Nhờ đó mà nó có qui củ và được bảo đảm tự nhiên để cho cái " thời thân của cái diện đàn AH cựu sinh viên và sinh viên Công chánh " được vững vàng nó cũng cần một tờ chúc hỗ trợ . Dĩ nhiên không ai khác hơn là tập thể Công Chánh. AH Công chánh đã sẵn thuận nhất, rất đoàn kết keo sơn và có nhiều khả năng không kém một tập thể nào, sao không được hợp thức hóa thành Hội một cách danh chánh ngôn thuận ? Được như vậy rồi thì tất cả những gì mà phụ thuộc nó (thí dụ như LT AHCC hay DDAHCC) đương nhiên hiện hữu và mãi mãi phát triển.

Quý AH nghĩ sao ?

---:---:---:---:---:---:---:---

(Tiếp theo " Thề giới bên kia " trang 26)

Cái triết lý "sống" của tôi hiện giờ là không thiết tha, không thêm muốn một cái gì quá mức để nó có thể chi phối mình. Tôi cũng không công kích những ai để tham vọng của mình có thể làm mình phải sống khổ sở, vì tâm hồn tôi tự thấy mình thành thói, phôi phôi không còn thấy tham sân si có thể nhục hạ đối mình được nữa, và vì vậy mà tôi tự cho tôi nghỉ việc một năm, tôi ngày đánh tennis, chỉ ăn rau dưa, để lọc máu để còn sống thêm mà trả nợ đời, một cách vui tươi và thích thú theo lối của tôi.

Tôi thấy thật tội nghiệp cho những ai đã làm việc 12, 14 giờ mỗi ngày để làm giàu, những ai đã vì cần sa, ma túy mà phải cướp của giết người.....

x

x x

Các bạn vừa nghe qua câu chuyện chết đi sống lại do đường sự kể cho nghe, tôi xin để các bạn tự kết luận lấy.

---:---:---:---:---:---:---:---

Hỷ Tin



Được tin ngày 5-6-88 AH Nguyễn Xuân Đản đã làm lễ thành hôn cho thứ nam Nguyễn Xuân Quý kết duyên cùng cô Chung Bích Đào thứ nữ Ông Bà Chung giữa Hoàng .

LT AHCC xin có lời mừng AH Nguyễn Xuân Đản và chúc Tân lang cùng Tân giai nhân trăm năm hạnh phúc.

Được tin ngày 21-5-88 AH Đào Trọng Cường đã làm lễ thành hôn cho thứ nam Đào Trọng Tài kết duyên cùng cô Nguyễn Thị Thanh Lan thứ nữ Ông Bà Nguyễn Xuân Bảo.

LT AHCC xin có lời mừng AH Đào Trọng Cường và chúc cô dâu chú rể bách niên giai lão.



Vấn đề Tương Trợ

(cập nhật đến ngày 23 tháng 5-1988.)

- Tờ trình về vấn đề này đề ngày 18 tháng 1, 1988 và tôi đã gửi tới Ban-Phụ-Trách Lá-Thư quá trễ nên không kịp, đăng vào L.T.41. mà phải đăng vào L.T.42. Tờ-Trình Bộ-Túc này trình bày nhưng sự việc xảy ra từ 18 tháng 1, đến ngày 23 tháng 5, 1988.

- Vào tháng 3, 1988 A.H. Nguyễn Thái Hải người phụ trách chuyên tiền, báo cho tôi hay, đã nhận được thư phúc đáp của một số A.H. của chúng ta sau khi nhận được tiền gửi về tương trợ. A.H. Hai có một thắc mắc là HỐI-XUẤT xem chừng quá thấp. Tôi đã thảo luận với A.H. Hai nhiều lần và sau khi cân nhắc tôi đã viết cho A.H. Hai thư ngày 15 tháng 4, 1988, yêu cầu A.H. Hai, một mặt thì hỏi lại vấn đề Hối-Xuất, mặt khác xúc tiến tiếp tục việc chuyên tiền về.

- Cùng với thư ấy tôi chuyển qua A.H. Hai một khoản tiền US \$ 700,00 (lần thứ 2) . Xin xem tho tôi gửi A.H. Hai đăng tiếp theo Tờ-Trình này .

- Ngày 8 tháng 5, 1988 A.H. Hai và tôi lại thảo luận qua Điện-Thoại về vấn đề Trương-Trợ : trong hoàn cảnh mới về việc chuyển tiền về như ta thường làm càng ngày càng gặp sự khó khăn. Do đó nếu có cơ-hội thuận lợi thì nên gửi gáp, số tiền còn lại về giúp các bạn ở nhà để khỏi bị kẹt. A.H. Hai cho biết sắp có cơ-hội ấy, nên tôi đã quyết định : chuyển thêm cho A.H. Hai US \$ 600,00, và chuyển cho A.H. Ngô-Năm US \$ 100,00 để bạn Năm trực tiếp chuyển về giúp, hai A.H. có liên lạc với mình (A.H. Năm.). Còn lưu quý có US \$ 145,00 để cung ứng cho trường hợp khẩn cấp nếu xảy ra.

- Sau đây là tình hình quỹ tương trợ, tiếp theo Tô-
Trình ngày 18 tháng 1, 1988.

TMU.

XUẤT .

- Tiền quỹ ngày 18-1-88 US\$1.360,00
- Các AH. Ng.x.Mông Trh.Duc
và Lu Phuong giúp thầy :
Nghiêm (4thg3-88) 30,00
- AH. Ngõ-Năm chuyên đến :
(2 thg.5-88) AH.Nam Cali. 70,00
AH.Texas. 70,00
AH.Ng.v.Thông. 15,00

Cộng chung
US \$ 1.545,00

- Chuyển đến AH.NG.Th.
Mai US\$700,00 (12-
thg. 4-88)
- Chuyển tới AH. Ngô-
Năm (23 thg.5-88.)
để giúp 2 bạn có -
liên lạc thẳng.US\$.
100,00 .
- Chuyển đến AH.N.T.
Mai (23 thg.5-88)
US\$. 600,00 .
- Công chuơg :

US \$ 1.400.00

Thu : US \$ 1.545,00 -
XUẤT : US \$ 1.400,00

Còn lại: US \$ 145,00

Tồn quỹ ngày 23 thg.5, 1988 : US \$ 145,00

Ta Huyền.

Thầy Tư Nghiêm

AI học Công Chánh tại Phú Thọ mà không biết đến thầy Tư Nghiêm ? làm thư ký của trung tâm Quân Gia kỹ thuật Phú Thọ. Anh em sinh viên quen gọi là chú Tư Nghiêm, xưng bằng cháu và gọi bằng chú. Chú Tư một đời tận tụy với nghề nghiệp, đón tiếp từng thê hệ trai trẻ vào trường chăm sóc hướng dẫn, và rồi nhìn hờa đi. Chú Tư Nghiêm ít lắm mặt lòng ai, nên khi anh em đã ra trường, đi khắp đất nước,, có việc trở lại ghé qua trường, đều ghé thăm chú Tư. Chú Tư Nghiêm có trí nhớ thật tốt. Nhiều người đã ra trường bấy năm gặp lại, chú cũng còn nhớ tên, hỏi han nhắc nhở. Những sinh viên "ở lâu" tại trường biết ơn chú Tư nhiều nhất. Bởi vì chú biết hết mọi sự. Biết anh em sống theo lối "du-kích" trong trường, nhưng không báo cáo Giám đốc và cũng không làm khó dễ. Đa số anh em sống du-kích, trong trường là dân miền Trung, không đủ tiền thuê nhà. Dùng các học bản giáo sư đựng áo quần sách vở, thức ăn... Dâu một cái ghế bỏ ở chạn cầu thang hoặc trong chiếc xe hòm phê thái đậu ngoài sân cỏ của trường. Đêm trải ghế ra hành lang hoặc nhà xe của trường mà ngủ. Sáng phải dậy thật sớm thu dọn chiến trường thật sớm. Ăn cơm tháng tại nhà ông Sỏi, ông Mò gác dạn của trường. Các bản vẽ cỡ học lớn là hậu cần của đám sinh viên "du kích" này. Khó nhất cho các sinh viên này là những ngày đau yếu, không có một chỗ để nằm nghỉ. Sáng cũng phải dậy sớm, mặc áo quần đang hoẵng, ngồi dật dờ trên ghế. Nếu may mắn lớp học về trống, thì trải chiếu nằm trong góc nghỉ ngơi, nhưng cũng vô cùng hồi hộp vì sợ ban giám đốc vào lớp bắt thân bắt gập. Chú Tư biết hết cả. Nhưng chú thương đám "hàn sinh" hiền học nên không làm khó dễ. Những anh sinh viên năm thứ nhất đã từng mài quần trên ghế của Đại học khoa học, khi thầy chú Tư cầm sổ vào điểm danh thì mặt mày nhăn nhó, than van : "Đã lên đại học mà còn điểm danh như con nít tiểu học!" Chẳng có ai ghét chú Tư cả. Khi nào chú cũng điểm danh, nhỏ nhẹ, dù đám sinh viên trẻ mới lớn, khi nào tay chân cũng ngứa ngáy và trong đầu cả ý-tưởng nghịch ngợm.

Từng thê hệ sinh viên đi qua, chú Tư vẫn còn đó càng ngày càng già. Ngày xưa ai cũng biết chú có nước da đen bánh mật, mập tròn, má phình phình căng, thê rớt cộng sản tràn dên, có người bảo sau thời cộng sản chú hết sắc và gầy gò lắm : đói.

Trong LT AHCC số 40, anh Dương Thanh Đàm có đề nghị : mỗi người đóng góp một ít, để gửi tặng thầy Tư Trần Quang Nghiêm, nếu chú còn sống, và tặng gia đình nếu chú đã mất. Anh Đàm sẽ liên lạc với gia đình thầy Nghiêm để chuyển dên.

Một lần nữa tôi xin đưa lời kêu gọi đóng góp cứu trợ thầy Nghiêm với giọng chữ lớn dưới đây :

KÊU GỌI ĐÓNG GÓP TẶNG QUÀ THẦY TƯ NGHIÊM

XIN CÁC CỰU GIÁO SƯ CÔNG CHÁNH, ANH EM CỰU SINH VIÊN CÔNG CHÁNH, MỖI NGƯỜI ĐÓNG GÓP 5 HOẶC 10 ĐÓNG ĐỂ GỬI QUÀ TẶNG THẦY TƯ NGHIÊM. TIỀN GỬI VỀ ÁI HỮU TẠ HUYỀN VỚI GHI CHÚ TẶNG THẦY TƯ NGHIÊM. AH DƯƠNG THANH ĐÀM SẼ PHỤ TRÁCH GỬI.

MỘT NHÓM AHCC BẮC CALI

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tại Paris

<u>THU</u>	Tồn quỹ (xem LT 42 trang 74)	3186 ^f ,27	
	AH ở Pháp yêu trợ đến 15-7-88		
	AH Trương Thành Khán ...		20\$,00
	Hà Minh Lý	300 ^f ,00	
	Khúc Đản trả tiền chi phí về		
	biên soạn 6 cuốn LT 42	7,40	
		<u>307,40</u>	
	Cộng	3493,67	
<u>CHI</u>	Chi phí về biên soạn LT 42 :		
	Bưu phí thư từ và linh tinh	250,00	
	Gửi 2 bản biên soạn đi Mỹ	103,00	
	Điện thoại sang Mỹ	<u>140,50</u>	
		-493,50	
	Tồn quỹ tới ngày 15-7-88	3000 ^f ,17	+ . . . 20\$,00

Tại Washington

<u>THU</u>	Tồn quỹ (xem LT 42 trang 74)	3304.44
	AH các nôi gửi về AH Ngô-Năm ở Washington D.C.	405.00
	(xem bản kê ở trang 49)	
	AH Bắc California yêu trợ LT trong dịp họp mặt 31-7-88	643.00
	AH Khúc-Đản hoàn chi-phí in 6 LTCC số 42	22.66
	CỘNG: . .	<u>4375.10</u>
<u>CHI</u>	Chi phí ấn-loát 400 bản LTCC số 42	1510.75
	Xerox phụ-bản Khúc AH Hoàng-đ-Cảng	41.00
	Mua 120 bao thư để gửi LT ngoài nước Mỹ, chi phí	
	linh-tinh và điện thoại	53.88
	Bưu-phí bằng AIR MAIL ,ngoại trừ AUSTRALIA đi đường thủy .	516.47
	CỘNG: . .	<u>2122.10</u>

TỒN QUỸ đến ngày 15-8-1988: (4375.10-2122.10)= 2253.00\$ US

CƯỚC CHÚ: Bưu-phí nhiều hơn kỳ trước vì Bưu-điện tăng giá mỗi và gửi nhiều nơi bằng AIR MAIL.

Giá thành 1 LT 42 : $2122.1/400 = 5.30$ US$

XIN LƯU Ý: BAN PHỤ TRÁCH ĐƯƠNG NHIỆM SẼ PHÁT HÀNH LTCC SỐ 44 VÀO THÁNG 11-1988; XONG CHUYỂN SANG AH NGUYỄN-TÂN-THỌ VÀ BPT NAM CALIFORNIA.

AH YẾM TRỢ LTCC GỎI VỀ WASHINGTON D.C.

từ 16-5-88 đến 15-8-88

SỐ TT	TÊN AI HỮU	MỸ KIM	SỐ TT	TÊN AI HỮU	MỸ KIM
1	Nguyễn-thanh-Lâm	10	9	Lâm-Thảo	20
2	Nguyễn-thanh-Danh	20	10	Phạm-v-Hiền	20
3	Trần-lê-Quang	50	11	Nguyễn-văn-Phổ	20
4	Đào-trọng-Cường	10	12	Lê-trọng-Bửu	10
5	Trương-minh-Viên	20	13	Trần-văn-Tuổi	30
6	Ngô-hoàng-Các	20	14	Lê-mậu-Đào	50
7	Nguyễn-đức-Suy	20	15	Phạm-nguyên-Hạnh	15
8	Hoàng-ngọc-Ấn	20	16	Phạm-gia-Hiến	20
17	Bùi-hữu-Tuấn	50			
TỔNG CỘNG					405.00

BIÊN BẢN ĐẤU GIÁ

Chiêu cáo-thị ĐẤU GIÁ được phổ biến tại các Nha Ty Sở địa-phương
 Chiêu phóng ảnh bức tranh "HOA MAGNOLIA" của họa-sĩ HỒ-Đ-CAO được
 đăng vào Lá-thủ Công-Chánh số 42 trang 77

Chiêu TÌNH THẦN ĐOÀN KẾT CÔNG CHÁNH

Một hội đồng gồm có : Ai-hữu Bửu-Đôn Chủ-tọa
 Ai-hữu Ngô-Nam Đại-diện ngân-sách
 Ai-hữu Nguyễn-đ-Chí Đại-diện cơ quan thụ hưởng
 Ai-hữu Hồ-dắc-Cáo Vắng mặt vì trở ngại lưu thông

đã họp vào lúc 10 giờ ngày 15-8-1988 tại Hoa-thịnh-Đôn để mở bì đấu giá "Mua tranh ủng hộ LTCC"

Hội đồng nhận được tất cả ba (3) phong bì còn gán nguyên xi do các Ai-hữu
 gửi đến quản -lý tòa soạn LTCC

Chủ tọa lần lượt bóc các phong bì và tuyên đọc kết quả như sau:

AH Phó-thái-Gia ở Massachusetts hiến giá : Một trăm hai chục Mỹ-kim (120.00)

AH Trần-ngọc-Tuấn ở Washington D.C. hiến : Một trăm tám mươi Mỹ-kim (180.00)

AH Lê-mậu-Đào ở Florida hiến giá : Hai trăm năm đồng Mỹ-kim (205.00)

Nhận thấy AH Lê-mậu-Đào hiến giá cao hơn cả nên Hội-đồng tuyên bố trúng giải cuộc
 đấu giá và sẽ báo tin AH HỒ-ĐẮC-CAO gửi tác phẩm nghệ-thuật trên đến AH may mắn
 đoạt giải. (Tiền thu 205.00 này sẽ ghi vào báo cáo chi thu Kỳ tới)

LTCC xin nhiệt liệt hoan nghênh sáng kiến, khâm phục tài ba, ghi nhận tinh thần xây

dùng LTCC của Ai-hữu lão thành Hồ-dắc-Cáo

- LTCC xin nhiệt liệt hoan nghênh tâm hồn yêu chuộng nghệ-thuật, tinh thần đoàn kết đại gia-dinh Công-chánh, và thiện chí nuôi dưỡng LT của các AH Phó-thái-Gia, Trần-ngọc-Tuấn, và Lê-mậu-Đào

- LTCC mong mỗi AH khắp nơi gọi cho LT vài hàng "Sáng kiến tăng thu và giảm chi" để LT được bền vững với thời gian như sáng kiến giảm chi phí ấn loát, giảm bưu phí v.v...

BPT WASHINGTON D.C.

TIN TỨC AI.HỮU

AH TRẦN KHUÔNG : Tôi và gia đình đã được sang đây định cư sau 13 tháng ở trại tỵ nạn thuộc Mã-lai và Phi-luật-Tân.

...Mong anh chỉ dẫn cho tôi về vấn đề học lại, thi EIT, PE, tìm việc làm. Đến nay tôi qua được đây cũng quá trẻ, tôi cũng đã 51 tuổi rồi.

BPT : Mừng AH và gia đình đã đến bến bờ TỰ DO và định cư an toàn như ý nguyện. Tôi sẽ gọi AH tài liệu thi EIT và PE mà tôi còn. Tuy nhiên tài liệu quá cũ, từ 1976. BPT rất mong các AH vừa thi EIT hay PE mấy lúc gần đây yểm trợ tài liệu, bài vở, và chỉ dẫn những thủ tục update cho bạn KHUÔNG và bạn CHÍ. Tưởng trợ tinh thần vô cùng quý giá trong lúc này. Mong thay!

AH NGUYỄN-V-ƯU : Tôi từ SYDNEY ở Úc sang đây tự-nghiep, tôi học ở MIT. Xin cho tôi biết các AHCC ở khu vực BOSTON để làm quen. Địa chỉ của tôi là:

Nguyễn-v-ƯU : Dept. of Civil Engineering, Massachusetts Institute of Technology
Cambridge, Massachusetts.

BPT : Mừng AH được tự nghiệp ở trường lớn của Mỹ để được thăng tiến trong nghề. Kèm theo LT kỳ này là quyển "Niên giám điện thoại" AH sẽ tìm thấy dân làng CC ở vùng MA. và Đông Bắc Hoa-KỲ.

AH LÊ MẬU ĐÀO :

Mình thì quá bận rộn, phần việc học hành bài vở quá nhiều, mình đang chuẩn bị cho kỳ thi Tổng Quát Văn Bằng Tiến Sĩ Quản Trị Y Khoa (General Comprehensive Exam for Ph.D. in Public Health and Health Policy) vào 15.9.1988 này nên quá bận. Phần khác đang hoàn tất việc tổ chức và thu dụng nhân viên cho công ty Quản Trị Y khoa toàn quốc mình mới thiết lập hôm đầu tháng 6/1988, nên ôi thời thơ không kịp.

BPT : Chúc AH đạt được thành quả về-vang trong Exam ngày 15-9-88 sắp tới. Mừng AH thành công lớn trong business. Hoan nghênh AH sốt sắng yểm trợ LTCC.

HỌP MẶT AHCC

HOA-THỊNH-ĐỒN

BỮI-ĐÓN-

Trưa ngày 24 tháng 7 1988, Công Chánh vùng Hoa-Thịnh-Đồn đã họp mặt tại nhà Trường-Lão Lê si Ngạc để đón mừng một số ái-hữu mười ba năm sau mới tái xuất: anh chị Bui nhữ Tiếp từ Việt Nam, anh chị Nguyễn xuân Đức từ Nữu-Uớc, anh chị Nguyễn xuân Mông từ Ca Li, anh chị Leroy Purifoy từ Phi-Luật-Tân, anh chị Phan đình Tăng từ Nu-Ot-Lan, không hẹn mà gặp. Mọi người mừng mừng tủi tủi, bạn bè nói mãi không dứt. Chốc lát, tiệc rượu được dọn ra, do các quý phu-nhân đem đến, đã ngon lại vui miệng nên chỉ vài vòng là gần như sạch nhẵn.

Xong phần tráng miệng, tiếp tục hàn-huyên, người ôn chuyện cũ tại Việt-Nam, lúc còn thời "Ngụy", những lúc học tập, hoặc lúc chờ đợi ra đi; một số khác trao đổi kinh nghiệm làm việc, lúc ôn luyện binh thủ để đạt bằng E.I.T và P.E, lúc làm resume nộp đơn, sao cho khỏi overqualified, lúc diện com-ple cả-vat chờ đến phiên vào cho chúng nó "phóng vắn", đến lúc cuối cùng hốt hớ thảo luận lương bổng; vài người kể chuyện làm ăn buôn bán, gây dựng cơ đồ; một số nữa tiếu tít bàn tán việc mua nhà, sửa nhà, lãi-suất. Chuyện vui có, chuyện buồn có, ôn ào như chỗ Tết. Đặc biệt nhớ anh chị Đức và nhất là anh chị Tiếp mà biết được tin tức bạn bè còn kết lại bên nhà.

Chốc lát mà đã xế chiều, mọi người tứ tứ xin kiệu Trường-Lão để ra về. Anh Tiếp cho biết đang viết hồi ký, sẽ có dịp để nói nhiều hơn về bên nhà. Chắc chắn sẽ có nhiều màn làm li hấp dân mà anh Tiếp sẽ dành cho bạn đọc trong những số tới.

Từ trái qua phải là các AH:
LÊ_S_NGẠC, Bui-nhữ-Tiếp
Chu-bá-Tường, Leroy Purifoy
Nguyễn-x-Đức, Nguyễn-t-Điệp
Phan-đ-Tăng(profil)



Từ trái qua phải là các AH:
Mai-v-Mèo, chị Nguyễn-x-Đức
Nguyễn-n-Taò, Nguyễn-x-Mông
Trần-n-Tuấn, chị Bui-n-Tiếp
chị Leroy Purifoy

AHCC BẮC CALI. HỌP MẶT

(Ngày 31 tháng 7, 1988)

O

Buổi họp mặt AHCC Bắc Cali mùa hè này đã được tổ-chức tại Nhà Hàng Heavenly Ocean ở San Francisco với sự tham-dự rất đông của các AH và gia-đình, tổng-cộng được 87 người, gồm đủ mọi lứa tuổi, từ AH lão-thành trên 80 đến em bé 4 tháng. Cuộc họp mặt kéo dài từ 12 giờ trưa đến 4 giờ chiều, mọi AH đều hân-hoan, tay bắt mặt mừng, gặp nhau trong bầu không khí vui-tươi và thân-mật.

Một AH đại-diện nhóm tổ-chức trình bày :

LÝ-DO chọn San Francisco làm địa-điểm tập-họp cho buổi họp mặt này là do thông-lệ từ trước, mỗi vùng đều được luân-phần đảm nhiệm một kỳ. Lần này đến phiên AH thuộc Khu San Francisco lo.

MỤC-ĐÍCH của buổi họp mặt thường-xuyên như vậy là để thắt-chặt tình AH với nhau, trong cộng-đồng Công-chánh, trong lúc xa quê-hương, nhờ vậy chúng ta có thể gặp lại bạn cũ, hoặc thêm bạn mới. Nếu không có các buổi thăm-viếng tập-thể này thì không cách gì chúng ta có thể đi thăm tất cả các bạn bè được và rồi tình AH của chúng ta sẽ bị mai một. Một AH đã ngại đường xá xa xôi, từ-chối tham-dự buổi họp mặt, nếu AH ấy mà biết "thương em" thì "mây sông cũng lội, mây đèo cũng sang" và sẽ tham-dự buổi họp mặt ngay. Một AH khác cũng từ-chối không tham-dự và nói: "Lui tới các ông cũng nói chuyện ấy việc". Vàng! cũng chuyện ấy việc, cũng việc hỏi thăm sức-khỏe lẫn nhau; cũng việc nâng cao tinh-thần của các AH vừa mới đến định-cử; cũng việc thông-báo cho nhau nơi nào có tuyển-dụng, để kịp thời nộp đơn xin việc; cũng việc an-ủi nhau những lúc gia-đình có chuyện buồn v.v...; chuyện ấy việc nếu làm cho được cũng là quý lắm rồi, chúng mình không mong gì hơn và chưa vội nghĩ đến những việc cao-xa khác. Chúng mình đã bị mất nước ra đi, tình quê-hương đã bị cướp-đoạt, tình gia-đình cũng đã bị cắt đứt chia-ly, chưa lấy lại được, mà nay tình ái-hữu của chúng ta bị mất thì sẽ không còn gì nữa. Lại có một AH nói với chúng tôi: "AHCC của các anh không dính gì đến ngành của các em". Chúng ta nên định-nghĩa như sau: "AHCC LÀ NHỮNG NGƯỜI VIỆT-NAM LÀM NGHỀ CÔNG-CHÁNH", mà Công-chánh thì gồm đủ mọi ngành: Kiếu-lộ, Kiến-thiết, Thủy-nông, Thủy-vận, Cấp-thủy, Điện-lực, Căn-cứ Hàng-không, Hàng-không Dân-sự, Điện-địa, Thượng-cảnh v.v...., và cũng gồm tất cả những người đã từng cộng-tác cho ngành Công-chánh. Do đó nhóm tổ-chức lúc nào cũng muốn tất cả AH, nếu không vì lý-do bất-khả-khán nào thì cũng gắng đi dự cho đông.

CẬP-NHẬT thường-xuyên DANH-SÁCH AHCC, cũng rất cần-thiết để nối lại vài "đường tơ ái-hữu" đã bị đứt đoạn từ lâu, lý-do vì ĐỊA-CHỈ SAI. Người gửi thư đi không bao giờ nhận được hồi-âm, đã trách người nhận không còn thiết-tha đến tình AHCC nữa, mà người nhận cũng trách lại AHCC đã quên họ, rồi hai bên lần lần xa nhau, "tình ái-hữu của chúng ta sẽ bị đứt đoạn. Cho nên bảng danh-sách và địa-chỉ của chúng ta cần phải được thường-xuyên cập-nhật.

GÓP-Ý v/v tổ-chức cuộc họp mặt kỳ tới:

a/ Biểu-ngữ họp mặt AHCC kỳ này được vẽ hai màu, XANH, tượng-trưng cho tình-thường Công-chánh, "TÌNH AHCC" đã được vun trồng từ

hồi còn ở bên nhà, và nay trên đã nở nhụy đâm hoa trên đất khách quê người; và TRĂNG, tưởng-trưởng lòng tưởng-nhớ đến các AH đã quá-cổ hay đã gặp nạn trên bước đường di-tản, hoặc tưởng-nhớ đến các AH không may còn kẹt lại VN. Sau buổi họp mặt, nếu được đồng-ý, biểu-ngữ này sẽ được chuyển-giao cho nhóm phụ-trách tổ-chức kỳ tới.

b/ Để việc tổ-chức họp mặt kỳ tới được hoàn-hảo hơn, một AH đã đề-nghị AH Hà Thúc Giảng và phụ-nhân đứng ra đảm-trách. Toàn-thể AH đã nhiệt-liệt hoan-nghehnh đề-nghị này. AH Giảng đã nhận lời và yêu-cầu các AH Nguyễn Đăng Thịnh, Nguyễn Đình Duật, Nguyễn Văn Định phụ giúp. AH Ngo sẽ chuyển-giao bằng danh-sách đầy-đủ các AH Miền Bắc Cali cho AH Giảng sau khi được cấp-nhật.

- Anh em hân-hoan đón mừng một số AH lần đầu tiên tham-dự buổi họp mặt AHCC Bắc Cali., như các AH Đào Trọng Hiệp, Lâm Hồng Hải, Nguyễn Thiện Hải, Phan Xuân Hùng, Trần Quốc Hùng, Hà Nhụ Tửng, Nguyễn Văn Vinh, Vũ Lập, Lê Tấn Quyền. Gia-đình AHCC cũng đón mừng thêm một số AH trẻ mới nhập nghề, hiện làm việc cho Sở Công-chánh California, như các AH Nguyễn Công Thành, Nguyễn Bích Vân, Nguyễn Quỳnh Tiên.

- Nhóm tổ-chức cũng có luân-chuyển đến toàn-thể các AH có mặt vài hình ảnh của các AH còn kẹt lại VN và các hình ảnh chụp chung với các AH từ phương xa đến viếng-thăm miền Bắc Cali, mùa xuân năm nay, như AH Đào Trọng Cường từ Canada qua, AH Trần Lệ Quang từ Pháp đến, AH Bùi Hữu Tuấn từ Phi châu qua, AH Lê Thành Trang từ Louisiana lên, AH Đuôi Đon từ Maryland đến.

- Ngoài ra, trong buổi sinh-hoạt này, AH Trần Quốc Hùng đã trình-bày nói đư-từ về vấn-đề Việt-ngữ đối với con em khi lớn lên. AH Hùng đã chuyển danh-sách mười mấy Trường dạy Việt-ngữ quanh khu-vực Vịnh San Francisco đến các AH, để yêu-cầu khuyến-khích con em tham-gia. Các AH lão-thành rất cảm-khích và yêu-cầu mở cuộc lạc-quyên tại chỗ để yểm-trợ cho các Trường Việt-ngữ nói trên. Kết-quả thu được 167 \$US gồm 50 \$US của chủ-tiệm ăn có nhả-ý tặng, dù ông ta không phải là người VN.

Buổi họp mặt AHCC chấm-dứt vào hồi 4 giờ chiều. Tiếc đã tàn, những tình AHCC vẫn còn lưu lại mãi mãi trong lòng mọi người, cũng nhau hẹn sẽ gặp lại trong kỳ họp mặt tới.

VÀI TIN-TỨC BÊN LỀ BUỔI HỌP MẶT AHCC BẮC CALI, NGÀY 07-31-88:

- Hai AH lão-thành Nguyễn Hạnh Hoàn - Nguyễn Văn Ngân, không có phương-tiền di-chuyển, đã dùng xe Bart để đến dự buổi họp mặt, AH-CC Bắc Cali, hoan-hô tinh-thần ái-hữu cao-độ của hai AH.

- Nhớ buổi họp mặt AHCC này mà một AH đã gặp lại bạn mình sau 38 năm xa cách; đã cùng học chung một trường và xa nhau từ đạo đất nước gặp lúc bình biến, người thì bị "ép" theo nghiệp nhà binh, kẻ thì ở lại theo nghề CC, nay gặp lại nhau trong cùng một cảnh ngộ ở xứ người, tâm-sự với nhau chưa hết lời thì tiếc đã tàn.

- Tin mừng đoàn-tụ gia-đình của hai AH Bùi Như Tiếp và Mã Minh được truyền miệng trong buổi họp mặt. Toàn thể AHCC Bắc Cali, xin chúc mừng hai AH đã thoát khỏi VN. Hiện hai AH đang tạm định-cử ở

địa-chỉ sau:

Bùi Nhử Tiệp
5314 Pillow Ln
Springfield, VA 22151
(703) 321-7808

Mã Minh
1124 Chesterton Dr
Richardson, TX 75080
(214) 644-0393

AHCC Bắc Cali xin mời hai AH, nếu có dịp, ghé qua miền Bắc Cali, chúng ta sẽ cùng nhau kể cho nhau nghe những chuyện vui, buồn của nhau trong những ngày xa cách.

0

AHCC BẮC CALI.

Đóng góp nuôi-dưỡng Lá Thụ

T/T	Tên A.H.	Tiền	T/T	Tên A.H.	Tiền
1	Ngô Trọng Anh	20.00	25	Trần Quốc Hùng	10.00
2	Đình Quang Bảo	10.00	26	Tạ Huyền	10.00
3	Hà Quốc Bảo	100.00	27	Đỗ Thủy Lưu	10.00
4	Nguyễn Quang Bê	10.00	28	Nguyễn Văn Ngân	10.00
5	Tôn Thất Cảnh	10.00	29	Tôn Thất Ngọc	130-120* =10.00
6	Lê Kim Cúc	20.00	30	Trần Bất Nhượng	20.00
7	Lương Văn Cuối	10.00	31	Hoàng Đình Phụng	10.00
8	Nguyễn Phú Cường	10.00	32	Lê Văn Phưởng	10.00
9	Lê Ngọc Diệp	36.00	33	Mai Đức Phụng	10.00
10	Lê Chí Dữ	10.00	34	Huỳnh Quê	14.00
11	Nguyễn Đình Duật	6.00	35	Trần Bá Quyên	10.00
12	Trình Hữu Dục	10.00	36	Đỗ Đình San	10.00
13	Lưu Hữu Dũng	10.00	37	Lê Kim Thắng	20.00
14	Nguyễn Văn Định	20.00	38	Nguyễn Công Thành	5.00
15	Vũ Bá Đình	20.00	39	Nguyễn Thiệp	20.00
16	Hà Thúc Giảng	16.00	40	Tôn Thất Thiệu	10.00
17	Lâm Hồng Hải	10.00	41	Nguyễn Đăng Thịnh	20.00
18	Bửu Hiệp	10.00	42	Trần Đình Thọ	10.00
19	Trần Sĩ Huân	10.00	43	Trưởng Quang Tịnh	10.00
20	Đào Trọng Hiệp	20.00	44	Nguyễn Minh Trí	20.00
21	Nguyễn Mạnh Hoàn	16.00	45	Hà Nhụ Tường	20.00
22	Nguyễn Xuân Hoàn	20.00	46	Nguyễn Văn Vinh	10.00
23	Lê Mộng Hùng	10.00			
24	Phan Xuân Hùng	10.00			

- Tổng-cộng từ AH 1 đến AH 46 = 703.00 \$US

- Phụ-phí nhập tiệc cho các AH nhi-dồng = -60.00 \$US

- TỔNG-KẾT SỐ TIỀN YẾM-TRỢ LÁ THỤ AHCC = 643.00 \$US

- Ghi chú:
- a/ (*) \$120 là chi-phí điện-thoại, thư tem, biểu-ngủ, v.v...
 - b/ Rút kinh-nghiệm lần sau tổ-chức, phụ-phí cho các nhi-dồng và chi-phí tổ-chức sẽ được tính vào phần chi-phí ẩm-thực và chia đều cho các AH tham-dự.
 - c/ AH Hà Quốc Bảo được tin AH Bắc Cali họp mặt, cũng gửi chi-phiếu 100 \$US đóng góp nuôi-dưỡng Lá thụ.
 - d/ AH Hà Nhụ Tường và AH Trưởng Quang Tịnh gặp dịp đến Miền Bắc Cali tuy bận rộn, cũng đã có đến tham-dự buổi họp mặt.



TỪ TRÁI QUA PHẢI: các AH:
Tôn-thất-Ngo, Tôn-thất-Cảnh
Trưởng-q-Tĩnh, Ngô-trọng-Anh
chị Đào-tr-Hiệp, chị Lâm-h-Hải
và AH Lâm-hồng-Hải

Từ phải qua trái là các AH:
Hà-thúc-Giang, Tôn-thất-Thiếu
Trình-hữu-Dục, Nguyễn-v-Định
Lâm-h-Hải, Đinh-q-Bảo
Nguyễn-đ-Thịnh, Trần-b-Quyên
Lưu-h-Dũng, Nguyễn-v-Vinh
chị Trần-đ-Thọ, chị Ng. q-Bê
c. Phan-x-Huỳnh, a. Phan-x-Huỳnh
c. Ng. đ-Thịnh, c. Hà-t-Giang
AH Trần-đ-Thọ, Ng. m-Hoàn
AH Ngô-tr. Anh, c. Đào-tr-Hiệp, c. Tôn-thất-Thiều, c. Lâm-h-Hải (hàng sau), AH Đỗ-thủy-Lưu,
Nguyễn-v-Chi, Tôn-thất-Ngo, và chị Nguyễn-đình-Duật.



Từ trái qua phải là các AH:
Lê-m-Hùng, Nguyễn-m-Hoàn
Ngô-trọng-Anh, Tạ-Huyền
hàng sau: chị Bùi-văn-Giai
AH Nguyễn-đ-Thịnh, Trần-b-Quyên
Nguyễn-đình-Duật.

PICNIC DALAT

AH miền Nam Cali theo thông lệ, mỗi năm ít nhất cũng có hai kỳ họp mặt: Dịp Xuân về và dịp hè nắng ấm. Năm nay PICNIC DALAT được tổ chức vào hôm 16-7-88 tại Laguna Hills, một vùng có đồi núi, có suối vàng, có hồ "than thở" có cảnh trí như vùng cao nguyên Dalat. Địa điểm gồm nhiều khu vực PICNIC, một nhóm AH dập nghiêng tennis, quen đây sớm, đã ra quân lúc tảng sáng trên sân cạnh nổi Picnic để làm một công hai việc: chiếm đất dành dần và cấp độ so tài. Rồi lục tục bả con đến từ 11 giờ đến 3 4 giờ chiều, có nhiều gia đình đến trên hai ba xe gồm đủ ông bà nội ngoại con cháu, ba thế hệ cùng đến tham dự đúng ý nghĩa "gia đình Công chánh". Từng nhóm họp nhau tắm nắng, dùng lunch, thăm viếng trò chuyện, đắm trẻ nô đùa trên bãi cỏ, các bác phụ huynh quay quần trên những dãy bàn vừa dùng bữa vừa trò chuyện dưới mái nhà im mát. Thực phẩm mỗi gia đình mang đến thực là ngon lành. Mấy bà mấy chị giới thiệu những món ăn do mình đem lại. Kinh nghiệm kỳ Picnic San Diego, AH Thọ lưu ý chuẩn bị thêm thực ăn để lúc về chiều khỏi thiếu hụt, và AH Cách đã mua thêm heo quay, nấu thêm một nồi xôi xốt dẻo để chia xé với tất cả bà con.

Ngoài gia đình AH lại có thêm một số gia đình thân hữu công chánh cũng đến dự, mỗi người đều rất hài lòng là đã có được dịp để gặp nhau, thăm viếng hân huyên tâm sự, con em thì có cơ hội làm quen với nhau để mong tiếp nối tình AH trong gia đình Công chánh.

Nhân dịp Picnic Dalat một số AH nhờ chuyển đến Ban phụ trách một ít tiền ủng hộ LT và nhắc nhở nhau tiếp tay nuôi dưỡng LT tốt đẹp lâu dài.

Lê-khắc-Thị

***Ban phụ trách vừa nhận được chi phiếu 240 Mỹ-kim do AH Nguyễn-quang-Cách gửi qua, đó là tiền đóng góp của các AH Nam Cali nhân buổi Picnic. Danh sách đóng góp AH Cách gửi đến thì báo đã đưa in. Chúng tôi sẽ đăng vào LT số 44 sắp tới.

*** TIN BUỒN GIÓ CHÓT : Được tin AH Nguyễn -Tân (khóa 69-73) tử nạn xe hơi tại Los-Angeles. Các AHCC và bạn cùng khóa đã đến phúng điếu và chia buồn với gia đình anh Tân tại nhà quang Westminster. Lá thư AHCC thành thật chia buồn cùng gia đình AH Tân và cầu nguyện hương hồn AH tiêu điều miền Lạc cảnh.

*** TIN VUI GIÓ CHÓT : "CHÀU VỀ HỘ PHỐ". Lá thư Công-chánh qua bao năm bốn ba hải ngoại sẽ trở lại Nam Cali do AH Nguyễn-tân-Thọ và lực lượng đồng đảo AH vùng này đảm trách. Chắc chắn LT sẽ thêm sắc thêm hương. Ban phụ trách dưỡng nhiệm sẽ tiếp tục phát hành LT số 44 vào cuối tháng 11-1988, xong chuyển giao qua AH Nguyễn-tân-Thọ.

*** TIN TỬ VIỆT NAM : Lá thư ngắn của AH Nguyễn đình Luận và AH Nguyễn khánh-Thuân; Chúng tôi đã nhận được tiền của Hội Ái hữu Công-chánh gửi tặng. Chúng tôi rất cảm động và cảm ơn sâu xa sự quan tâm giúp đỡ của quý Anh và cầu chúc quý Anh trong Hội được dồi dào sức khỏe, gặp nhiều may mắn.

BPT : Biện nhận tiền của hai AH trên chúng tôi đã chuyển đến AH Tạ-Huyền để tri tưởng.

*** TIN ĐỔI ĐỊA CHỈ : Sau đây là địa-chỉ mới của AH Trần-dinh-Thọ
Trần-dinh-Thọ
1845 Poggi street
Alameda, CA. 94501 Ph.(415)865-5533

TIN HỌP MẶTTIN BUỒN***TIN VUI***TIN TƯỜNG TRỞ***TIN TÂN GIA**

VINH BIẾT AH. DƯƠNG THANH ĐAM

Anh Dương Thanh Đam thường mền ,

Hôm nay chúa nhật cuối tuần, anh Phan Thanh Nguyên điện thoại cho tôi hay : "Anh Đam đã mất rồi ". Tôi hỏi, Đam nào ? Anh Nguyên cho tôi biết rõ thêm : Anh Dương Thanh Đam đã qua đời hôm qua thứ bảy 13/8/88 tại Canada. Tôi ngẩn ngơ, bồi hồi, nhớ lại tôi mới viết thư cho Anh hai tuần nay và có ý trông tin Anh, nhưng bây giờ thì thư hồi âm của Anh không bao giờ đến cho tôi nữa . Anh đã vội ra đi khi cuộc sống của Anh và gia đình mới bắt đầu tạm ổn định, khi chưa được an-cu' lạc nghiệp như da sở AH đã đến trước Anh. Anh đã thành-thật cho anh em hay là sức khỏe Anh còn kém và công việc Anh tạm làm cụng nặng nhọc, nhưng Anh vui lòng chấp nhận để lo cho gia đình lúc ban đầu. Anh ra đi để lại niềm mền tiếc cho AH.dòng-nghiệp; tính tình Anh vui-vẻ, từ Thủy-Vận đến Ủy-ban Mekong, Hàng Không Việt-Nam, rồi Anh trở về Bộ, đi đến đâu là Anh đem tiếng cười đến qua những câu chuyện vui, chuyện tiêu lâm Anh kể, Anh đem niềm vui lại cho mọi người, không làm cho ai buồn về Anh cả. Anh ra đi, Lá Thư AH mất đi một cây bút xuất-sắc, một tâm lòng sốt-sắng xây dựng cho tập thể Công-Chánh vững bền. Anh mới đến Canada chân ướt chân ráo mà Anh đã đóng góp bái vớ, công của cho Lá Thư, Anh đã khích-lệ anh em phụ-trách LT và hứa sẽ viết bài cho LT, cần bao nhiêu cũng có được, anh em đừng lo thiếu bái. Nay thiếu Anh, Lá Thư thiếu đi rất nhiều, không những bái vớ, mà thiếu đi những chuyện "Xà bần", những vần thơ hải hước đang dở dang, đang mong đợi trên Lá Thư.

Anh Dương Thanh Đam thường mền, trong thư tôi gửi cho Anh ngày 27 tháng 7 vừa qua, tôi có kể cho Anh nghe câu chuyện một vị sư khất-thực, xa lánh vinh hoa, hãnh trang chỉ vốn vẹn một túi nhỏ và một cái gáo dừa để múc nước uống. Một hôm đi ngang qua con suối, thấy một chú bé chần trâu cúi đầu xuống suối, lấy hai tay bụm lại múc nước để uống, vị sư suy-nghĩ: chú bé kia đâu có cần

phải dùng cái gáo dừa để múc nước, nó sông còn dần-dị hơn ta.
Vì sợ bên vớt cái gáo dừa đi cho nhẹ hãnh-trang trên đường
hãnh-hường khắt-thực.
Hôm nay Anh đã lià bỏ tất cả và trên đường Viên Du Lạc Quốc,
hãnh-trang không còn vương vãn, AHCC xin cầu chúc hưởng linh
Anh được sớm về nơi Tiên Cảnh.

LÀ KHẮC THÍ

Miền Nam Cali, 14-8-88.

ĐỊA CHỈ MỚI

Bùi-nhữ-Tiếp

5314 Pillow lane
Springfield, Va. 22151
(703) 321 - 7808

Mã-Minh

1124 Chesterton drive
Richardson, TX. 75080
(214) 644 - 0393

Trần-Khương

9 Raven street, #1
Dorchester Ma. 02125
(617) 825 - 1808

Nguyễn-văn-Chi

2213 15th Ave. , Apt #1
Sacramento, CA. 95822
(916) 451 - 6847

ĐỊA CHỈ THAY ĐỔI

Nguyễn-đức-Suy

2001 Marina Drive, Unit 708
Marina Bay, North Quincy, MA. 02171
(617) 770-2387

Nguyễn-xuân-Đức

435 East 70th street
New-york. NY. 10021
(212) 737-1168

Võ-văn-Ngôn

7 Alexandria
Irvine, CA. 92714

Nguyễn-thành-Danh

793 e. 14th Ave
Vancouver B.C. CANADA V5T. 2N3
(604) 875-8846

Nguyễn-thanh-Lâm

600 East Roosevelt St, Apt#160
Baton Rouge, Louisiana, 70802
(504)

Nguyễn-hùng-Hữu

Gevirvegen 5
N. 2830 Raufoss Norway

PHÂN ƯU

Được tin buồn thân-phụ của
Ái-hữu Nguyễn-hữu-Tuân, là cụ:

NGUYỄN-VĂN-GIỰ

vừa tạ thế tại Hà-Nội ngày 2-6-Mậu
Thìn tức ngày 15-7-1988.

HƯỞNG THỌ 98 tuổi

Chúng tôi xin thành thật chia buồn
cùng AH Nguyễn-hữu-Tuân cũng tang
quyển, và cầu nguyện hưởng hồn CỤ
Ông sớm về nơi tiên cảnh.

ÁI HỮU CÔNG CHÁNH

PHÂN ƯU

Được tin buồn thân phụ của
Ái-hữu Tôn-thất Quỳnh-Tiêu, là cụ

TÔN-THẤT-DUỖNG-TRƯNG

đã thất lạc tại HUẾ vào ngày 29-5-
1988 tức 14-4-Mậu-thìn.

HƯỞNG THỌ 84 tuổi

Chúng tôi xin thành thật chia buồn
cùng Ái-HỮU TÔN-THẤT-QUỲNH-TIÊU và
tang quyến; và cầu nguyện hưởng hồn
cụ sớm tiêu diêu miền CỰC LẠC.

ÁI HỮU CÔNG CHÁNH

PHÂN ƯU

Gia-đình Công-Chánh vừa được tin buồn:

ÁI HỮU DUYỆNG-THANH-ĐÀM

vừa tử trần vào lúc 7 giờ tối ngày 13-8-1988
tại bệnh viện Santa-Cabrini, Montreal, CANADA.

Toàn thể gia-đình CÔNG CHÁNH xin có lời phân
ưu cùng chủ tang quyến, và xin cầu nguyện hưởng
hồn bạn hiền sớm tiêu diêu miền Cực Lạc.

ÁI HỮU CÔNG CHÁNH

MỤC LỤC

		Trang
I Lá thư Ban phụ trách	Khúc Đản	I
2 Tin tức AH		3
3 Thử tìm hiểu LT AHCC	Bùi thê Phi	7
4 Rõ Tổ Hùng Vương		8
5 Ý kiến một AH về bài Quốc Ca	Trần sĩ Huân	9
6 Không quên được cái cũ	Người dân Đồng Tháp	10
7 Tin Việt Nam		11
8 Thành Thăng Long và Vịnh Hạ Long	Khúc Đản	13
9 13 năm sau	Hoàng đình Tuyên	16
10 Các trường CC GT VT ở Pháp	Trần văn Thu	18
11 Bên kia thế giới	Nam Cát	23
12 Thơ Á Đông và thơ Tây Phương	Khúc Đản	27
13 Khóc Anh Càng	Đào trọng Cường	28
14 Y. V. C.	Bùi đức Cao Minh	30
15 Một bệnh mất gốc nặng	Mình cảm	31
16 Sửa sắc đẹp tận gốc	Đa Diện	32
17 Giải đáp bài toán	Tứ Diện	33
18 Nữ công gia chánh. Bánh da lợn	B. Nguyễn hữu Công	34
19 Chả cá Thăng Long	B. Khúc Đản	34
20 Ca ri gà nước cốt dừa	B. Đỗ hữu Hứa	35
21 Vịt nấu cam	B. Mai ANH	35
22 Cắm hoa chữ L	B. Tuyết Hà	36
23 Thái cực quyền	Tôn thất Cảnh	37
24 Chữa bệnh phong thấp	Nguyễn văn Minh sưu ta	40
25 Bàn về tên họ chúng ta	Đào trọng Cường	41
26 Hỷ tín		45
27 Vấn đề tương trợ	Tạ huyền	46
28 Thấy Tư Nghiêm	Một nhóm AH Bắc Cali	47
29 Tình hình tại chánh		48
30 Biên bản ĐẤU GIẢI "Mua tranh ủng hộ LÁ THƯ"		49
31 Hợp mặt AHCC HOA THINH ĐÓN, BẮC CALI, NAM CALI		50
32 Vĩnh biệt AH Dũng thanh Đam		57
33 Thay đổi địa chỉ		58

Biên Soạn LT số 44

Tin tức bài vở xin gửi về BPT trước

Ngày 1-10-88

Các AH có thiện chí ủng hộ bài mà có thể đánh máy được xin dùng giấy khổ 21cm x 28cm, để chừa trên dưới 2,50 cm và 2 bên 2cm.

CA DAO

LIỆU CỜM MÀ GẤP MẮM RA
LIỆU TIỀN ỦNG HỘ PHÁT HÀNH LÁ THƠ
ĐỪ TIN ĐỪ TỨC TỪ TỬ
ĐỪ BÀI ĐỪ VỞ, LÁ THƯ RA LIỀN